



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG
NĂM 2025

Hà Nội, tháng 12 năm 2025



MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	TRANG
	CÁC TỪ VIẾT TẮT	3
	PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG	4
1	Thông tin chung về Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng	4
2	Thông tin khái quát về lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của Trường	4
2.1	Khái quát về lịch sử phát triển của Trường	4
2.2	Chức năng, nhiệm vụ	5
2.3	Thành tích nổi bật của nhà trường	6
3	Cơ cấu tổ chức và nhân sự của Trường	12
3.1	Cơ cấu tổ chức	13
3.2	Danh sách viên chức quản lý của Trường	14
3.3	Tổng số giáo viên, viên chức và người lao động của Trường	15
4	Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của Trường	15
4.1	Các nghề đào tạo và qui mô tuyển sinh của Trường theo Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã được cấp	15
4.2	Các nghề đào tạo	17
4.3	Số lượng học sinh trong 02 năm gần đây	17
4.4	Thống kê số lượng người tốt nghiệp trong 02 năm gần đây	18
5	Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính	18
5.1	Diện tích đất	18
5.2	Diện tích hạng mục công trình	18
5.3	Tổng số máy tính trong nhà trường	20
5.4	Tổng số đầu sách trong thư viện Trường	20
5.5	Tổng kinh phí đào tạo trong 02 năm trở lại đây (ĐVT: đồng)	20
	PHẦN II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG	22
1	Đặt vấn đề	22
2	Tổng quan chung	22
2.1	Căn cứ tự đánh giá	22

2.2	Mục đích tự đánh giá	23
2.3	Yêu cầu tự đánh giá	23
2.4	Phương pháp tự đánh giá	23
2.5	Các bước tiến hành tự đánh giá	23
3	Tự đánh giá	24
3.1	Tổng hợp kết quả tự đánh giá	24
3.2	Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn	29
3.2.1	Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý	29
3.2.2	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo	37
3.2.3	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động	55
3.2.4	Tiêu chí 4: Chương trình đào tạo, giáo trình	69
3.2.5	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	77
3.2.6	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế	84
3.2.7	Tiêu chí 7: Người học và hoạt động hỗ trợ người học	87
3.2.8	Tiêu chí 8: Giám sát, đánh giá chất lượng	94
PHẦN III: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG		105
1	Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý	105
2	Hoạt động đào tạo	105
3	Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động	105
4	Chương trình đào tạo, giáo trình	105
5	Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	105
6	Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế	106
7	Người học và hoạt động hỗ trợ người học	106
8	Giám sát, đánh giá chất lượng	106
PHẦN IV: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ		107
1	Kết luận	107
2	Kiến nghị	107
PHỤ LỤC		
1	Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025	108
2	Quyết định thành lập Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025	111
3	Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025	113

CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Từ
LĐ-TB&XH	Lao động - Thương binh và Xã hội
Bộ GD&ĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo
TCN-CKXD	Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng
HS	Học sinh
KĐCL	Kiểm định chất lượng
GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
NCKH	Nghiên cứu khoa học
VCQL	Viên chức quản lý
VCGD	Viên chức giảng dạy
NV	Nhân viên
KHKT	Khoa học kỹ thuật
VC-NLĐ	Viên chức – người lao động
CSVC	Cơ sở vật chất
CBCS	Cơ bản cơ sở
P.TH	Phòng Tổng hợp
CNTT	Công nghệ thông tin
VHVN	Văn hóa văn nghệ
TDTT	Thể dục thể thao
KTX	Ký túc xá
SK-SS	Sức khỏe - sinh sản
THPT	Trung học phổ thông
THCS	Trung học cơ sở
GDNN-GDTX	Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
CTĐT	Chương trình đào tạo
DN	Doanh nghiệp
SNKT	Sư nghiệp kinh tế
GV	Giáo viên
P.ĐT&KĐCL	Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng

Phần I

GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.1. Tên trường:

- Tiếng Việt: TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

- Tên Tiếng Anh: Mechanical Constructinon College

- Tên viết tắt của trường: MCC

1.2. Tên ngày đầu thành lập: TRƯỜNG CÔNG NHÂN KỸ THUẬT CƠ KHÍ XÂY DỰNG

1.3. Tên cơ quan chủ quản: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.4. Địa chỉ trường: Số 73 đường Cổ Bi, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

1.5. Thông tin liên hệ:

- Điện thoại: 0243.8767497;

- E-mail: truongcoma@gmail.com; - Website: <https://mcc.molisa.gov.vn>.

1.6. Năm thành lập trường:

- Năm thành lập đầu tiên: 1999 – Tên trường: Trường Công nhân kỹ thuật Cơ khí xây dựng

- Năm 2006 – Tên trường: Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng

1.7. Loại hình trường: Công lập

2. Khái quát lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của trường

2.1. Khái quát lịch sử phát triển của trường

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng tiền thân là Trường Công nhân kỹ thuật Cơ khí xây dựng được thành lập theo Quyết định số 04/1999/QĐ-BXD ngày 18 tháng 01 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và được nâng cấp thành Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng theo Quyết định số 1532/QĐ-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2006.

Ngày 18/04/2014 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 555/QĐ-TTg. Theo đó, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng nằm trong danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng.

Ngày 16/05/2014 Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký quyết định 546/QĐ-BXD về việc tiếp nhận Trường TCN-CKXD thuộc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng về trực thuộc Bộ Xây dựng.

Ngày 25/8/2023 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 996/QĐ-TTg. Theo đó, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng nằm trong danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và xã hội.

Ngày 01/8/2024 Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội đã ký Quyết định số 1190/QĐ-BLĐTBXH về việc tiếp nhận 10 Trường Cao đẳng, Trường Trung cấp trực thuộc Bộ Xây dựng về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Ngày 12/8/2025 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1723/QĐ-TTg ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Chức năng, nhiệm vụ:

2.2.1. Chức năng:

Trường TCN-CKXD có chức năng đào tạo nhân lực trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp; đào tạo thường xuyên; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho mọi người lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật, khoa học, công nghệ để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo; hợp tác, liên kết tổ chức đào tạo theo quy định của pháp luật.

2.2.2 Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Xây dựng, trình Bộ chiến lược, kế hoạch phát triển Trường trong từng giai đoạn phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên đối với các ngành, nghề đào tạo của Trường theo quy định của Bộ trưởng.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi văn bằng, chứng chỉ; quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Liên kết, tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cho người lao động ở trong nước và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức biên soạn và phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động xây dựng, biên soạn chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề được cấp phép đào tạo của Trường theo quy định của pháp luật.

- Quản lý người học, thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học theo quy định của pháp luật và của Trường.

- Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học; phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; hỗ trợ giải quyết việc làm, khởi nghiệp cho người học theo quy định của pháp luật.

- Tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, phù hợp với ngành nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật và công bố công khai kết quả kiểm định.

- Thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ về giáo dục nghề nghiệp; triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và chuyển giao công nghệ phục vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Huy động vốn, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ, viện trợ theo quy định của pháp luật và của Bộ.

- Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

- Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

- Thực hiện công tác báo cáo, thống kê theo quy định của pháp luật; xây dựng, quản lý, duy trì cổng thông tin điện tử và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ công tác đào tạo của nhà trường và chịu sự kiểm tra, thanh tra của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ.

2.3. Thành tích nổi bật của nhà trường

2.3.1. Phát triển về quy mô đào tạo:

Với những kết quả đã đạt được sau 25 năm xây dựng và phát triển, Trường TCN-CKXD đã đào tạo hàng vạn lao động có tay nghề đáp ứng nhu cầu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng, ngành Xây dựng, toàn xã hội và xuất khẩu lao động. Kể từ năm 2007 trong bối cảnh khó khăn chung của các trường đào tạo nghề trong công tác tuyển sinh, đào tạo. Với sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng Công ty Cơ khí xây dựng, Bộ Xây dựng cùng sự nỗ lực vươn lên, khắc phục mọi khó khăn của tập thể VC-NLĐ Nhà trường, trường đã tuyển sinh, đào tạo hàng năm đều vượt chỉ tiêu được giao.

Quy mô đào tạo cụ thể từ năm 2024 đến nay như sau:

Năm	Hệ trung cấp			Hệ sơ cấp			Đào tạo thường xuyên
	Có mặt đầu năm	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Có mặt đầu năm	Tuyển mới	Tốt nghiệp	
2024	1101	323	346	0	118	56	6
2025 (Tính đến thời điểm báo cáo)	999	309	470	54	77	114	231

Năm 2024, nhà trường thực hiện đào tạo 1424 học sinh hệ trung cấp. Cụ thể như sau:

- Tại trụ sở chính của Trường. Địa chỉ: Số 73 đường Cổ Bi, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội gồm 512 học sinh gồm:

TT	Tên nghề đào tạo	Khóa 23	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	27	40	19	19	105
02	Điện tử công nghiệp	26	38	24	40	128
03	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	21	38	42	22	123
04	Công nghệ ô tô	32	34	45	45	156
	Tổng cộng	106	150	130	126	512

- Tại các đơn vị liên kết đặt lớp đào tạo trình độ trung cấp

+ Liên kết đặt lớp đào tạo tại Trung tâm GDNN - GDTX Cẩm Giàng. Địa chỉ: Xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng: 606 học sinh.

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Khóa 23	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	23	57	35	40	155
02	Hàn	57	27	32	20	136
03	Điện tử công nghiệp	116	53	-	-	169
04	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	43	33	38	32	146
	Tổng cộng	239	170	105	92	606

+ Liên kết đặt lớp đào tạo tại Trung tâm GDNN - GDTX Tứ Kỳ. Địa chỉ: Xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng: 306 học sinh.

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	38	81	69	188
02	Hàn	46	36	36	118
	Tổng cộng	84	117	105	306

Năm 2025, Nhà trường tiếp tục đào tạo cho 1308 học sinh hệ trung cấp khóa 24, 25, 26, 27 tại Trường và các đơn vị liên kết đặt lớp đào tạo. Trong đó:

- Tại trụ sở chính của Trường: 488 học sinh.

TT	Tên nghề đào tạo	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Khóa 27	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	34	13	16	-	63
02	Điện tử công nghiệp	36	19	36	24	115
03	Kỹ thuật ML&ĐHKK	36	40	19	22	117
04	Công nghệ ô tô	33	38	43	40	154
05	Công nghệ thông tin	-	-	-	39	39
	Tổng cộng	139	110	114	125	488

- Tại Trung tâm GDNN-GDTX Cẩm Giàng: 409 học sinh.

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Khóa 27	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	50	33	40	33	156
02	Hàn	23	27	20	-	70
03	Điện tử công nghiệp	49	-	-	-	49
04	Kỹ thuật ML&ĐHKK	31	34	32	37	134
	Tổng cộng	153	94	92	70	409

- Tại Trung tâm GDNN-GDTX Tứ Kỳ: 411 học sinh.

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Khóa 24	Khóa 25	Khóa 26	Khóa 27	Tổng cộng
01	Điện công nghiệp	38	76	69	76	259
02	Hàn	43	35	36	38	152
	Tổng cộng	81	111	105	114	411

Tuy nhiên, trong quá trình đào tạo có một số HS bỏ học không lý do chính đáng, xin thôi học, bảo lưu kết quả học tập, nhà trường đã ra quyết định xóa tên học sinh, cho thôi học, bảo lưu kết quả học tập theo đúng quy định.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu DN đồng thời đào tạo đa cấp, đa ngành phát triển đồng hành cùng DN. Đặc biệt Nhà trường luôn quan tâm đến vấn đề liên kết trong lĩnh vực đào tạo nghề tại các Trung tâm ở các tỉnh lân cận, coi đó như một nhiệm vụ trọng tâm trong việc mở rộng, nâng cao năng lực của trường.

- Công tác liên kết đào tạo giữa các cơ sở GDNN:

Phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng liên kết đặt lớp đào tạo trình độ trung cấp cho 420 học sinh các nghề: Điện công nghiệp, Hàn.

Phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng liên kết đặt lớp đào tạo trình độ trung cấp cho 676 học sinh các nghề: Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí, Hàn.

Phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX Gia Lâm, thành phố Hà Nội tuyển sinh và tổ chức đào tạo cho 623 học sinh học hệ văn hóa GDTX cấp THPT cho học sinh đang học trung cấp tại trường.

- *Công tác đào tạo, giáo dục định hướng và đào tạo nghề cho các đơn vị xuất khẩu lao động:* Nhà trường đã thực hiện công tác đào tạo, giáo dục định hướng và đào tạo nghề cho các đơn vị xuất khẩu lao động, liên kết với các Trung tâm xuất khẩu để khai thác có hiệu quả phân cơ sở vật chất đã được đầu tư đồng thời tạo nguồn học sinh đầu vào học ngắn hạn cho nhà trường. Các lớp đào tạo nghề và giáo dục định hướng cho lao động xuất khẩu được các đơn vị đánh giá cao.

- *Liên kết đào tạo giữa các DN:*

Năm 2024 và 2025, có nhiều doanh nghiệp tìm đến để phối hợp đào tạo nâng cao cho người lao động như: Công ty TNHH TM và ĐT Phú Hà, Công ty TNHH phụ tùng xe máy - ô tô Goshi Thăng Long, Công ty TNHH nhân lực hàng không Tasseco, Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, Công ty Ricoh Việt Nam, Công ty TNHH TSK Việt Nam; Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang; Công ty CP ống đồng Toàn Phát; Công ty CP Nhôm Ngọc Diệp; Công ty TNHH MTV XD&TM Sang Hằng; Công ty TNHH SD Việt Nam; Công ty TNHH MTV Kinh Đô; Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Hà; Công ty Cổ phần xây dựng và khoáng sản Thiên Sơn; Công ty TNHH SG PRECISION.

Nhà trường đã phối hợp với doanh nghiệp tổ chức tư vấn, tuyển sinh, đào tạo cho 195 học sinh hệ sơ cấp; 236 học sinh đào tạo thường xuyên.

2.3.2 Phát triển nâng cao chất lượng đào tạo:

Trong nhiều năm, lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm sát sao và trực tiếp chỉ đạo các công việc, ưu tiên hàng đầu cho nâng cao chất lượng đào tạo. Chính vì vậy, chất lượng đào tạo ngày một nâng cao, thể hiện qua tỷ lệ phần trăm khá giỏi của HS khi tốt nghiệp ra trường.

*Kết quả xếp loại tốt nghiệp từ năm 2024 đến nay:

Năm	Tổng số	Kết quả xếp loại tốt nghiệp				Ghi chú
		Giỏi	Khá	TB khá	Trung bình	
2024	346	29	246	70	01	
2025	470	39	341	-	90	

Tập thể viên chức lãnh đạo, quản lý, VC-NLĐ của nhà trường đã xác định được chất lượng đào tạo là sự tồn tại và phát triển của nhà trường. Chính vì vậy mà trong những năm qua, nhà trường luôn tạo mọi điều kiện cho GV đi học các lớp chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ và kiến thức, chất lượng đào tạo ngày một nâng cao. Tỷ lệ HS của nhà trường sau khi tốt nghiệp đều có việc làm và thu nhập ổn định tại các DN ngày càng tăng cao, hiện tại với một số ngành đặc thù về cơ khí nhà trường không có đủ HS đã tốt nghiệp cung cấp cho các đơn vị của ngành Xây dựng và xã hội.

- Đối với GV:

Năm 2024, nhà trường đã tổ chức Hội giảng nhà giáo GDNN cấp trường, kết quả có 01GV đạt giải nhất, 02 GV đạt giải nhì, 02 GV đạt giải ba, 02 GV đạt giải khuyến khích.

Năm 2025, nhà trường đã tổ chức Hội giảng nhà giáo GDNN cấp trường, kết quả có 01GV đạt giải nhất, 02 GV đạt giải nhì, 02 GV đạt giải ba, 03 GV đạt giải khuyến khích.

2.3.3 Các biện pháp, giải pháp trong công tác quản lý, cải cách hành chính:

Công tác tổ chức, kiện toàn bộ máy nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng phát triển luôn được BGH Nhà trường chú trọng, quan tâm. Bộ máy tổ chức tương đối hoàn chỉnh, biên chế gọn nhẹ nhưng đảm bảo hiệu quả cao.

Tháng 01/2024 Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định bổ nhiệm 01 viên chức quản lý (Phó trưởng khoa Điện).

Năm 2024, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ra quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường TCN-CKXD. Trường đã làm thủ tục chấm dứt hoạt động của Trung tâm ứng dụng Khoa học kỹ thuật và Dịch vụ việc làm, nộp con dấu của Trung tâm, thực hiện thủ tục đăng ký con dấu, mẫu dấu của Trường tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an. Hiện tại tổ chức bộ máy của trường theo đúng quyết định số 1191/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gồm: Hội đồng trường, 01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng, 03 phòng chức năng: Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng (trước đây là phòng Kế hoạch – đào tạo), Phòng Tổng hợp và Phòng Tài chính - Kế toán, 03 khoa chuyên môn: Khoa Điện, Khoa Công nghệ kỹ thuật (trước đây gồm khoa Cơ khí và khoa Gia công nóng) và Khoa Cơ bản cơ sở (trước đây là khoa Cơ bản cơ sở và Kiểm định chất lượng).

Trường đã đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện chuyển đổi chức vụ với các vị trí lãnh đạo, lãnh đạo quản lý theo phân cấp quản lý của Bộ gồm: chuyển đổi chức vụ đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng, Trưởng Khoa Cơ bản cơ sở; Giao kiêm nhiệm Trưởng khoa Điện đối với đồng chí Nguyễn Xuân Hòa - Phó Hiệu trưởng và đã được Bộ ra quyết định. Thực hiện xong quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng khoa Công nghệ kỹ thuật để nộp hồ sơ đề nghị lên Bộ theo quy định và Bộ đã ra quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng. Trường đã thực hiện chuyển đổi chức vụ với 02 đồng chí Phó trưởng khoa Điện, bổ nhiệm Phó Trưởng khoa Công nghệ kỹ thuật, Phó Trưởng phòng Tổng hợp.

Cùng với việc kiện toàn bộ máy tổ chức, nhà trường cũng đã áp dụng nhiều giải pháp để đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện sao cho phát huy hết sức mạnh và khả năng lãnh đạo của người quản lý như:

+ Chỉ đạo hoàn thiện đề án tinh giản biên chế để Bộ phê duyệt;

Ngoài ra, còn thành lập các Hội đồng tư vấn khác như: Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp; Hội đồng kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng đầu khóa học; Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo; Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật, Hội đồng tuyển dụng viên chức, Hội đồng lương, Hội đồng bảo hộ lao động, Hội đồng cho thuê tài sản,...

Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động; Quy chế thực hiện dân chủ; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế tuyển sinh; Quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng, khoa trực thuộc Trường; Quy định chế độ làm việc của giáo viên; Quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trong GDNN,.... phù hợp với các quy định hiện hành của nhà nước.

Chú trọng đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ VCQL, VC-NLĐ.

2.3.4 Các đề tài NCKH và dự án SNKT:

Năm 2024, Trường đã công nhận 01 sáng kiến cấp cơ sở “Cải tiến phương pháp gia công phối tấm”. Sáng kiến có nhiều tính mới, hiệu quả và đang được triển khai áp dụng có hiệu quả tại Trường.

2.3.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác:

2.3.5.1 Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước:

Sở dĩ nhà trường đạt được những kết quả cao trong công tác đào tạo thể so sánh ngang cùng các trường có bề dày truyền thống là do viên chức lãnh đạo nhà trường đã xây dựng được một tập thể vững mạnh có tinh thần đoàn kết nhất trí cao trong công tác, Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp quy của nhà nước về công tác GDNN, đặc biệt quy chế dân chủ trong Nhà trường thực hiện đúng chủ trương: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Khi có những vướng mắc của VC-NLĐ và HS đều được viên chức lãnh đạo nhà trường giải thích kịp thời theo các văn bản của nhà nước và những chủ trương của Nhà trường, làm cho mọi người càng yêu mến trường, tạo nên không khí sôi nổi trong giảng dạy, học tập.

Các quy chế làm việc, nội quy, quy định của nhà trường dần được sửa đổi, bổ sung và xây dựng hoàn thiện, phù hợp với tình hình thực tế như: Quy chế thực hiện dân chủ; Quy chế bổ nhiệm; Quy chế đào tạo, bồi dưỡng viên chức quản lý, viên chức, người lao động; Quy chế nâng lương; Quy chế tuyển sinh; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế thi đua khen thưởng; Quy chế tiền thưởng; Quy chế ban hành văn bản nội bộ; Hồ sơ quản lý công tác PCCC. Ban hành kèm theo Quyết định: Nội quy PCCC, Nội quy sử dụng điện, Nội quy phòng cháy kho vật tư, Nội quy phòng cháy xưởng sản xuất; ... nhà trường thực hiện theo Luật Giáo dục nghề nghiệp; các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quyết định số 1191/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/8/2024 của Bộ Lao động

- Thương binh và Xã hội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng. Ngoài ra còn một số quy định, quy chế khác như: Quy định ra vào cơ quan, Quy định đối với tổ bảo vệ, Quy định đối với giáo viên...

2.3.5.2 Công tác chăm lo đời sống viên chức quản lý, viên chức, người lao động:

Cùng với việc tạo nên những không khí thi đua sôi nổi trong học tập, giảng dạy và công tác nhà trường còn chú ý chăm lo đời sống cho viên chức quản lý, VC-NLĐ. Hàng tháng, tiền lương được thanh toán đúng hạn, các khoản chi thưởng lễ, tết đều được đảm bảo đều, đúng và đủ. Mức thu nhập bình quân năm sau luôn cao hơn năm trước. Cụ thể như sau:

+ Năm 2024 mức thu nhập bình quân: 10.850.000đ đồng/người/tháng.

+ Năm 2025 mức thu nhập bình quân: 13.032.000 đồng/người/tháng.

Hàng năm, tổ chức nhiều đợt tham quan, nghỉ mát cho VC-NLĐ ở các nơi như: Chù Hương (Hà Nội), Sầm Sơn (Thanh Hóa), hoặc hỗ trợ cho VC-NLĐ tự túc đi tham quan, nghỉ mát; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho VC-NLĐ.

Mua đầy đủ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho 100% VC-NLĐ.

Luôn quan tâm, thăm hỏi, động viên kịp thời, thanh toán đầy đủ chế độ cho VC-NLĐ khi ốm đau, hiếu, hỷ.

Động viên kịp thời, minh bạch và công khai VC-NLĐ có thành tích trong công tác, trong lao động sản xuất.

2.3.6. Các hình thức đã được khen thưởng

2.3.6.1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2025	Đến thời điểm báo cáo Trường chưa thực hiện xét đề nghị danh hiệu thi đua.	

2.3.6.2 Hình thức khen thưởng:

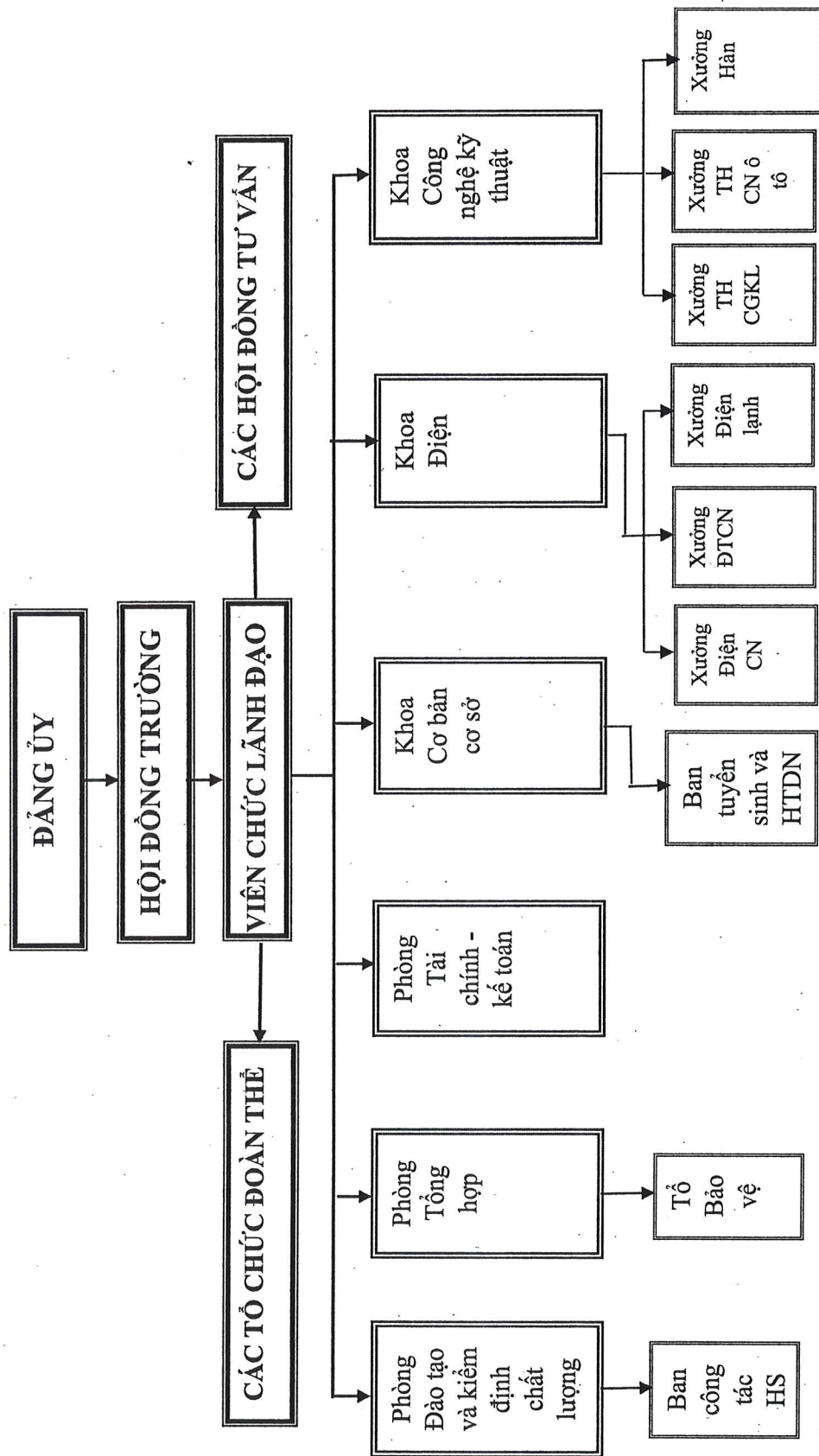
Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2024	Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam	Số 551/QĐ-CĐXD ngày 17/10/2024 của Công đoàn Xây dựng Việt Nam
2024	Bằng khen của BCH Đoàn TNCSHCM Thành phố Hà Nội	Số 1306/QĐ-TĐTN-VP ngày 13/8/2024 của BCH Đoàn TNCSHCM thành phố Hà Nội
2025	Bằng khen của BCH Đoàn TNCSHCM Thành phố Hà Nội	Số 2087/QĐ-TĐTN-VP ngày 05/6/2025 của BCH Đoàn TNCSHCM thành phố Hà Nội

- Năm 2025, Trường chưa thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

3. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của nhà trường:

3.1. Cơ cấu tổ chức:

**SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG
NĂM 2025**



3.2. Danh sách viên chức lãnh đạo, quản lý của trường

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, chức vụ
1. Viên chức lãnh đạo	Phạm Văn Tự	1975	Ths. KT cơ khí	Hiệu trưởng
	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân KH	Phó Hiệu trưởng
2. Hội đồng trường	Nguyễn Đình Nhâm	1978	Ths. SPKT	Chủ tịch Hội đồng trường
	Phạm Văn Tự	1975	Ths. KT cơ khí	Thành viên Hội đồng trường
	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân KH	Thành viên Hội đồng trường
	Trịnh Thị Hồng Vân	1979	Ths. QTKD	Thành viên Hội đồng trường
	Cù Thị Thùy Dương	1980	Ths. QTKD	Thư ký Hội đồng trường
	Trương Thị Mai Trang	1984	Cử nhân KT	Thành viên Hội đồng trường
	Phạm Hải Hà	1975	Thành viên Hội đồng trường	
3. Các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Công đoàn				
Đảng bộ Trường	Phạm Văn Tự	1975	Ths. KT cơ khí	Bí thư Đảng ủy
	Trịnh Thị Hồng Vân	1979	Ths. QTKD	Phó Bí thư Đảng ủy
Chi bộ 1	Nguyễn Đình Khải	1980	CN Tiếng Anh sư phạm	Bí thư Chi bộ
Chi bộ 2	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân SPKT	Bí thư Chi bộ
Chi bộ 3	Trịnh Thị Hồng Vân	1969	Ths. QTKD	Bí thư Chi bộ
Chi bộ 4	Nguyễn Đình Nhâm	1978	Ths. SPKT	Bí thư Chi bộ
Công đoàn	Trịnh Thị Hồng Vân	1979	Ths. QTKD	Chủ tịch Công đoàn
Đoàn TN	Trương Thị Mai Trang	1984	Cử nhân KT	Bí thư ĐTN CSHCM
3. Viên chức quản lý các phòng chức năng				
Phòng Tổng hợp	Cù Thị Thùy Dương	1980	Ths. QTKD	Trưởng phòng
	Đào Văn Tiên	1969	Ths. QTKD	Phó Trưởng phòng
Phòng ĐT&KĐCL	Vũ Thị Phước	1984	Ths. KT	Trưởng phòng
Phòng TC-KT	Trịnh Thị Hồng Vân	1979	Ths. QTKD	Trưởng phòng

4. Viên chức quản lý các khoa				
Khoa Công nghệ kỹ thuật	Đỗ Tuấn Nghĩa	1973	Ths. KT	Trưởng khoa
	Đoàn Tăng Thi	1978	Cử nhân SPKT	Phó Trưởng khoa
Khoa Điện	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân KH	Kiểm nhiệm Trưởng khoa
	Nguyễn Văn Huân	1993	Kỹ sư công nghệ KT điện, điện tử	Phó Trưởng khoa
	Nguyễn Văn Ngọc	1988	Kỹ sư điện dân dụng và công nghiệp	Phó Trưởng khoa
Khoa Cơ bản cơ sở	Nguyễn Đình Khải	1980	CN Tiếng Anh sư phạm	Trưởng khoa

3.3. Tổng số viên chức và người lao động của trường

*Thống kê số lượng VC-NLĐ của nhà trường:

STT	Phân loại	Nam	Nữ	Tổng số
1	VC-NLĐ thực tế	26	24	50
2	Viên chức làm việc	22	21	43
3	Hợp đồng lao động	04	03	07

* Đội ngũ giáo viên: Thống kê số lượng giáo viên của nhà trường.

Tổng số giáo viên: 49, trong đó: Nam: 29, Nữ: 20

STT	Trình độ	GV cơ hữu		GV thỉnh giảng
		Tổng số GV trực tiếp giảng dạy	Trong đó:	
			Số lượng GV kiêm nhiệm làm VCQL	
1	Thạc sỹ	16	06	05
2	Đại học	11	03	11
3	Cao đẳng	0	0	0
4	Trình độ khác	06	0	0
Tổng số		33	8	16

4. Nghề đào tạo và qui mô đào tạo của nhà trường

4.1. Các nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của nhà trường theo Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động GDNN đã được cấp:

STT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh/năm
1	Điện công nghiệp	5520227	Trung cấp	290
2	Hàn	5520123	Trung cấp	270
3	Cắt gọt kim loại	5520121	Trung cấp	150
4	Điện dân dụng	5520226	Trung cấp	50
5	Điện tử công nghiệp	5520225	Trung cấp	175
6	Nguội lắp ráp cơ khí	5520127	Trung cấp	100
7	Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	5520205	Trung cấp	140
8	Kế toán doanh nghiệp	5340302	Trung cấp	50
9	Máy thời trang	5540205	Trung cấp	105
10	Công nghệ ô tô	5510216	Trung cấp	70
11	Công nghệ thông tin	5480201	Trung cấp	70
12	Sửa chữa ô tô		Sơ cấp	50
13	Hàn điện		Sơ cấp	60
14	Hàn MAG/MIG		Sơ cấp	20
15	Hàn TIG		Sơ cấp	15
16	Hàn tự động		Sơ cấp	15
17	Hàn hơi		Sơ cấp	20
18	Hàn áp lực		Sơ cấp	20
19	Tiện		Sơ cấp	10
20	Phay		Sơ cấp	5
21	Bào		Sơ cấp	5
22	Khoan		Sơ cấp	10
23	Tiện CNC		Sơ cấp	10
24	Phay CNC		Sơ cấp	10
25	Điện dân dụng và công nghiệp		Sơ cấp	50
26	Điện tử		Sơ cấp	30
27	Điện lạnh		Sơ cấp	30
28	Nguội sửa chữa		Sơ cấp	20

STT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh/năm
29	Gò		Sơ cấp	20
30	Đúc		Sơ cấp	20
31	Sửa chữa, vận hành máy xây dựng		Sơ cấp	20
32	Vận hành cần trục, cổng trục có tải trọng đến 10 tấn		Sơ cấp	30
33	Vận hành máy khoan cọc nhồi		Sơ cấp	40
34	Vận hành máy đóng cọc		Sơ cấp	40
35	Vận hành máy ủi		Sơ cấp	40
36	Vận hành máy san		Sơ cấp	40
37	Vận hành máy xúc		Sơ cấp	40
38	Vận hành trạm trộn, máy bơm bê tông		Sơ cấp	40
39	Vận hành máy nâng hàng		Sơ cấp	40
40	Nề hoàn thiện		Sơ cấp	40
41	Cấp thoát nước		Sơ cấp	40

4.2. Các nghề đào tạo:

Số lượng nghề đào tạo trung cấp: 11 nghề

Số lượng nghề đào tạo sơ cấp: 30 nghề

4.3. Số lượng tuyển sinh trong 02 năm gần đây:

TT	Trình độ đào tạo	Năm 2024	Năm 2025 (Tính đến thời điểm báo cáo)
1	Trung cấp	323	309
2	Sơ cấp và đào tạo thường xuyên	124	308
Tổng cộng		447	616

*Số lượng tuyển sinh trung cấp:

TT	Tên nghề đào tạo	Năm 2024	Năm 2025 (tính đến thời điểm báo cáo)
----	------------------	----------	--

01	Điện công nghiệp	128	109
02	Hàn	55	38
03	Điện tử công nghiệp	40	24
04	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	55	59
05	Công nghệ ô tô	45	40
06	Công nghệ thông tin	-	39
Tổng cộng		323	309

4.4 Thống kê số lượng HS tốt nghiệp trong 02 năm gần đây:

TT	Trình độ đào tạo	Năm 2024	Năm 2025 (Tính đến thời điểm báo cáo)
1	Trung cấp	346	470
2	Sơ cấp và đào tạo thường xuyên	62	343
Tổng cộng		408	813

- Số lượng cụ thể như sau:

**Số lượng học sinh tốt nghiệp trung cấp:*

TT	Tên nghề đào tạo	Năm 2024	Năm 2025 (tính đến thời điểm báo cáo)
01	Điện công nghiệp	50	193
02	Hàn	57	96
03	Điện tử công nghiệp	142	83
04	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	64	65
05	Công nghệ ô tô	32	33
06	Máy thời trang	01	-
Tổng cộng		346	470

5. Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính

5.1. Diện tích đất:

- Tổng diện tích: 6.182m²

+ Diện tích xây dựng: 5.392 m²

+ Diện tích cây xanh, lưu không: 790m²

5.2. Diện tích hạng mục và công trình:



TT	Hạng mục, công trình	Tổng diện tích (m ²)	Đã xây dựng (m ²)
1	Khu hiệu bộ	1185	1185
2	Phòng học lý thuyết	1260	1260
3	Xưởng thực hành	840	840
4	Khu phục vụ	-	-
4.1	Thư viện	60	60
4.2	Ký túc xá	1622	1622
4.3	Hội trường tầng 2	90	90
	Hội trường tầng 3	150	150
4.4	Văn phòng tuyển sinh	30	30
4.5	Phòng y tế	30	30
4.6	Nhà ăn	360	360
4.7	Nhà kho	40	40
4.8	Nhà bảo vệ	20	20
4.9	Nhà vệ sinh công cộng	380	380
4.10	Khu thể thao	200	200
4.11	Nhà để xe	200	200
Tổng		6.467	6.467

Trụ sở chính đặt tại số 73 đường Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội với tổng diện tích đất sử dụng 6.182m². Trong đó diện tích xây dựng: 5.392 m² bao gồm:

- Khu giảng đường: với tổng số 20 phòng học, diện tích 60 m²/phòng, tổng diện tích xây dựng là 1260 m².

- Khu học thực hành:

Tổng diện tích xây dựng: 840 m²

+ Xưởng thực hành Cơ khí Hàn

diện tích 300m²

+ Xưởng thực hành Điện dân dụng

diện tích 90m²

+ Xưởng thực hành Điện tử

diện tích 90m²

+ Xưởng thực hành Điện công nghiệp

diện tích 80m²

+ Xưởng thực hành Điện lạnh

diện tích 60m²

+ Xưởng thực hành Công nghệ ô tô

diện tích 220m²

+ Khu hiệu bộ:

diện tích 1185m²

- Khu phục vụ:

Tổng diện tích 3182m²

- + Thư viện với 30 chỗ ngồi và 1.500 đầu sách có diện tích: diện tích 60m²
- + Khu thể thao: diện tích 200m²
- + Phòng y tế đang sử dụng: diện tích 30m²
- + Ký túc xá: 01 dãy nhà 4 tầng tổng số 25 phòng ở tổng diện tích: 1.372m² và 01 dãy nhà cấp 4 với 9 phòng ở khép kín với tổng diện tích 250m². Hiện tại có thể đáp ứng 60% học sinh có nhu cầu ở nội trú.

- + Nhà ăn: diện tích 360m²
- + Nhà kho: diện tích 40m²
- + Hội trường tầng 2: diện tích 90m²
- + Hội trường tầng 3: diện tích 150m²
- + Văn phòng tuyển sinh: diện tích 30m²
- + Nhà bảo vệ: diện tích 20m²
- + Nhà vệ sinh công cộng: diện tích 380m²
- + Nhà để xe: diện tích 200m²

+ Các hạng mục khác: Hàng rào xung quanh trường, hệ thống cấp điện chung, hệ thống cấp nước sạch dùng trong sinh hoạt chung.

5.3. Tổng số máy tính trong nhà trường: 47 máy tính

5.4. Tổng số đầu sách trong thư viện của nhà trường: 1.500 đầu sách

5.5. Tổng kinh phí đào tạo trong 02 năm trở lại đây

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
I	TỔNG THU	15.250	24.185
A	Kinh phí Ngân sách cấp	14.253	22.751
1	Kinh phí hoạt động thường xuyên	6.774	6.679
2	Thu ngân sách cấp bù học phí	6.600	15.823
3	Thu đề tài nghiên cứu khoa học	0	0
4	Đề tài sự nghiệp kinh tế	0	0
5	Kinh phí cải tạo, sửa chữa	0	0
6	Kinh phí mua sắm trang thiết bị	0	0
7	Kinh phí cải cách tiền lương	673	0
8	Kinh phí tiền thưởng	206	249
B	Thu hoạt động sự nghiệp	997	1.434
1	Thu học phí	160	146

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
2	Thu hoạt động sự nghiệp khác	316	827
3	Thu hoạt động sản xuất kinh doanh	521	461
II	TỔNG CHI	15.003	23.893
A	Chi kinh phí Ngân sách cấp	14.253	22.751
1	Chi từ nguồn kinh phí thường xuyên	6.774	6.679
2	Chi kinh phí cấp bù học phí	6.600	15.823
3	Chi đề tài NCKH, SNKT	0	0
4	Chi cải tạo, sửa chữa	0	0
5	Chi dự án SNKT	0	0
6	Kinh phí mua sắm trang thiết bị	0	0
7	Kinh phí cải cách tiền lương	673	0
8	Kinh phí tiền thưởng	206	249
B	Chi từ nguồn thu hoạt động tại đơn vị	750	1.142
1	Chi từ nguồn thu học phí	160	146
2	Chi hoạt động sự nghiệp khác	316	628
3	Chi hoạt động sản xuất kinh doanh	274	368
III	Chênh lệch thu, chi	247	292

Phần II

KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CỦA TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

1. Đặt vấn đề

Trường TCN-CKXD được thành lập theo quyết định số 1532/QĐ-BXD ngày 07/11/2006 của Bộ Xây dựng (*Quyết định số 1532/QĐ-BXD*) tiền thân là Trường Công nhân kỹ thuật cơ khí xây dựng được thành lập theo quyết định số 04/1999/QĐ-BXD ngày 18/01/1999 của Bộ Xây dựng (*Quyết định số 04/1999/QĐ-BXD*) đã đánh dấu một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đào tạo của Nhà trường tiếp nối chặng đường vẻ vang với bề dày truyền thống 26 năm đào tạo công nhân kỹ thuật trình độ trung cấp. Sự mạng hiện nay của Trường là cơ sở GDNN công lập, đào tạo đa nghề, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu xã hội, lấy người học làm trung tâm, tham gia cam kết cung cấp cơ hội học tập suốt đời cho người học, đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, hoạt động khoa học - công nghệ cung cấp dịch vụ trong nước và hội nhập.

Chất lượng GDNN đang là vấn đề thu hút của các nhà quản lý, các DN, của phụ huynh, cũng như người học và toàn xã hội. Trong đó, sự cạnh tranh giữa các cơ sở GDNN ngày càng trở nên quyết liệt, gay gắt. Lợi thế cạnh tranh sẽ thuộc về cơ sở GDNN nào có chất lượng cao. Ngày nay xu thế toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế đang tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống, mang lại cả cơ hội và thách thức đối với không chỉ mỗi quốc gia mà ngay cả đối với mỗi cơ sở GDNN. Ý thức được vấn đề đó, Trường TCN-CKXD đã tiến hành thực hiện tự đánh giá qua đó có thể đánh giá được các mặt mạnh, mặt yếu để từ đó xây dựng kế hoạch và các biện pháp cải tiến nhằm đáp ứng mục tiêu GDNN mà Nhà trường đã đề ra. Tự đánh giá không chỉ tạo cơ sở cho công tác kiểm định mà qua đó nhà trường còn thể hiện được tính tự chủ và tính tự chịu trách nhiệm trong theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp mục tiêu của Nhà trường.

Tháng 9/2019 Hiệu trưởng Trường TCN-CKXD đã ra Quyết định thành lập Khoa CBCS & KĐCL trực thuộc Trường, có chức năng tham mưu cho lãnh đạo Trường về việc triển khai thực hiện công tác đánh giá chất lượng. Đến tháng 10/2024, chức năng này chuyển sang phòng ĐT&KĐCL phụ trách. Từ đó đến nay công tác đánh giá chất lượng trong nhà trường đã từng bước được thực hiện. Để triển khai tốt quy trình tự đánh giá, nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường gồm 11 thành viên là viên chức lãnh đạo nhà trường, VCQL các đơn vị, các đoàn thể trong trường, các nhà giáo có uy tín, đại diện các doanh nghiệp do đồng chí Hiệu trưởng làm chủ tịch. Hội đồng Tự đánh giá đã thành lập Ban thư ký gồm 05 người để triển khai công tác tự đánh giá theo từng nhóm tiêu chuẩn. Hội đồng Tự đánh giá đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá của nhà trường và gửi báo cáo theo quy định.

2. Tổng quan chung

2.1. Căn cứ tự đánh giá

- Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-MCC ngày 11/4/2025 của Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.

2.2. Mục đích tự đánh giá:

- Nâng cao nhận thức của VCQL, VC-NLĐ và HS trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự kiểm định các điều kiện đảm bảo chất GDNN theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN do Bộ LĐ-TB&XH ban hành.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCL GDNN của trường Trung cấp. Duy trì, phát huy những điểm mạnh, đồng thời khắc phục những điểm còn tồn tại nhằm từng bước cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.

2.3. Yêu cầu tự đánh giá:

- Đảm bảo khách quan, trung thực và minh bạch trong quá trình tự đánh giá.

- Hợp tác, trao đổi, thảo luận công khai với tất cả các thành viên trong nhà trường.

- Đảm bảo đầy đủ nội dung cần đánh giá, đúng thời gian theo kế hoạch.

2.4. Phương pháp tự đánh giá:

- Nghiên cứu bộ tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCL và các tài liệu, hồ sơ minh chứng kèm theo.

- Thu thập thông tin, minh chứng, rà soát các hoạt động của Nhà trường để chứng minh đạt hay không đạt theo nội hàm của tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Khảo sát thực tế, thảo luận, phỏng vấn, lấy ý kiến từ các đơn vị, viên chức quản lý, VC-NLĐ, HS và DN.

2.5. Các bước tiến hành tự đánh giá:

- Xác định mục đích, phạm vi, quy trình tự đánh giá chất lượng theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN của nhà trường

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá của nhà trường

- Thu thập thông tin, minh chứng.

- Xử lý phân tích các thông tin, minh chứng thu thập được.

- Kiểm định mức độ đơn vị, trường đã đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định.

- Viết báo cáo kết quả tự đánh giá trường.
- Công bố Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN nhà trường và gửi Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đến các cơ quan chức năng theo quy định.
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự kiểm định chất lượng GDNN của nhà trường.

3. Tự đánh giá

3.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá chất lượng:

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Trường năm 2025
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		Đạt tiêu chuẩn KĐCL
	Tổng điểm	100	90
1	Tiêu chí 1 - Sứ mạng, mục tiêu, tổ chức và quản lý	10	08
1.1	Tiêu chuẩn 1.1: Sứ mạng, mục tiêu của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển của trường, phù hợp với yêu cầu nhân lực trong các chiến lược phát triển ngành/chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương và được công bố công khai.	02	02
1.2	Tiêu chuẩn 1.2: Trường có quy chế về tổ chức và hoạt động, trong đó có phân công rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc trường, phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, cơ cấu ngành, nghề, quy mô đào tạo của trường.	02	02
1.3	Tiêu chuẩn 1.3: Trường đã xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng	02	02
1.4	Tiêu chuẩn 1.4. Hằng năm, hệ thống bảo đảm chất lượng của trường được đánh giá và có biện pháp cải tiến nhằm tăng hiệu lực, hiệu quả quản lý.	02	0
1.5	Tiêu chuẩn 1.5. Hội đồng quản trị hoặc hội đồng trường (đảng ủy, ban giám hiệu đối với các trường thuộc lực lượng vũ trang), tổ chức đảng, đoàn thể và các hội đồng tư vấn khác được thành lập theo quy định; thiết lập định hướng chiến lược phù hợp với sứ mạng, mục tiêu của trường.	02	02
2	Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	16	16
2.1	Tiêu chuẩn 2.1: Quy chế tuyển sinh và các kế hoạch, chính sách tuyển sinh được xây dựng, triển khai phù hợp chương	02	02

	trình đào tạo các ngành, nghề đào tạo của trường.		
2.2	Tiêu chuẩn 2.2: Trường tuyển sinh theo kế hoạch đảm bảo công bằng, khách quan và theo hướng nâng cao chất lượng đầu vào. Công tác tuyển sinh được kiểm tra, giám sát và cải tiến, bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả.	02	02
2.3	Tiêu chuẩn 2.3: Trường xây dựng, ban hành quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp. Hình thức, phương thức, phương pháp đào tạo đa dạng, phù hợp với mục tiêu, nội dung của từng CTĐT	02	02
2.4	Tiêu chuẩn 2.4: Trường xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo cho từng lớp, khóa học, học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến mô-đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với hình thức đào tạo để người học đáp ứng chuẩn đầu ra.	02	02
2.5	Tiêu chuẩn 2.5: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động hoặc các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập.	02	02
2.6	Tiêu chuẩn 2.6: Trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo, bao gồm cả hình thức đào tạo từ xa (nếu có).	02	02
2.7	Tiêu chuẩn 2.7: Hằng năm, trường có kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động dạy, học theo đúng kế hoạch. Thực hiện biện pháp điều chỉnh kịp thời các hoạt động dạy và học theo đề xuất của báo cáo kiểm tra, giám sát để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.	02	02
2.8	Tiêu chuẩn 2.8: Các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học được thiết kế phù hợp; được rà soát, đánh giá, cải tiến để bảo đảm độ chính xác, công bằng, khách quan và định hướng người học đạt chuẩn đầu ra.	02	02
3	Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động	14	14
3.1	Tiêu chuẩn 3.1: Quy trình tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý của trường được ban hành và đưa vào áp dụng; hằng năm được rà soát, đánh giá để cải tiến.	02	02
3.2	Tiêu chuẩn 3.2: Trường thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động. Hằng năm, trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trình cấp thẩm quyền phê duyệt.	02	02

3.3	Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác, bảo đảm về số lượng, cơ cấu ngành, nghề đáp ứng yêu cầu đào tạo của trường.	02	02
3.4	Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu, yêu cầu của chương trình đào tạo và thực hiện các quy định về tổ chức đào tạo có liên quan.	02	02
3.5	Tiêu chuẩn 3.5: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.	02	02
3.6	Tiêu chuẩn 3.6: Nhà giáo định kỳ được học tập, bồi dưỡng, thực tập để cập nhật kiến thức, công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu đặc thù của ngành, nghề đào tạo.	02	02
3.7	Tiêu chuẩn 3.7: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đáp ứng các tiêu chuẩn và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao. Đội ngũ viên chức, người lao động đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động định kỳ được bồi dưỡng, cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	02	02
4	Tiêu chí 4 - Chương trình đào tạo, giáo trình	14	14
4.1	Tiêu chuẩn 4.1: Trường ban hành và áp dụng quy trình bảo đảm chất lượng về xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo. Quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan.	02	02
4.2	Tiêu chuẩn 4.2: Trường ban hành đầy đủ các chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo mà trường được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.	02	02
4.3	Tiêu chuẩn 4.3: Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu của ngành, nghề đào tạo và được công bố công khai.	02	02
4.4	Tiêu chuẩn 4.4: Các chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, đánh giá, cập nhật và cải tiến chất lượng để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và sự phát triển của ngành, địa phương.	02	02
4.5	Tiêu chuẩn 4.5: Trường ban hành và áp dụng quy trình bảo đảm chất lượng về xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo. Quá trình xây dựng và thẩm định giáo	02	02

	trình đào tạo có sự tham gia của chuyên gia, cán bộ quản lý có kinh nghiệm của ngành, nghề đào tạo và các bên liên quan.		
4.6	Tiêu chuẩn 4.6: Trường ban hành đầy đủ giáo trình các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo. Các giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo và phù hợp với phương pháp dạy học.	02	02
4.7	Tiêu chuẩn 4.7: Các giáo trình định kỳ được rà soát, đánh giá và cập nhật theo quy định, đáp ứng sự thay đổi của chương trình đào tạo.	02	02
5	Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	16	14
5.1	Tiêu chuẩn 5.1: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ quản lý thiết bị, xưởng thực hành, phòng học, các phòng công năng khác đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu, dịch vụ người học và các hoạt động khác của trường.	02	02
5.2	Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể các khuôn viên của trường phù hợp với công năng, bền vững về môi trường. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường theo quy chuẩn và tiêu chuẩn hiện hành, đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt.	02	02
5.3	Tiêu chuẩn 5.3: Khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành, khu rèn luyện thể chất, khu phục vụ và các hạng mục khác phục vụ sinh hoạt cho người học, nhà giáo có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo, bảo đảm các yêu cầu công nghệ và bảo vệ môi trường.	02	02
5.4	Tiêu chuẩn 5.4: Các tiêu chuẩn về môi trường, an toàn, sức khỏe nghề nghiệp được trường xác định và triển khai, bao gồm cả các nhu cầu, các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật (nếu có) và không phân biệt đối xử về giới.	02	02
5.5	Tiêu chuẩn 5.5: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo và được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, bố trí hợp lý, bảo đảm các yêu cầu sư phạm, an toàn sức khỏe, vệ sinh môi trường.	02	02
5.6	Tiêu chuẩn 5.6: Trường ban hành và áp dụng quy trình quản lý, cấp phát nguyên, nhiên, vật liệu. Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí hợp lý, đáp ứng đầy đủ nhu cầu theo kế hoạch, tiến độ đào tạo và được tái sử dụng hiệu quả.	02	02
5.7	Tiêu chuẩn 5.7: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc điện tử; phòng đọc của cán bộ, nhà giáo; phòng đọc của người học; kho sách bảo đảm tiêu chuẩn thiết kế và định mức diện tích sử dụng.	02	02

5.8	Tiêu chuẩn 5.8: Thư viện, nguồn học liệu đầy đủ và phù hợp, được cập nhật, áp dụng những tiến bộ về công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng, bảo đảm hỗ trợ hiệu quả các hoạt động dạy, học, nghiên cứu của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học.	02	0
6	Tiêu chí 6 – Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế	08	06
6.1	Tiêu chuẩn 6.1: Trường ban hành quy định và thực hiện chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo và phục vụ cộng đồng.	02	02
6.2	Tiêu chuẩn 6.2: Hằng năm, trường có tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên, được ứng dụng, phục vụ trực tiếp công tác đào tạo của trường và phục vụ cộng đồng.	02	02
6.3	Tiêu chuẩn 6.3: Hằng năm, trường có các bài báo của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc ấn phẩm tương đương.	02	0
6.4	Tiêu chuẩn 6.4: Có hoạt động hợp tác với các trường hoặc các tổ chức, cá nhân nước ngoài góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	02	02
7	Tiêu chí 7 - Người học và hoạt động hỗ trợ người học	10	10
7.1	Tiêu chuẩn 7.1: Các thông tin về ngành, nghề, chương trình đào tạo và việc tổ chức thực hiện quy chế đào tạo, kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường và các chế độ, chính sách đối với người học được mô tả rõ ràng, đầy đủ và công khai.	02	02
7.2	Tiêu chuẩn 7.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định, bảo đảm quyền lợi của người học, tạo điều kiện cho người học thuộc đối tượng chính sách có cơ hội tiếp cận học nghề, lập nghiệp. Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	02	02
7.3	Tiêu chuẩn 7.3: Trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện; hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	02	02
7.4	Tiêu chuẩn 7.4: Người học được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, nghiên cứu khoa học và các hoạt động xã hội khác để phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.	02	02



7.5	Tiêu chuẩn 7.5: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, quản lý người học được định kỳ rà soát và cải tiến để đáp ứng nhu cầu của người học và các bên liên quan.	02	02
8	Tiêu chí 8 – Giám sát, đánh giá chất lượng	12	08
8.1	Tiêu chuẩn 8.1: Tỷ lệ tốt nghiệp của người học và tỷ lệ bỏ học được xác lập, giám sát, đối sánh (nếu có) để cải tiến.	02	02
8.2	Tiêu chuẩn 8.2: Trường triển khai hệ thống khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm cơ sở để đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của trường	02	02
8.3	Tiêu chuẩn 8.3: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo; sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo.	02	02
8.4	Tiêu chuẩn 8.4: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ khảo sát người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức đào tạo, về chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường; sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo.	02	0
8.5	Tiêu chuẩn 8.5: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng, có kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng trường; có kế hoạch và biện pháp để thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).	02	02
8.6	Tiêu chuẩn 8.6: Trong vòng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp, ít nhất 80% người học tốt nghiệp có việc làm.	02	0

3.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn:

3.2.1. Tiêu chí 1: Sự mạng, mục tiêu, tổ chức và quản lý

*** Mở đầu**

- Trường TCN-CKXD là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có chức năng đào tạo nguồn nhân lực trình độ trung cấp và các trình độ thấp hơn, liên kết đào tạo các bậc đào tạo cao hơn nhằm phục vụ nâng cao chất lượng lao động, phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học;

nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ; hợp tác, liên kết tổ chức đào tạo; tổ chức và tham gia các hoạt động khác góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, của đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế, xứng đáng là “cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao”.

- Mục tiêu và sứ mạng của nhà trường được xác định và công bố công khai trên website của Nhà trường. Hiện nay, trường đang đào tạo 11 nghề trình độ trung cấp và 30 nghề trình độ Sơ cấp. Mục tiêu đào tạo của các nghề đào tạo đều được xác định rõ ràng và là định hướng để xây dựng và điều chỉnh chương trình giáo dục cho phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp nhu cầu của người học, doanh nghiệp, địa phương và xã hội.

- Qua 26 năm hình thành và phát triển, tập thể viên chức lãnh đạo, quản lý cùng đội ngũ VC-NLĐ Nhà trường đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ, đạt được những kết quả quan trọng trong các hoạt động đào tạo, NCKH, xây dựng đội ngũ, CSVC, đưa nhà trường ngày càng phát triển.

***Những điểm mạnh:**

- Sứ mạng được tuyên bố rõ ràng bằng văn bản, phù hợp với chức năng và định hướng phát triển của trường, gắn kết với chiến lược phát triển của DN, địa phương, được điều chỉnh trong từng giai đoạn nhằm phù hợp với chức năng và nguồn lực.

- Các mục tiêu giáo dục được định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung, phổ biến rộng rãi và cụ thể hóa thành nhiệm vụ của các đơn vị, cán bộ trong trường.

- Tổ chức bộ máy của trường được thực hiện theo Điều lệ Trường Trung cấp, được cụ thể hóa trong Quy chế tổ chức và hoạt động, hằng năm được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của trường.

- Hệ thống văn bản về tổ chức và quản lý các hoạt động của trường được phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả tại các đơn vị. Cơ chế quản lý khoa học, hiệu lực quản lý cao, ổn định và khá hiệu quả. Nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi tập thể, cá nhân được phân định rõ ràng, phát huy tính chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị.

- Công tác Đảng, đoàn thể phát huy tác dụng tốt, góp phần duy trì sự ổn định trong nhà trường, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai và được đánh giá tốt.

***Những tồn tại:**

- Công tác kiểm tra, giám sát nhìn chung chưa đạt hiệu quả mong muốn.

- Công tác phân cấp về tổ chức và quản lý đào tạo trong tổ chức thực hiện đôi khi chưa phát huy tính chủ động của các đơn vị và VC-NLĐ.

- Một số phong trào do Công đoàn, Đoàn Thanh niên, HS tổ chức chưa thu hút được đông đảo mọi người tham gia.

***Kế hoạch nâng cao chất lượng:**

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định về chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân theo hướng cụ thể, chi tiết hơn nhằm giải quyết triệt để tồn tại nêu trên.

- Tạo điều kiện để đội ngũ VC-NLĐ được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Ngày càng hoàn chỉnh cơ chế quản lý cấp trường theo hướng tăng cường quyền tự chủ và tính trách nhiệm ở các đơn vị; nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát.

Tiêu chuẩn 1.1: Sứ mạng, mục tiêu của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển của trường, phù hợp với yêu cầu nhân lực trong các chiến lược phát triển ngành/chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương và được công bố công khai.

Mô tả, nhận định:

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng (TCN-CKXD) được Bộ Xây dựng quyết định thành lập ngày 07/11/2006, trên cơ sở tiền thân là Trường Công nhân Kỹ thuật Cơ khí xây dựng. Trong quá trình hình thành và phát triển, Nhà trường đã lần lượt trực thuộc và chịu sự quản lý của nhiều cơ quan chủ quản, gồm: Tổng Công ty Cơ khí xây dựng, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, và hiện nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo (1.1.01 - Quyết định số 04/1999/QĐ-BXD ngày 18/01/1999 về việc thành lập Trường Công nhân kỹ thuật Cơ khí xây dựng; Quyết định số 1532/QĐ-BXD ngày 07/11/2006 của Bộ Xây dựng về việc thành lập Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng trên cơ sở Trường Công nhân kỹ thuật Cơ khí xây dựng thuộc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng; Quyết định số 546/QĐ-BXD ngày 16/5/2014 của Bộ Xây dựng về việc tiếp nhận Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng thuộc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng về trực thuộc Bộ Xây dựng; Quyết định số 1190/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về việc tiếp nhận 10 Trường Cao đẳng, Trường Trung cấp trực thuộc Bộ Xây dựng về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý; Quyết định số 1723/QĐ-TTg ngày 12/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Trường được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương cấp giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động, giấy Chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN (1.1.02 – Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp bổ sung). Bộ máy tổ chức của trường được xây dựng trên cơ sở Điều lệ Trường trung cấp và được cụ thể hóa trong quy chế tổ chức hoạt động của trường. Việc phân công phụ trách điều hành được xác định rõ trong Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường. (1.1.03 - Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Trường TCN-CKXD về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường).

Sứ mạng, mục tiêu của Trường TCN-CKXD đã được xác định trong Đề án phát triển trường và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường, được công bố công khai tại Hội nghị viên chức Trường hàng năm và trên Website của trường.

Nội dung sứ mạng và mục tiêu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quyết định thành lập trường, phù hợp với nguồn lực và định hướng phát triển của nhà trường, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực của khu vực phía Bắc xác định rõ trong Đề án phát triển Trường TCN-CKXD giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến 2030. Mục tiêu đào tạo còn được cụ thể hóa trong CTĐT các nghề. Sau mỗi khóa học, CTĐT của các nghề đều được rà soát, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực và được Hội đồng thẩm định của nhà trường thông qua. Cùng với việc chỉnh sửa mục tiêu, CTĐT các nghề học cũng được điều chỉnh để phù hợp với mục tiêu đào tạo quy định tại Luật GDNN và sứ mạng của nhà trường.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 1.2. Trường có quy chế về tổ chức và hoạt động, trong đó có phân công rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc trường, phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, cơ cấu ngành, nghề, quy mô đào tạo của trường.

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp, Nhà trường tiến hành xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và ra quyết định thành lập các phòng, khoa trực thuộc trường, trong đó quy định rõ chức năng nhiệm vụ cho từng đơn vị. Hiện nay, cơ cấu tổ chức tại trường bao gồm 03 phòng chức năng, 03 khoa chuyên môn. Các phòng chức năng gồm: 1) Phòng Tổng hợp; 2) Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng; 3) Phòng Tài chính - Kế toán. Các khoa chuyên môn gồm: 1) Khoa Cơ bản cơ sở; 2) Khoa Công nghệ kỹ thuật; 3) Khoa Điện. (1.1.03 - Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Trường TCN-CKXD về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; 1.2.01 - Quyết định thành lập các phòng chức năng, khoa chuyên môn thuộc Trường số 112/QĐ-MCC ngày 10/10/2024; 1.2.02 - Quyết định Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng khoa thuộc Trường số 112/QĐ-MCC ngày 10/10/2024).

Các phòng chức năng, các khoa chuyên môn được tổ chức theo hướng thực hiện việc tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến và tổ chức thực hiện các công việc của Nhà trường. Hiện nay, Nhà trường đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp phép đào tạo 11 nghề trình độ trung cấp, cụ thể: Điện công nghiệp; Điện tử công nghiệp, Điện dân dụng; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Hàn, Kế toán doanh nghiệp, Cắt gọt kim loại, May thời trang; Nguội lắp ráp cơ khí, Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin. Trình độ sơ cấp, gồm 30 nghề được chia theo các nhóm nghề: Hàn, Điện, Cắt gọt kim loại, Vận hành máy xây dựng; Nề -Hoàn thiện... (1.1.02 – Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp bổ sung).

Nhiệm vụ của các phòng, khoa trực thuộc trường đều được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo được cấp phép, cũng như sứ mạng và mục tiêu đã ban hành của Nhà trường.

Trên cơ sở Quy chế tổ chức và hoạt động đã ban hành, Nhà trường cũng đã ban hành nhiều Quy chế, Quy định để làm cơ sở cho việc quản lý tổ chức hoạt động và đào tạo của trường. Bên cạnh đó hàng năm Nhà trường đều rà soát, điều chỉnh, bổ sung các nội dung mới theo từng giai đoạn. Cụ thể, nếu có sự thay đổi trong các văn bản quy phạm pháp luật hoặc xuất hiện nhu cầu điều chỉnh dựa trên thực tế, các phòng chức năng sẽ thực hiện việc xem xét và cập nhật các quy định về tổ chức, quản lý cũng như các hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của mình. Sau khi hoàn tất quá trình rà soát và điều chỉnh dự thảo, Nhà trường sẽ gửi văn bản đến tất cả các đơn vị để thu thập ý kiến đóng góp. Dựa trên phản hồi nhận được, phòng chức năng sẽ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Trường để thống nhất các nội dung điều chỉnh, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

Nhà trường ban hành các văn bản quy định về tổ chức, quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ và chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường như: Quy chế tổ chức và hoạt động, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định chế độ làm việc của giáo viên, Quy định quản lý và sử dụng tài sản công. Phương án tự chủ theo Nghị định 16 của Chính phủ, các quyết định thành lập khoa, phòng và tương đương và nhiều văn bản khác thể hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. (1.1.03 - Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Trường TCN-CKXD về việc ban hành

quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; 1.2.03 - Quy chế thực hiện dân chủ; 1.2.04 - Quy định chế độ làm việc của giáo viên GDNN; 1.2.05 - Quy chế chi tiêu nội bộ).

Hệ thống văn bản về tổ chức và quản lý các hoạt động của trường được phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả tại các đơn vị.

Như vậy các văn bản về quy chế tổ chức và hoạt động đã được Nhà trường ban hành và tổ chức thực hiện rà soát, điều chỉnh kịp thời đảm bảo phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, cơ cấu ngành, nghề, quy mô đào tạo của trường.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 1.3: Trường đã xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Thực hiện Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Nhà trường đã tổ chức xây dựng và vận hành Hệ thống đảm bảo chất lượng (HTĐBCL):

* Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng:

Theo cơ cấu tổ chức của Nhà trường, Phòng ĐT&KĐCL là một đơn vị trực thuộc trường, đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý và tổ chức các hoạt động nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo. Cụ thể, Phòng ĐT&KĐCL chịu trách nhiệm: xây dựng và triển khai các quy trình, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng đào tạo; tổ chức các kỳ thi, kiểm tra đánh giá năng lực của học sinh, sinh viên; theo dõi, giám sát và đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên; phối hợp với các khoa, phòng ban liên quan để cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo; và thực hiện các hoạt động kiểm định và đánh giá chất lượng theo quy định của Bộ LĐTB&XH. (1.2.01 - Quyết định thành lập các phòng chức năng, khoa chuyên môn thuộc Trường số 112/QĐ-MCC ngày 10/10/2024; 1.2.02 - Quyết định Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng khoa thuộc Trường số 112/QĐ-MCC ngày 10/10/2024)

Xây dựng Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng:

- Lập kế hoạch xây dựng: Hệ thống đảm bảo chất lượng dựa trên kết quả rà soát và đánh giá thực trạng tổ chức, nhân sự và các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường (1.3.01 - Kế hoạch về việc Xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng - Số 157/KH-TTCN ngày 26/7/2021)

- Xây dựng chính sách chất lượng bảo đảm các yêu cầu sau:

+ Phù hợp với chính sách phát triển chung của Nhà trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định hiện hành;

+ Cụ thể hóa chủ trương và định hướng của Nhà trường trong việc triển khai và đảm bảo chất lượng đào tạo. (1.3.02 - Quyết định ban hành chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng - Số 283/BC-TTCN ngày 01/8/2021)

- Xây dựng mục tiêu chất lượng của Nhà trường: Được xác định phù hợp với chính sách chất lượng.

+ Các đơn vị trong toàn trường xây dựng mục tiêu chất lượng của đơn vị mình đảm bảo theo yêu cầu quy định và phù hợp với chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng của Nhà trường đề ra (1.3.02 - Quyết định ban hành chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng - Số 283/BC-TTCN ngày 01/8/2021)

Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng: Phản ánh trung thực, chính xác, rõ ràng các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường (1.3.03 – *Sổ tay đảm bảo chất lượng của Trường*)

- Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng: Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã xây dựng các quy trình và công cụ bảo đảm chất lượng dựa trên các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành và điều kiện thực tế của Nhà trường, nhằm xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng. Từ đó, Nhà trường tiến hành nghiên cứu, phát triển nội dung cụ thể cho từng lĩnh vực quản lý chất lượng, đồng thời căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai đầy đủ các quy trình, công cụ cho các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng, bao gồm: xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý thiết bị, phòng thực hành; khảo sát HS sau tốt nghiệp và ý kiến từ doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

Các quy trình này được thiết kế đảm bảo tính hệ thống, tuân thủ quy định và phù hợp với thực tiễn (1.3.04 - *Quyết định về việc Ban hành tài liệu, công cụ hệ thống bảo đảm chất lượng* - Số 506/BC-TTCN ngày 30/12/2021).

* Nhà trường vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng (HTĐBCL):

Căn cứ các Quyết định đã phê duyệt, các cá nhân đơn vị trong toàn trường đã thực hiện nghiêm túc theo các nội dung thuộc HTĐBCL của Nhà trường. Hàng năm, Nhà trường tổ chức đánh giá nội bộ HTĐBCL 01 (một) lần. Công tác tổ chức đánh giá nội bộ được thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu trong công tác đánh giá HTĐBCL.

Để đảm bảo chất lượng đào tạo, hoạt động đào tạo được giám sát và kiểm tra thường xuyên. Quy định này thiết lập một khuôn khổ rõ ràng cho việc đánh giá và cải tiến liên tục, trong khi việc giám sát và kiểm tra thường xuyên đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn đã đặt ra. Kết quả của từng đợt đánh giá nội bộ hàng năm đều được tổng hợp trong các báo cáo của Nhà trường kèm theo các đề xuất/kiến nghị, qua đó các phòng chức năng và các khoa chuyên môn sẽ định hướng hoạt động của đơn vị mình nhằm cải tiến và duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống đảm bảo chất lượng. (1.3.05 - *Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN: Số 44/KH-CKXD ngày 04/4/2024; Số 59/KH-MCC ngày 11/4/2025; 1.3.06 - Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN: Số 38/QĐ-CKXD ngày 04/4/2024; Số 66/QĐ-MCC ngày 15/4/2025; 1.3.07 - Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng CTĐT 05 nghề trình độ trung cấp: Số 126/KH-MCC ngày 14/8/2025; 1.3.08 - Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT: Số 139/QĐ-MCC ngày 18/8/2025).*

Hàng năm, Nhà trường căn cứ nội dung báo cáo để tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Nhà trường; kết quả tự đánh giá chất lượng, các báo cáo đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng để xây dựng kế hoạch cải tiến nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo. (1.3.09 - *Báo cáo hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2024,2025*)

Với nhiệm vụ được giao là đơn vị chủ trì và là đầu mối trong việc phụ trách công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo của Nhà trường, Phòng ĐT&KĐCL luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao, trong đó phòng đã chủ trì xây dựng và hoàn thành các báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN các năm 2024, 2025; hoàn thành tốt các công việc theo chức năng nhiệm vụ thể hiện trong các báo cáo tổng kết hoạt động năm của đơn vị và của

Nhà trường. (1.3.10 - Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2024, 2025; 1.3.11. Báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT 05 nghề trình độ trung cấp)

Năm học 2025, Phòng ĐT&KĐCL được công nhận “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. (1.3.12 – Quyết định phê duyệt kết quả xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân của Trường năm 2025 số 255/QĐ-MCC ngày 11/12/2025)

Tiêu chuẩn 1.4: Hằng năm, hệ thống bảo đảm chất lượng của trường được đánh giá và có biện pháp cải tiến nhằm tăng hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐT&BXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH ban hành về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Hàng năm, Nhà trường đều xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tự đánh giá chất lượng đào tạo theo đúng quy định. (1.3.05 - Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN: Số 44/KH-CKXD ngày 04/4/2024; Số 59/KH-MCC ngày 11/4/2025; 1.3.07 - Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng CTĐT 05 nghề trình độ trung cấp: Số 126/KH-MCC ngày 14/8/2025).

Theo kết quả tự đánh giá hàng năm, Nhà trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng và đã công bố công khai kết quả tự đánh giá hàng năm trên website của Trường và gửi báo cáo đến các cơ quan quản lý cấp trên theo quy định. (1.3.10 - Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2024, 2025; 1.4.01 – Công khai Kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN trên Website của Trường: <https://mcc.molisa.gov.vn/bao-cao-tu-danh-gia-chat-luong-gdnn>)

Ngoài ra, Nhà trường căn cứ các nội dung báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Nhà trường; kết quả tự đánh giá chất lượng, các báo cáo đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng để xây dựng kế hoạch cải tiến nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo.

Đồng thời, sau khi thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo theo kế hoạch đã xây dựng, Phòng ĐT&KĐCL lập báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, trong đó có đánh giá hoạt động dạy và học, chỉ ra những ưu điểm, tồn tại, đồng thời có những kiến nghị và đề xuất các biện pháp thực hiện nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo và hoạt động quản lý của nhà trường.

Nhà trường luôn xác định việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá là công việc trọng tâm, thường xuyên và lâu dài để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường mỗi năm.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 1.5: Hội đồng quản trị hoặc hội đồng trường (đảng ủy, ban giám hiệu đối với các trường thuộc lực lượng vũ trang), tổ chức đảng, đoàn thể và các hội đồng tư vấn khác được thành lập theo quy định; thiết lập định hướng chiến lược phù hợp với sứ mạng, mục tiêu của trường.

Hội đồng Trường được thành lập theo quyết định số 807/QĐ-BXD ngày 10/8/2023 của Bộ Xây dựng gồm 7 thành viên trong đó gồm 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư ký và 05 thành viên. (1.5.01 - Quyết định thành lập Hội đồng trường: Số 807/QĐ-BXD ngày 10/8/2023 của Bộ Xây dựng; Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường: Số 806/QĐ-BXD ngày 10/8/2023 của Bộ Xây dựng).

Hiện nay Đảng bộ Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng có tổng số 38 đảng đang sinh hoạt tại 04 chi bộ trực thuộc. Nhiệm kỳ 2020-2025, BCH Đảng ủy có 07 đồng chí; Nhiệm kỳ 2025-2030, BCH Đảng ủy có 05 đồng chí. Hàng năm, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác của đơn vị. (1.5.02 - Quyết định chia tách, thành lập các Chi bộ trực thuộc: Số 05-QĐ/ĐU ngày 15/5/2023; 1.5.03. Quyết định chuẩn y Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ 1,2,3,4 khóa VI, nhiệm kỳ 2025-2027; 1.5.04 – Quyết định chuẩn y Ban chấp hành Đảng bộ, chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng khóa IV, nhiệm kỳ 2025-2030: Số 4019 ngày 12/6/2025)

Lãnh đạo nhà trường vẫn chú trọng đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức bồi dưỡng và tạo nguồn phát triển đảng viên từ đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh.

Bên cạnh đó, chú trọng đến vai trò của các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong trường nhằm tiến tới kế hoạch vận động và quy hoạch cảm tình đảng từ nguồn viên chức, người lao động và học sinh của trường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Trường nên Ban Giám hiệu nhà trường rất chú trọng và tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường bao gồm Công đoàn, Đoàn Thanh niên và Ban nữ công được hoạt động rất sôi nổi, thiết thực và hiệu quả.

Các tổ chức đoàn thể này tổ chức hoạt động theo đúng Điều lệ của mỗi tổ chức, đã tập hợp được đông đảo đoàn viên trong Nhà trường tham gia.

Công đoàn trường đã tổ chức Hội nghị nhằm bầu ra BCH công đoàn mới và đề ra mục tiêu phấn đấu trong nhiệm kỳ 2025 - 2030. Được sự chỉ đạo từ Lãnh đạo Trường và Công đoàn cấp trên, Công đoàn trường luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng Pháp luật và điều lệ của tổ chức. Công đoàn có điều lệ và xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm. (1.5.05 - Quyết định về việc công nhận kết quả bầu cử Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Công đoàn Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng khóa IX, nhiệm kỳ 2025 – 2030 - Số 1167/QĐ-CĐXD ngày 15/12/2025 của Công đoàn Xây dựng Việt Nam; 1.5.06 - Quyết định ban hành quy chế hoạt động của Ban chấp hành Công đoàn - Số 24/QĐ-CĐTTCN ngày 29/5/2023).

Bên cạnh đó, để thực hiện tốt mục tiêu đào tạo cũng như để đảm bảo tính tự chủ cho các đơn vị khi tham gia các công tác trong nhà trường, qua các năm Nhà trường đã thành lập các hội đồng tư vấn như Hội đồng tuyển dụng; Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp, Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, Hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo,... (1.5.07 – Quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn)

Để đảm bảo các đơn vị trong nhà trường hoạt động thuận lợi và phối hợp nhịp nhàng với nhau, Hiệu trưởng đã Quyết định ban hành chức năng nhiệm vụ các phòng ban. Trong đó, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm phối hợp giữa các phòng ban nhằm đem lại hiệu quả công việc cao nhất. (1.2.02 - Quyết định Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng khoa thuộc Trường số 112/QĐ-MCC ngày 10/10/2024)

Các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường bao gồm Công đoàn, Ban nữ công được thành lập và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Công đoàn Xây dựng Việt Nam. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành lập và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đoàn xã Gia Lâm. Công đoàn và Đoàn thanh niên cùng với Ban Giám hiệu đã phối hợp và tổ chức các hoạt động

tại đơn vị. Các tổ chức đoàn thể này tổ chức hoạt động theo đúng Điều lệ của mỗi tổ chức, đã tập hợp được đông đảo đoàn viên, hội viên trong Nhà trường.

Công đoàn là tổ chức đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, số lượng đoàn viên công đoàn của Nhà trường qua các năm như sau: năm 2024 có 47 đoàn viên công đoàn, Năm 2025 có 50 đoàn viên công đoàn.

Công đoàn Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên. Tổ chức Công đoàn cũng thường xuyên thăm hỏi, động viên các đoàn viên khi đau ốm, những gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Công đoàn là tổ chức đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động nói chung. Ban chấp hành công đoàn đã tham gia cùng Ban giám hiệu xây dựng các nội quy, quy định có liên quan đến chế độ, chính sách của người lao động. Hàng năm Công đoàn có nhiều chương trình hoạt động như: Hoạt động kỷ niệm 08/3, 20/10, 20/11. Hàng năm, Công đoàn Nhà trường đều có báo cáo để tổng kết các hoạt động trong năm và đưa ra phương hướng nhiệm vụ cho năm sau. (1.5.08 – *Danh sách đoàn viên Công Đoàn có hoàn cảnh khó khăn nhận quà tết Nguyên Đán tết tết Quý Mão 2023, tết Giáp Thìn 2024, tết Ất Tỵ 2025*; 1.5.09 - *Các kế hoạch hoạt động của Công đoàn*)

Ban nữ công của Nhà trường cũng đã được công nhận gồm 03 nhân sự. Ban nữ công đã phát huy vai trò trong việc tuyên truyền giáo dục, triển khai, vận động hội viên tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động và phong trào thi đua và đạt được nhiều kết quả thiết thực như: thực hiện phong trào "Giỏi việc trường, đảm việc nhà" tuyên truyền giáo dục triển khai Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, tổ chức sinh hoạt chuyên đề với nhiều nội dung phong phú, qua đó trang bị các kiến thức gia đình và xã hội cần thiết cho các hội viên. Đồng thời, Ban cũng tích cực chủ động xây dựng và triển khai các hoạt động. Ban đã tổ chức gặp mặt biểu dương, tặng quà cho các cháu HSSV giỏi, các cháu thiếu niên, nhi đồng nhân dịp 1/6; tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10.

Hàng năm công đoàn Nhà trường đều lập kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động của Ban chấp hành công đoàn và Ban nữ công cho Công đoàn cấp trên.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục và rèn luyện thanh niên, khơi dậy tinh thần xung kích, tình nguyện và cống hiến cho cộng đồng. Nhận thức rõ điều này, nhà trường quyết tâm tăng cường hoạt động Đoàn, xem đây là yếu tố then chốt trong việc hình thành nhân cách và phát triển kỹ năng sống cho học sinh. (1.5.10 – *Quyết định công nhận Ban Chấp hành, các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường TCN-CKXD nhiệm kỳ 2024-2027: Số 89-QĐ/ĐTN ngày 22/01/2025*)

3.2.2. Tiêu chuẩn 2: Hoạt động đào tạo

***Mở đầu:**

- Trường TCN-CKXD hiện đang đa dạng hóa các loại hình, cấp bậc đào tạo, mở rộng hoạt động liên kết với các đơn vị trong và ngoài địa bàn, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Trong hoạt động đào tạo, Nhà trường quan tâm chỉ đạo tăng cường nghiên cứu đổi mới phương pháp đào tạo, tích cực sử dụng CNTT trong quản lý giám sát, đánh giá kết quả học tập của HS, đảm bảo tính khách quan, đánh giá đúng năng lực học tập của HS.

***Những điểm mạnh:**

- Với bề dày truyền thống về quản lý hoạt động đào tạo, kinh nghiệm, sự linh hoạt trong công tác điều hành và tham mưu kế hoạch, sự vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ VCQL, VC-NLĐ, Nhà trường là trường công lập luôn xác định mọi hoạt động theo khuôn khổ tuân thủ pháp luật nên việc chấp hành nghiêm các quy chế, quy định của ngành là điểm mạnh trong hoạt động đào tạo của nhà trường.

***Kế hoạch nâng cao chất lượng:**

- Tham mưu, đề xuất các cấp quản lý tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề để đảm bảo yêu cầu tối thiểu của Trường Trung cấp.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý đào tạo nghề, thiết kế mô-đun, dạy tích hợp cho đội ngũ GV.

- Có phần mềm quản lý đào tạo thống nhất cho các Trường để thuận lợi trong tác nghiệp và báo cáo về cơ quan chủ quản.

- Có chương trình, giáo trình dùng chung cho các Trường trong hệ thống để thống nhất chuẩn đầu ra, trừ những ngành nghề trọng điểm khu vực và quốc tế.

Tiêu chuẩn 2.1: Quy chế tuyển sinh và các kế hoạch, chính sách tuyển sinh được xây dựng, triển khai phù hợp chương trình đào tạo các ngành, nghề đào tạo của trường.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề và tình hình tuyển sinh thực tế của Trường. Trường đã xây dựng và ban hành Chuẩn đầu ra, CTĐT của tất cả các ngành, nghề mà Trường tổ chức tuyển sinh và đào tạo cho trình độ trung cấp.

Nhà trường đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp phép đào tạo 11 nghề trình độ trung cấp, cụ thể: Điện công nghiệp; Điện tử công nghiệp; Điện dân dụng; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Hàn, Kế toán doanh nghiệp, Cắt gọt kim loại, May thời trang; Nguội lắp ráp cơ khí, Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin. Trình độ sơ cấp, gồm 30 nghề được chia theo các nhóm nghề: Hàn, Điện, Cắt gọt kim loại, Vận hành máy xây dựng; Nề -Hoàn thiện...

Nhà trường đã tuyển sinh và đào tạo 06 ngành nghề trình độ trung cấp trong 02 năm học 2024-2025, 2025-2026 cụ thể như sau: Điện công nghiệp; Điện tử công nghiệp; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Hàn; Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin.

(1.1.02 – Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp bổ sung); 2.1.01 - Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021 và năm 2025; 2.1.02 – Bảng thống kê CTĐT các nghề đào tạo của trường năm 2024, 2025)

Căn cứ Quy định của Bộ LĐTB&XH và CTĐT của Trường, cụ thể: Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021; CTĐT, Chuẩn đầu ra các nghề của Trường:

Hàng năm, Nhà trường tiến hành xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh, trong đó quy định rõ nghề, chỉ tiêu tuyển sinh; thời gian, đối tượng, hình thức tuyển sinh; chính sách ưu tiên tuyển sinh; các điều kiện đảm bảo chất lượng đầu vào phù hợp với CTĐT các ngành, nghề đào tạo của Trường. *(2.1.03. Quy chế tuyển sinh: Số 35/QĐ-CKXD ngày 28/3/2024; 55/QĐ-MCC ngày 31/3/2025).*



Quy chế tuyển sinh của Trường được thiết kế như một hệ thống toàn diện, bao quát mọi khía cạnh của quá trình tuyển sinh, từ việc xác định thời gian, đối tượng, hình thức tuyển sinh cho đến quy định về nội dung chi tiết, thủ tục và hồ sơ đăng ký dự tuyển, đặc biệt đối với trình độ trung cấp. Văn bản này còn quy định rõ ràng về cơ cấu tổ chức và trách nhiệm của HĐTS và Ban thư ký HĐTS, cũng như các quy trình xử lý vi phạm, khen thưởng, kỷ luật, và trách nhiệm của các bên liên quan. Điểm then chốt của quy chế này là sự tuân thủ và phục vụ mục tiêu của các CTĐT mà trường cung cấp cho từng ngành nghề, đảm bảo rằng quá trình tuyển chọn đầu vào phù hợp với yêu cầu và định hướng phát triển của từng CTĐT.

Sự phù hợp giữa Quy chế tuyển sinh và CTĐT các ngành nghề của trường được thể hiện rõ nét qua các quy định cụ thể áp dụng cho trình độ trung cấp, cao đẳng. Việc nhà trường lựa chọn hình thức xét tuyển, cho phép tuyển sinh liên tục trong năm và quy định đối tượng tuyển sinh tối thiểu đối với hệ trung cấp là tốt nghiệp THCS trở lên, đều là những quyết định được đưa ra dựa trên đặc thù và yêu cầu của chương trình đào tạo. Nội dung chi tiết của quy chế tiếp tục làm nổi bật sự tương thích này thông qua việc quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phạm vi tuyển sinh, các nghề tuyển sinh, chính sách ưu tiên, điều kiện tuyển sinh, hồ sơ đăng ký và phương thức nộp, quy trình phúc tra, xác định thí sinh trúng tuyển, đăng ký chỉ tiêu, kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ, cũng như các biện pháp xử lý vi phạm. Tất cả những yếu tố này được thiết kế nhằm đảm bảo rằng quá trình tuyển sinh diễn ra hiệu quả, công bằng, minh bạch và lựa chọn được những thí sinh có nền tảng kiến thức và kỹ năng phù hợp với chương trình đào tạo của trường ở trình độ trung cấp, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung.

Kế hoạch tuyển sinh được xây dựng triển khai phù hợp với CTĐT các nghề của trường:

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng xây dựng kế hoạch tuyển sinh một cách khoa học, dựa trên sự phân tích kỹ lưỡng về nhu cầu của thị trường lao động trong từng nghề đào tạo, đồng thời đánh giá chính xác năng lực đào tạo của nhà trường. Mục tiêu chính của kế hoạch là chọn lọc những học sinh thực sự phù hợp với năng lực, sở thích và đam mê đối với các nghề mà trường đang đào tạo. Điều này đảm bảo rằng học sinh sẽ có nền tảng tốt nhất để tiếp thu kiến thức và phát triển kỹ năng trong suốt quá trình học tập.

(2.1.04. Kế hoạch tuyển sinh năm 2024, 2025)

Các tiêu chí tuyển sinh của trường được thiết kế chi tiết, bám sát những yêu cầu về kiến thức nền tảng và kỹ năng cần thiết cho từng ngành nghề cụ thể trong CTĐT. Trường áp dụng hình thức xét tuyển linh hoạt, kết hợp với hoạt động tư vấn hướng nghiệp chuyên sâu, giúp HS hiểu rõ về các nghề và đưa ra lựa chọn phù hợp nhất với bản thân. Kế hoạch

tuyển sinh được công khai minh bạch, đảm bảo chất lượng đầu vào và hướng đến việc đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động.

Chính sách tuyển sinh được xây dựng, triển khai phù hợp với CTĐT các nghề đào tạo của trường

Chính sách tuyển sinh của trường được xây dựng một cách cẩn trọng, dựa trên sự cân nhắc kỹ lưỡng đến các yếu tố then chốt nhằm đảm bảo sự phù hợp giữa người học và CTĐT. Bốn yếu tố quan trọng mà trường đặt lên hàng đầu bao gồm: cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng yêu cầu đào tạo, đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tế, CTĐT mang tính thực tiễn cao và bám sát nhu cầu của thị trường lao động, cũng như sự phù hợp với nguyện vọng và năng lực của người học. Với cách tiếp cận này, trường không chỉ xem xét kết quả học tập của thí sinh mà còn đánh giá tiềm năng và sự phù hợp của họ với các nguồn lực và định hướng đào tạo của từng ngành nghề. Mục tiêu là đảm bảo rằng mỗi HS khi theo học tại trường sẽ được trang bị những kiến thức và kỹ năng tốt nhất để đạt được thành công trong quá trình học tập và phát triển sự nghiệp sau này.

Đối với các nghề có tính chất độc hại, chính sách tuyển sinh của trường đặc biệt chú trọng đến việc đánh giá toàn diện năng lực và sự phù hợp của thí sinh nhằm đảm bảo an toàn tối đa trong suốt quá trình đào tạo. Cụ thể, trường thực hiện tư vấn hướng nghiệp chi tiết để thí sinh hiểu rõ về đặc thù công việc, những yêu cầu về sức khỏe, tâm lý và các nguy cơ tiềm ẩn. Việc xây dựng các tiêu chí tuyển chọn đặc thù, phù hợp với yêu cầu riêng của từng nghề độc hại, cùng với việc triển khai các chính sách hỗ trợ đặc biệt dành cho người học ở những ngành này, là những yếu tố then chốt để tạo ra một môi trường học tập an toàn, hiệu quả và bền vững. (2.1.05. Thông báo tuyển sinh năm 2024, 2025; 2.1.06. Tờ rơi tư vấn tuyển sinh, Giới thiệu về trường năm 2024, 2025; 2.1.07. Quyết định miễn giảm học phí đối với học sinh khóa 26, 27; Thông báo giảm học phí).

Sau khi được phê duyệt, quy chế tuyển sinh và các kế hoạch, chính sách tuyển sinh được công bố rộng rãi trên các kênh thông tin của trường, giúp thí sinh và phụ huynh dễ dàng tiếp cận và nắm bắt thông tin. Trường cũng cam kết cập nhật quy chế thường xuyên để phản ánh kịp thời những thay đổi trong quy định pháp luật và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của xã hội.

Hàng năm Nhà trường lấy ý kiến phản hồi của CBQL, giáo viên, người lao động, HSSV về việc Nhà trường ban hành chuẩn đầu ra cho từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết, kết quả cho thấy CBQL, giáo viên, người lao động được khảo sát đánh giá tốt và rất tốt về việc ban hành và công bố công khai 100% các chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của Trường. (1.1.04 - Bộ hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.2: Trường tuyển sinh theo kế hoạch đảm bảo công bằng, khách quan và theo hướng nâng cao chất lượng đầu vào. Công tác tuyển sinh được kiểm tra, giám sát và cải tiến, bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả.

- Công tác tuyển sinh của trường được thực hiện theo kế hoạch đảm bảo công bằng và khách quan:

Hàng năm, Trường luôn chủ động xây dựng Quy chế tuyển sinh và tiến hành rà soát, cải tiến Quy trình tuyển sinh một cách chi tiết. Điểm đặc biệt quan trọng trong công tác chuẩn bị này là việc nhà trường chú trọng quy định về việc lập Kế hoạch tuyển sinh cụ thể cho từng nghề và trình độ đào tạo. Việc xây dựng kế hoạch chi tiết, khoa học ngay từ đầu chính là bước quan trọng nhất để đảm bảo công tác tuyển sinh được thực hiện một cách có hệ thống, minh bạch và tạo tiền đề vững chắc cho sự công bằng và khách quan.

Để đảm bảo tính pháp lý và sự minh bạch tuyệt đối trong quá trình tuyển sinh, nhà trường luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành. Đặc biệt, việc tuân thủ Thông tư và 05/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là một minh chứng rõ ràng cho cam kết của trường về việc thực hiện công tác tuyển sinh một cách công bằng và khách quan cho tất cả thí sinh, không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào.

Nhằm đảm bảo công tác tuyển sinh diễn ra đúng quy định và đạt hiệu quả cao, nhà trường đã thành lập Hội đồng tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát toàn bộ quá trình tuyển sinh, đảm bảo mọi khâu đều được thực hiện một cách nghiêm túc, minh bạch và khách quan. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh được cơ cấu đúng theo quy định tại quy chế tuyển sinh của nhà trường và hoàn toàn phù hợp với các yêu cầu được nêu trong các thông tư của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Sự tham gia của các thành viên đúng theo quy định này là một yếu tố then chốt để duy trì tính minh bạch, khách quan và đảm bảo sự công bằng trong công tác tuyển sinh của trường. (2.1.04. Kế hoạch tuyển sinh các năm 2024, 2025; 2.2.01. Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh 2024, 2025).

- Công tác tuyển sinh của trường được thực hiện theo hướng nâng cao chất lượng đầu vào:

Với mục tiêu chiến lược là không ngừng nâng cao chất lượng đầu vào, Trường luôn đặt trọng tâm vào việc tuyển chọn những HS có tiềm năng phát triển toàn diện, phù hợp với yêu cầu đặc thù của từng nghề đào tạo. Nhà trường chủ trương thu hút không chỉ những học sinh có năng lực học tập mà còn có sự đam mê với nghề nghiệp và đạo đức tốt, tạo tiền đề vững chắc cho quá trình đào tạo. Để đạt được mục tiêu này, phương thức xét tuyển đã được nhà trường lựa chọn và áp dụng một cách nhất quán trong công tác tuyển sinh hàng năm.

Quy trình xét tuyển tại trường được thực hiện một cách bài bản và khoa học, đảm bảo tính chặt chẽ trong từng khâu. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm tiếp nhận, tổng hợp và lập danh sách hồ sơ dự tuyển theo từng nghề đào tạo. Sau đó tiến hành đánh giá kỹ lưỡng số lượng hồ sơ, xem xét chi tiết thông tin của từng thí sinh, đối chiếu với các tiêu chí tuyển chọn và chỉ tiêu đã được phê duyệt. Quá trình sàng lọc và đánh giá này được thực hiện một cách cẩn trọng nhằm đảm bảo chỉ những thí sinh có năng lực và phẩm chất phù hợp mới được đề xuất lên Hội đồng tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh sẽ tổ chức họp để xem xét, đánh giá và thống nhất danh sách HS trúng tuyển. Cuối cùng, Hiệu trưởng sẽ là người phê duyệt danh sách trúng tuyển chính thức, khẳng định cam kết của trường trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đầu vào. (2.2.02 - *Danh sách thí sinh dự xét tuyển theo từng nghề các năm 2024, 2025*; 2.2.03. *Biên bản họp HĐTS các năm 2024, 2025*; 2.2.04. *Quyết định phê duyệt HS trúng tuyển các năm 2024, 2025*; 2.2.05. *Giấy báo nhập học các năm 2024, 2025*; 2.2.06 - *Hồ sơ nhập học của HS các năm 2024, 2025*).

Sau khi HS thực hiện đầy đủ các thủ tục nhập học, Ban Tuyển sinh và Hợp tác doanh nghiệp tiến hành bàn giao hồ sơ cho phòng ĐT&KDCL tham mưu quyết định tiếp nhận, phân lớp trình Hiệu trưởng phê duyệt. (2.2.07. *Quyết định thành lập lớp khóa 26,27*).

- Công tác tuyển sinh được kiểm tra, giám sát bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả.

Hàng năm, mọi hoạt động tuyển sinh đều được tiến hành kiểm tra kỹ lưỡng, với sự chú trọng đặc biệt vào quy trình tuyển sinh để đảm bảo tính logic, khoa học và khả năng đạt được mục tiêu đề ra.

Công tác tuyển sinh của Nhà trường được thực hiện đúng theo các quy định hiện hành, tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về công bằng, công khai và khách quan cho tất cả thí sinh. Trong hai năm vừa qua, nhà trường không ghi nhận bất kỳ đơn thư khiếu nại hay phản ánh nào liên quan đến công tác tuyển sinh, cho thấy sự hài lòng và tin tưởng của thí sinh vào quy trình tuyển sinh của trường.

- Công tác tuyển sinh được cải tiến bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả.

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng luôn coi trọng việc cải tiến công tác tuyển sinh như một yếu tố then chốt để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả trong hoạt động đào tạo. Nhà trường không ngừng nỗ lực để hoàn thiện quy trình tuyển sinh thông qua một lộ trình chủ động và có hệ thống. Quá trình này bao gồm việc đánh giá kỹ lưỡng kết quả tuyển sinh hàng năm, tiến hành khảo sát và thu thập ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về việc triển khai công tác tuyển sinh của cán bộ quản lý, giáo viên và người học. Đồng thời, trường cũng đặc biệt quan tâm đến việc phân tích các xu hướng tuyển sinh mới nhất trên thị trường giáo dục nghề nghiệp.

Hàng năm, Nhà trường thực hiện khảo sát giáo viên, cán bộ quản lý, người học về việc công tác tuyển sinh của nhà trường bằng 5 mức độ đánh giá với nội dung câu hỏi:

“Trường có Hội đồng tuyển sinh (TS), công khai thông tin về phương thức xét tuyển hằng năm theo quy định”

Qua kết quả trên cho thấy cán bộ quản lý, giáo viên và HSSV phản hồi đồng ý về việc công khai tuyển sinh của nhà trường. (1.1.04. Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát).

Dựa trên kết quả khảo sát và kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động tuyển sinh, hoạt động đào tạo. Trường tiến hành đánh giá, phân tích và đã triển khai nhiều giải pháp cải tiến cụ thể. Các giải pháp này bao gồm việc thường xuyên cập nhật và điều chỉnh các tiêu chí tuyển sinh để đảm bảo sự phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của chương trình đào tạo và thị trường lao động. Bên cạnh đó, trường còn chú trọng nâng cao chất lượng công tác tư vấn hướng nghiệp, giúp thí sinh có thể đưa ra những lựa chọn nghề đúng đắn và phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân. Để tiếp cận được đa dạng đối tượng HS tiềm năng, trường cũng không ngừng đa dạng hóa các phương thức tuyển sinh. Đặc biệt, việc tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu của quy trình tuyển sinh, giảm thiểu sai sót và nâng cao hiệu quả chung. Tất cả những nỗ lực cải tiến này đều nhằm mục tiêu cuối cùng là nâng cao chất lượng đầu vào, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội và không ngừng củng cố vị thế, uy tín của nhà trường trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. (2.2.08 - Báo cáo công tác tuyển sinh năm 2024, 2025)

Hằng năm, trường thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.3: Trường xây dựng, ban hành quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp. Hình thức, phương thức, phương pháp đào tạo đa dạng, phù hợp với mục tiêu, nội dung của từng CTĐT.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Trường xây dựng, ban hành quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022, Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy chế đào tạo và Quy chế thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp. Các Quy chế này quy định chi tiết các vấn đề quan trọng như điều kiện dự thi, kiểm tra, tổ chức thi kết thúc MĐ/MH, phương pháp đánh giá kết quả học tập, quy trình xét và công nhận tốt nghiệp, cũng như quy định cụ thể về việc ra đề, quản lý, in sao đề thi, công bố kết quả, lưu trữ bài thi và xử lý vi phạm. Tất cả các quy định này đều được xây dựng và thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của Thông tư, đồng thời đảm bảo chất lượng và tính minh bạch trong quá trình đào tạo. (2.3.01. Quyết định ban hành quy

chế đào tạo theo niên chế; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp: số 181/QĐ-TTCN ngày 09/9/2022)

Nhằm cụ thể hóa các bước, cũng như biểu mẫu sử dụng trong công tác thi kết thúc MĐ/MH; xét và công nhận tốt nghiệp, Nhà trường đã xây dựng và ban hành các quy trình và hướng dẫn có liên quan gồm: Quy trình thi kết thúc MĐ/MH và Hướng dẫn xét, công nhận tốt nghiệp.

- Hình thức, phương thức, phương pháp đào tạo đa dạng, phù hợp với mục tiêu, nội dung của từng CTĐT.

Nhà trường hiện đa dạng hóa phương thức đào tạo, vừa đào tạo theo phương thức niên chế vừa lồng ghép dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT cho đối tượng tốt nghiệp THCS vào học trung cấp

Nhà trường xây dựng CTĐT và quy chế đào tạo theo phương thức đào tạo theo niên chế. Đối chiếu với nội hàm tiêu chuẩn và căn cứ theo yêu cầu của người học, cùng với các minh chứng cụ thể từ phiếu đăng ký, bảng thống kê đến báo cáo kết quả, Nhà trường hoàn toàn đáp ứng nội hàm tiêu chuẩn và tự đánh giá đạt tiêu chuẩn này. (2.3.02 - *Quyết định ban hành Chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2023, 2024, 2025*).

Hàng năm, trường thực hiện khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý và người học về hoạt động đào tạo của nhà trường với 5 mức độ đánh giá. Kết quả cho thấy cán bộ quản lý, giáo viên và HS phản hồi hoàn toàn đồng ý về việc Nhà trường đã thực hiện hình thức đào tạo theo niên chế. (1.1.04 - *Bộ hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)*

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.4: Trường xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo cho từng lớp, khoá học, học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến mô-đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với hình thức đào tạo để người học đáp ứng chuẩn đầu ra.

Mô tả, phân tích, nhận định:

- Trường xây dựng và ban hành kế hoạch đào tạo cho từng lớp, khoá học, học kỳ, năm học.

Để đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong công tác đào tạo, Nhà trường đã chủ động xây dựng và ban hành hệ thống mẫu biểu hồ sơ, sổ sách chi tiết, phù hợp với quy định của Thông tư số 23/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018. Hệ thống này chính thức được áp dụng từ năm học 2021 - 2022, thông qua Quyết định của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc ban hành hệ thống biểu mẫu, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp. Việc này thể hiện sự tuân thủ nghiêm túc các quy định của Nhà nước, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và theo dõi quá trình đào tạo một cách khoa học và minh bạch. (2.4.01- *Quyết định quy định thực hiện, quản lý, lưu trữ các loại hồ sơ quản lý đào tạo: số 335/QĐ-TTCN ngày 26/8/2020*).

Hàng năm, khi bắt đầu mỗi khóa học, dựa trên các CTĐT đã được phê duyệt, Phòng ĐT&KĐCL của trường tiến hành xây dựng kế hoạch đào tạo chi tiết và dự kiến cho toàn bộ các lớp học mới được thành lập theo quyết định. Kế hoạch đào tạo này thể hiện một cách toàn diện thời gian và các hoạt động của CTĐT, bao gồm thời điểm bắt đầu và kết thúc của từng học kỳ, năm học và khóa học, cũng như thời gian và thời lượng đào tạo cho từng MH/MĐ, đảm bảo sự phù hợp với CTĐT. (2.2.07 - *Quyết định thành lập lớp khóa 26,27; 2.4.02. Kế hoạch đào tạo khóa 26,27; 2.4.03. Tiến độ đào tạo năm học 2024 - 2025; 2025 - 2026*).

- Trường thực hiện kế hoạch đào tạo cho từng lớp, khoá học, học kỳ, năm học.

Căn cứ vào các lớp được thành lập, kế hoạch đào tạo cho từng lớp theo khoá học, học kỳ, năm học được phê duyệt. Phòng ĐT&KĐ phối hợp cùng các Khoa để xây dựng thời khóa biểu chi tiết, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các MH/MĐ, phân bổ thời gian hợp lý giữa lý thuyết và thực hành, cũng như tối ưu hóa việc sử dụng các nguồn lực về giáo viên, phòng học và trang thiết bị. Trong quá trình triển khai kế hoạch đào tạo, Phòng ĐT&KĐCL và các Khoa thường xuyên theo dõi tiến độ giảng dạy, học tập, đánh giá chất lượng và có những điều chỉnh kịp thời khi cần thiết để đảm bảo mục tiêu đào tạo của từng lớp, khóa học, học kỳ và năm học đều được thực hiện một cách hiệu quả. (2.4.02. *Kế hoạch đào tạo khóa 26,27; 2.4.03. Tiến độ đào tạo năm học 2024 – 2025, 2025 – 2026; 2.4.04. Thời khóa biểu năm 2024, 2025*).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức kiểm tra các hoạt động, bao gồm chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, tiến độ thực hiện, thời khóa biểu và hồ sơ giảng dạy của giáo viên, qua đó khẳng định việc thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo cho từng lớp, khóa học, học kỳ và năm học. Kết quả kiểm tra định kỳ cho thấy các phòng ban và khoa chuyên môn trong trường đều tổ chức giảng dạy theo đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ đào tạo và tuân thủ thời khóa biểu đã được phê duyệt. Đặc biệt, trong quá trình triển khai các hoạt động đào tạo, Nhà trường luôn linh hoạt và kịp thời điều chỉnh tiến độ khi có những thay đổi phát sinh, nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo luôn được ưu tiên hàng đầu và kế hoạch đào tạo được thực hiện một cách hiệu quả. (2.4.05. *Sổ theo dõi đào tạo năm 2024, 2025*).

- Kế hoạch đào tạo chi tiết đến mô-đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với hình thức đào tạo để người học đáp ứng chuẩn đầu ra.

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng luôn xác định chuẩn đầu ra là nền tảng cốt lõi, định hướng cho toàn bộ quá trình xây dựng và triển khai chương trình đào tạo. Theo đó, cứ ba năm một lần, trước khi tiến hành lập kế hoạch đào tạo, nhà trường sẽ tiến hành nghiên cứu, đánh giá nhu cầu của thị trường lao động, xu hướng phát triển của khoa học công nghệ và yêu cầu từ các đơn vị sử dụng lao động, từ đó xác định và ban hành chuẩn đầu ra rõ ràng, cụ thể cho từng ngành nghề đào tạo. Chuẩn đầu ra này chính là mục tiêu cuối cùng mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình, và nó đóng vai trò là kim chỉ

nam cho việc xây dựng kế hoạch đào tạo chi tiết. (2.3.02 - *Quyết định ban hành Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp các năm 2023, 2024, 2025*; 2.4.06 - *Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021, 2025*)

Hàng năm, dựa trên kế hoạch giáo viên, hình thức đào tạo và kế hoạch đào tạo tổng thể đã được phê duyệt, Phòng ĐT&KĐCL phối hợp chặt chẽ với các khoa, bộ môn để xây dựng thời khóa biểu chi tiết. Sau đó, căn cứ vào năng lực và chuyên môn của từng giáo viên, việc phân công giảng dạy được thực hiện một cách hợp lý. Các giáo viên được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giảng dạy chi tiết cho MH/MĐ của mình, trong đó phân bổ rõ ràng số giờ cho lý thuyết, thực hành và thực tập, đồng thời lựa chọn các phương pháp giảng dạy và hình thức thực hành, thực tập phù hợp nhất để giúp người học có thể vận dụng kiến thức vào thực tế và đạt được chuẩn đầu ra của từng MH/MĐ. Trong quá trình giảng dạy, việc đánh giá kết quả học tập và cơ chế phản hồi được thực hiện thường xuyên nhằm cải thiện kế hoạch đào tạo. Mọi thay đổi trong kế hoạch đều phải được thông qua Phòng Đào tạo và Ban Giám hiệu để đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả. (2.4.04 - *Thời khóa biểu năm 2024, 2025*; 2.4.07 - *Sổ lên lớp năm 2024, 2025*; 2.4.08- *Sổ tay giáo viên năm học 2024, 2025*; 2.4.09 - *Giáo án năm 2024, 2025*)

Bên cạnh việc chú trọng vào kế hoạch giảng dạy trên lớp, Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng còn xây dựng một kế hoạch thực tập doanh nghiệp. Kế hoạch này được thiết kế đặc biệt để giúp HS chuyển hóa một cách hiệu quả những kiến thức lý thuyết đã học vào các tình huống công việc thực tế tại môi trường doanh nghiệp. Thông qua quá trình thực tập, HS có cơ hội làm việc trực tiếp trong môi trường chuyên nghiệp, học hỏi kinh nghiệm từ những người đi trước, từ đó nâng cao đáng kể kỹ năng thực hành và các kỹ năng mềm cần thiết cho công việc sau này. Sự kết hợp chặt chẽ giữa học lý thuyết và thực hành, cùng với kế hoạch thực tập bài bản, chính là yếu tố then chốt giúp người học đáp ứng được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và có sự chuẩn bị tốt nhất cho sự nghiệp tương lai. (2.4.10 - *Kế hoạch thực tập/bài tập lớn đối với học sinh khóa 24, 25 (kèm theo danh sách) năm 2024, 2025*; 2.4.11 - *Báo cáo kết quả Thực tập/Bài tập lớn của HS*).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.5: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung CTĐT đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động hoặc các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập.

Mô tả, phân tích, nhận định:

- Các hoạt động đào tạo của Nhà trường được thực hiện theo mục tiêu, nội dung CTĐT đã được phê duyệt

Nhà trường tuyệt đối tuân thủ triển khai hoạt động đào tạo dựa trên các nghề đã được Sở LĐTB&XH chính thức phê duyệt. (1.1.02 – Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp bổ sung).

Tất cả các nghề mà Nhà trường tuyển sinh và đào tạo đều được xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT, quy trình xây dựng CTĐT này được thực hiện nghiêm ngặt theo đúng quy định, đảm bảo tính thống nhất và chất lượng cho tất cả các nghề mà Nhà trường cung cấp, nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. (2.5.01 - Hồ sơ xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung CTĐT, thẩm định và ban hành CTĐT các nghề trình độ trung cấp năm 2024, 2025)

Phòng ĐT&KĐCL đóng vai trò trung tâm trong việc triển khai các CTĐT. Phòng ĐT&KĐCL xây dựng kế hoạch và tiến độ đào tạo, thời khóa biểu chi tiết cho tất cả các lớp và nghề đang được đào tạo. Kế hoạch này thiết kế bao gồm toàn diện các hoạt động như giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập sản xuất, các kỳ nghỉ và hoạt động ngoại khóa, đảm bảo phù hợp với mục tiêu và nội dung của từng CTĐT, giáo viên sẽ tiến hành giảng dạy và quản lý lớp học theo kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu và nội dung của CTĐT đã được phê duyệt. (2.4.02 - Kế hoạch đào tạo khóa 26,27; 2.4.03 - Tiến độ đào tạo năm học 2024 – 2025, 2025 – 2026; 2.4.04 - Thời khóa biểu năm 2024, 2025; 2.4.07 - Sổ lên lớp năm 2024, 2025; 2.4.08- Sổ tay giáo viên năm học 2024, 2025; 2.4.09 - Giáo án năm 2024, 2025).

Kế hoạch đào tạo và quá trình tổ chức hoạt động đào tạo của Nhà trường được thực hiện theo đúng mục tiêu, nội dung CTĐT đã được phê duyệt.

- Có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động hoặc các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập.

Khi xây dựng CTĐT, Nhà trường đều xác định mục tiêu và nội dung đào tạo rõ ràng, hợp lý, đảm bảo kiến thức và kỹ năng làm việc sau tốt nghiệp, vì thế việc thực hiện CTĐT phải luôn bám sát mục tiêu, nội dung được duyệt. Trong thực hành, thực tập, các bộ môn luôn xây dựng kế hoạch chi tiết, gắn chặt với DN trong rèn nghề, xác định thời gian cụ thể, nội dung rõ ràng, cùng phối hợp với DN hướng dẫn thực hành cho HS, đặc biệt đối với mô đun thực tập sản xuất Nhà trường ký hợp tác đào tạo với DN, cùng xây dựng chương trình, HS có 02 tháng rèn nghề tại doanh nghiệp ở học kỳ cuối khóa. Các năm trước, Trường có tổ chức cho học sinh thực tập tại các DN. Nhưng những năm gần đây, Trường đào tạo hệ song bằng nên việc đưa HS đi thực tập gặp khó khăn. Nhà trường xây dựng Kế hoạch thực tập sản xuất cho học sinh năm cuối đang học tập tại đơn vị đặt lớp liên kết đào tạo thực hiện việc thực tập tại các DN, xây dựng Kế hoạch thực tập cơ sở/bài tập lớn cho học sinh năm cuối đang học tập tại Trường. (2.4.10 - Kế hoạch thực tập/bài tập lớn đối với học sinh khóa 24, 25 (kèm theo danh sách) năm 2024, 2025; 2.4.11 - Báo cáo kết quả Thực tập/Bài tập lớn của HS).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.6: Trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo

Mô tả, phân tích, nhận định:

Công nghệ thông tin đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy đổi mới giáo dục, từ nội dung và phương pháp giảng dạy đến quản lý. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào thiết kế giáo án và giảng dạy không chỉ giúp bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn hơn mà còn tiết kiệm đáng kể thời gian so với phương pháp truyền thống. Bài giảng điện tử với hình ảnh và âm thanh sống động tạo điều kiện thuận lợi cho người học tiếp thu, ghi nhớ kiến thức và khơi dậy hứng thú học tập. Đồng thời, giáo viên có thể tận dụng thời gian để đặt câu hỏi gợi mở, khuyến khích sự tương tác của học viên. Hiện nay, tại các nghề đào tạo trình độ trung cấp và sơ cấp của trường, một số mô-đun/môn học chuyên môn đã tích hợp AI và bài giảng điện tử có video minh họa vào quá trình giảng dạy.

Trường đã và đang chú trọng đầu tư vào cơ sở vật chất nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin một cách sâu rộng trong các hoạt động giáo dục.

Hàng năm, nhà trường thực hiện khảo sát về việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Kết quả cho thấy giáo viên và HS phản hồi hoàn toàn đồng ý về việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy và học.

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng tích cực và nghiêm túc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.7: Hàng năm, trường có kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động dạy, học theo đúng kế hoạch. Thực hiện biện pháp điều chỉnh kịp thời các hoạt động dạy và học theo đề xuất của báo cáo kiểm tra, giám sát để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định:

- Hàng năm, trường có kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động dạy, học theo đúng kế hoạch

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và đảm bảo chất lượng hoạt động, Nhà trường đã ban hành quy định về kiểm tra, giám sát nội bộ, bao gồm tất cả các hoạt động liên quan đào tạo. Phòng ĐT&KĐCL được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức và thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát này, đồng thời chịu trách nhiệm trước nhà trường về việc thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được giao. (2.4.05. Sổ theo dõi đào tạo năm 2024, 2025)

- Hằng năm, trường thực hiện biện pháp điều chỉnh kịp thời các hoạt động dạy và học theo đề xuất của báo cáo kiểm tra, giám sát để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Dựa trên kết quả từ các Báo cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ được thực hiện hàng năm, Nhà trường chủ động triển khai một loạt các biện pháp toàn diện nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học. Những biện pháp này bao gồm việc cải tiến phương pháp giảng dạy, khuyến khích sự sáng tạo và ứng dụng các kỹ thuật sư phạm tiên tiến, tích cực sử dụng công nghệ thông tin để tăng tính tương tác và hiệu quả trong mỗi bài giảng. Đồng thời, nhà trường chú trọng cập nhật nội dung chương trình học, đảm bảo sự phù hợp với các tiêu chuẩn ngành, nghề, xu hướng phát triển của khoa học công nghệ và yêu cầu của thị trường lao động. Để nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ, nhà trường đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên, thông qua các khóa bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề, tạo điều kiện tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và trao đổi kinh nghiệm. Cuối cùng, nhà trường không ngừng cải thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, đầu tư vào các phòng thực hành, phòng thí nghiệm hiện đại, thư viện điện tử và các nguồn học liệu phong phú, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cả giảng viên và HSSV trong quá trình dạy và học. Tất cả những nỗ lực này đều hướng đến mục tiêu chung là đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, mang lại cho người học những kiến thức và kỹ năng tốt nhất để thành công trong tương lai.

Tiếp tục duy trì xây dựng chiến lược đào tạo, phát triển đội ngũ gắn với mục tiêu phát triển nhà trường.

Tiếp tục rà soát tỉ lệ học sinh/giáo viên đối với từng ngành đào tạo, căn cứ tình hình thực tế để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

Lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, nhà giáo, nhân viên và người lao động.

Xây dựng và triển khai kế hoạch khảo sát lấy ý kiến CBQL, nhà giáo, nhân viên và người lao động trong nhà trường về các nội dung: mục tiêu, sứ mạng trường, về quyền tự chủ của nhà trường và của đơn vị, về quản lý và xây dựng hệ thống ĐBCL, về các đoàn thể tổ chức xã hội trong nhà trường, về công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của nhà trường theo quy định, về việc thực hiện chế độ chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng.

Lập kế hoạch rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng chứng chỉ.

Báo cáo kết quả rà soát.

Tham mưu cho nhà trường về quy định đào tạo liên thông, chương trình, ngành nghề đào tạo liên thông.

Lập kế hoạch liên thông và tổ chức tuyển sinh

Lập kế hoạch và triển khai việc rà soát các mốc đơn, tín chỉ, môn học mà người học không phải học khi tiến hành học liên thông từ trung cấp lên cao đẳng

Lập kế hoạch xem xét, điều chỉnh thư viện, nhà thể và xây dựng thư viện điện tử cho HSSV khai thác phục vụ công tác học tập trong bối cảnh cách mạng 4.0

Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất toàn bộ các hoạt động trong nhà trường. Thực hiện công tác viết báo cáo kết quả theo nội dung công việc thanh tra. Tiến hành lưu trữ hồ sơ để khai thác khi cần thiết.

Tiếp tục cải tiến và đa dạng hóa các mẫu phiếu khảo sát ý kiến người học về các hoạt động đào tạo, về điều kiện học tập, về CTĐT, chương trình trải nghiệm, chuẩn đầu ra, về hoạt động thư viện, về đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo, về phương pháp đào tạo, về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

Tiếp tục xây dựng, cải tiến kế hoạch khảo sát thăm dò ý kiến doanh nghiệp về kết quả các đợt HSSV đến thực tập, thực tế

Tiếp tục duy trì xây dựng hệ thống kết nối với các doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động để nâng cao hiệu quả hoạt động thực tập thực tế và cơ hội tìm kiếm việc làm cho HSSV

Phối hợp lập kế hoạch và triển khai việc rà soát các mốc đơn, tín chỉ, môn học mà người học không phải học khi tiến hành học liên thông cao đẳng lên đại học

Chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật sổ tay chất lượng:

Tham mưu cho nhà trường lập kế hoạch thực hiện việc cải thiện nâng cao chất lượng đào tạo năm 2024 trên cơ sở kết quả tự đánh giá 2023

Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá năm 2024

Tham mưu cho nhà trường lập kế hoạch thực hiện việc cải thiện nâng cao chất lượng đào tạo năm 2025 trên cơ sở kết quả tự đánh giá 2024

Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá năm 2025

Các Báo cáo tổng kết của các đơn vị, của nhà trường và Báo cáo kết quả điều chỉnh, khắc phục các hoạt động giảng dạy trình bày chi tiết kết quả của việc điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo những đề xuất cải tiến chất lượng đã được đưa ra trong các năm trước. Cụ thể, báo cáo ghi nhận và mô tả những thay đổi đã được thực hiện trong quá trình dạy và học, đồng thời đánh giá hiệu quả của các biện pháp này. Qua đó, báo cáo làm rõ những kết quả đã đạt được sau khi nhà trường triển khai các đề xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo

Khảo sát ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học.

Qua kết quả khảo sát cho thấy CBQL và giáo viên phản hồi đồng ý về về kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học. (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát năm 2024, 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 2.8: Các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học được thiết kế phù hợp; được rà soát, đánh giá, cải tiến để bảo đảm độ chính xác, công bằng, khách quan và định hướng người học đạt chuẩn đầu ra.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Để đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học, Căn cứ các Thông tư quy định của Bộ LĐTĐ&XH, Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy chế đào tạo, Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp và quy chế công tác học sinh. Cụ thể:

Đối với quy định kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập:

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTĐ&XH ngày 30/3/2022, nhà trường đã Xây dựng và ban hành Quy chế đào tạo và Quy chế thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp. Các Quy chế này quy định chi tiết các vấn đề quan trọng như điều kiện dự thi, kiểm tra, tổ chức thi kết thúc môn học/mô- đun, phương pháp đánh giá kết quả học tập, quy trình xét và công nhận tốt nghiệp, cũng như quy định cụ thể về việc ra đề, quản lý, in sao đề thi, công bố kết quả, lưu trữ bài thi và xử lý vi phạm. Tất cả các quy định này đều được xây dựng và thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của thông tư, đồng thời đảm bảo chất lượng và tính minh bạch trong quá trình đào tạo (2.3.01. Quyết định ban hành quy chế đào tạo theo niên chế; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp: số 181/QĐ-TTCN ngày 09/9/2022)

Đối với quy định đánh giá kết quả rèn luyện:

Căn cứ theo Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTĐ&XH ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác HSSV trong các trường trung cấp và trường cao đẳng. Nhà trường xây dựng và ban hành Quy chế công tác học sinh, Quy chế này chủ yếu quy định về quyền và nghĩa vụ của người học, các nội dung liên quan đến quá trình học tập và đánh giá kết quả học tập, các tiêu chí và phương pháp đánh giá rèn luyện, các hình thức khen thưởng và kỷ luật, cũng như các quy định về công tác quản lý HSSV nhằm đảm bảo một môi trường học tập và rèn luyện nề nếp, hiệu quả. (2.8.01 - Quyết định ban hành Quy chế công tác học sinh, số 10/QĐ-TTCN ngày 04/01/2021)

Đối với quy định cấp văn bằng, chứng chỉ:

Trường ban hành Quyết định về việc Quy chế in, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng. (2.8.02 – Quyết định ban hành Quy chế in, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, số 12/QĐ-TTCN ngày 04/01/2021)

Các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học được thiết kế phù hợp để bảo đảm độ chính xác, công bằng, khách quan và định hướng người học đạt chuẩn đầu ra.

Trường triển khai rà soát và thiết kế các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học, Cụ thể:

Dựa trên các quy chế hiện hành, nhà trường đã xây dựng một hệ thống đánh giá kết quả học tập và rèn luyện toàn diện cho người học thông qua nhiều hình thức kiểm tra (ví dụ: bài kiểm tra, tiểu luận, dự án, thực hành) và phương pháp đánh giá (ví dụ: trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, quan sát). Hệ thống này còn được hỗ trợ bởi các công cụ tiên tiến như rubric (bảng mô tả tiêu chí đánh giá), bảng kiểm (danh sách các tiêu chí cần đạt) và phần mềm quản lý học tập để quản lý và theo dõi quá trình đánh giá. Sự đa dạng này đảm bảo đánh giá được nhiều khía cạnh năng lực của người học, từ kiến thức lý thuyết đến kỹ năng thực hành và thái độ học tập, phù hợp với đặc thù từng môn học và ngành nghề đào tạo.

Hệ thống đánh giá kết quả học tập và rèn luyện tại Nhà trường được thiết kế khoa học nhằm đo lường chính xác mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học so với chuẩn đầu ra đã được xác định rõ ràng cho từng môn học. Quá trình đánh giá luôn được thực hiện một cách công bằng đối với tất cả HSSV, không có bất kỳ sự thiên vị hay phân biệt đối xử nào, thông qua việc áp dụng thống nhất các tiêu chí và quy trình đánh giá cho mọi đối tượng trong cùng một khóa học hoặc môn học. Đồng thời, tính khách quan của hệ thống được đảm bảo nhờ việc dựa trên những bằng chứng cụ thể và việc sử dụng các công cụ lượng hóa tiêu chí như rubric và bảng kiểm, giúp hạn chế tối đa các yếu tố chủ quan hay cảm tính từ người đánh giá.

Không chỉ đơn thuần là công cụ đo lường, hệ thống đánh giá còn đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và hỗ trợ quá trình học tập của người học. Thông qua các hoạt động đánh giá thường xuyên, định kỳ và việc cung cấp phản hồi kịp thời, chi tiết. Hệ thống đánh giá của nhà trường được xây dựng và duy trì thông qua các quy trình chuẩn của Hệ thống đảm bảo chất lượng, bao gồm Quy trình xây dựng, bổ sung, chỉnh sửa CTĐT, Quy trình thi kết thúc MĐ/MH, Quy trình đào tạo (tích hợp gồm: Hướng dẫn tổ chức học lại; Hướng dẫn biên soạn, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi; Hướng dẫn quản lý điểm HSSV; Hướng dẫn cảnh báo kết quả học tập; Hướng dẫn dự giờ có kế hoạch... Tất cả các quy trình này phối hợp chặt chẽ nhằm đảm bảo tính toàn diện, chính xác và khách quan trong việc đánh giá năng lực của HSSV, đồng thời giúp HSSV có thể nhận biết được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó điều chỉnh phương pháp học tập một cách phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT.

Các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học được Trường triển khai, cụ thể:

Đối với hoạt động kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập, xét công nhận tốt nghiệp:

Kiểm tra thường xuyên, định kỳ MĐ/MH:

Trường giao cho Giáo viên bộ môn chủ động trong việc kiểm tra thường xuyên, định kỳ các MĐ/MH được phân công giảng dạy nhằm đánh giá quá trình học tập, sự chuyên cần và mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng của HS trong suốt học kỳ. Các hình thức kiểm tra (như kiểm tra miệng, kiểm tra viết dưới 60 phút, bài tập thực hành, thảo luận nhóm, hoặc các hình thức khác phù hợp với nội dung MĐ/MH) và số lần kiểm tra phải được thực hiện theo đúng đề cương chi tiết MĐ/MH đã được phê duyệt. Kết quả các lần kiểm tra này là căn cứ để xác định điểm đánh giá bộ phận, góp phần vào điểm tổng kết MĐ/MH theo quy định (2.4.07 - *Sổ lên lớp năm 2024, 2025*; 2.4.09 - *Sổ tay giáo viên năm học 2024, 2025*; 2.8.03 - *Giáo án năm 2024, 2025*).

Thi kết thúc MĐ/MH: Quy trình tổ chức thi kết thúc MĐ/MH được thực hiện theo kế hoạch đào tạo, dưới sự phối hợp giữa Phòng Đào tạo, các Khoa chuyên môn và Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng. Sau khi hoàn tất quá trình chấm thi, điểm số sẽ được công bố công khai và minh bạch đến người học. (2.4.04 – *Thời khóa biểu 2024, 2025*; 2.8.04 – *Danh sách HS thi kết thúc môn học/mô đun năm 2024, 2025*).

Đánh giá kết quả học tập: Đánh giá kết quả học tập tuân thủ chặt chẽ quy chế đào tạo trình độ trung cấp hiện hành. (2.8.05 – *Hồ sơ kết quả học tập môn học/mô đun của học sinh năm 2024, 2025*).

Xét, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng chứng chỉ:

Nhà trường tổ chức xét và công nhận tốt nghiệp cho HS một cách nghiêm túc và khách quan, dựa trên Quy chế đào tạo do trường ban hành, vốn được xây dựng phù hợp với phương thức đào tạo theo niê chế và các quy định hiện hành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Để thực hiện nhiệm vụ này, hằng năm, Nhà trường thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp. Hội đồng có trách nhiệm căn cứ vào các điều kiện tốt nghiệp (như hoàn thành chương trình đào tạo, tích lũy đủ số tín chỉ/mô đun yêu cầu, điểm trung bình chung tích lũy, hoàn thành các môn điều kiện, kết quả rèn luyện...) và quy định về xếp loại tốt nghiệp để xem xét, đánh giá và ra quyết định công nhận tốt nghiệp cho những HS đủ tiêu chuẩn. (2.8.06 - *Quyết định thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp năm 2024, 2025*).

Phòng ĐT&KĐCL có nhiệm vụ tổng hợp và rà soát toàn bộ dữ liệu về kết quả học tập cũng như quá trình rèn luyện của HS trong toàn khóa học, sau đó trình danh sách HS dự kiến đủ điều kiện tốt nghiệp lên Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp. Hội đồng chịu trách nhiệm cuối cùng trong việc xét duyệt và thông qua danh sách HS được công nhận tốt nghiệp theo đúng quy định. Kết quả xét tốt nghiệp sau khi được phê duyệt sẽ được lập thành hồ sơ, lưu trữ chính thức tại Phòng ĐT&KĐ CL (2.8.07 - *Hồ sơ xét và công nhận tốt nghiệp năm 2024, 2025*).

Căn cứ danh sách HS tốt nghiệp đã được phê duyệt, Phòng ĐT&KĐCL chịu trách nhiệm thực hiện quy trình cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo quy định. Quy trình này bao gồm các bước: chuẩn bị phôi, in ấn nội dung, trình ký duyệt, đóng dấu theo thẩm quyền, lập sổ quản lý việc cấp phát, tổ chức trao văn bằng, chứng chỉ cho người học và thực hiện lưu trữ hồ sơ liên quan một cách an toàn, bảo mật, tuân thủ quy chế đào tạo. (2.8.08- *Sổ cấp bằng trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, đào tạo thường xuyên*)

Đối với đánh giá kết quả rèn luyện của HS:

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của HS trong Trường được thực hiện theo các bước: sau khi kết thúc học kỳ, Phòng ĐT&KĐCL thông báo đến các khoa qua GVCN để triển khai tự đánh giá theo quy định tại Quy chế Công tác HS; HS tự đánh giá và GVCN tổ chức họp lớp xem xét, thông qua bằng quá nửa ý kiến đồng ý và lập biên bản nộp về khoa; Phòng ĐT&KĐCL căn cứ biên bản đề nghị, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá cấp trường; Hội đồng xem xét, thống nhất. Hiệu trưởng ký quyết định công nhận kết quả rèn luyện nếu không có phản hồi.

Qua báo cáo thanh kiểm tra của Phòng ĐT&KĐCL từ năm 2024 đến 2025, cho thấy không ghi nhận bất kỳ khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến các hoạt động kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cũng như việc cấp văn bằng, chứng chỉ. Điều này minh chứng rằng các hoạt động này luôn được thực hiện một cách khách quan và tuân thủ đúng theo quy định của Nhà trường.

Bên cạnh đó, thông qua hoạt động kiểm tra đào tạo hàng năm, Nhà trường đã tiến hành kiểm tra Phòng ĐT&KĐCL về các nghiệp vụ cụ thể như đánh giá kết quả học tập, đánh giá kết quả rèn luyện, và quy trình xét, công nhận tốt nghiệp cho HS. Tất cả các báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động đào tạo đều thống nhất đánh giá rằng các hoạt động này được triển khai và thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành. (2.8.09 - Báo cáo tổng kết của Phòng ĐT&KĐCL; 2.8.10 - Báo cáo tổng kết công tác của Nhà trường năm 2024, 2025)

Các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học được rà soát, đánh giá, cải tiến để bảo đảm độ chính xác, công bằng, khách quan và định hướng người học đạt chuẩn đầu ra.

(2.4.06 - Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021, 2025)

Nhà trường đã xây dựng một Hệ thống đảm bảo chất lượng toàn diện với mục tiêu kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo. Hệ thống này hoạt động dựa trên các nguyên tắc cốt lõi là rà soát, đánh giá và cải tiến liên tục trên mọi khía cạnh của quá trình đào tạo. Một trong những quy trình then chốt được Hệ thống đảm bảo chất lượng này đặc biệt chú trọng kiểm soát là Hệ thống đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, nhằm đảm bảo tính khách quan, công bằng và hiệu quả trong việc đánh giá năng lực người học.

(1.3.01 - Kế hoạch về việc Xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng - Số 157/KH-TTCN ngày 26/7/2021; 1.3.02 - Quyết định ban hành chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng - Số 283/BC-TTCN ngày 01/8/2021; 1.3.03 - Sổ tay đảm bảo chất lượng của Trường; 1.3.04 - Quyết định về việc Ban hành tài liệu, công cụ hệ thống bảo đảm chất lượng - Số 506/BC-TTCN ngày 30/12/2021).

Để đảm bảo Hệ thống đánh giá kết quả học tập và rèn luyện luôn đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng, Nhà trường thực hiện quy trình rà soát, đánh giá và cải tiến một cách bài bản và thường xuyên. Quy trình này bao gồm việc phân tích sâu các kết quả học tập thực tế, kết hợp với việc thu thập ý kiến phản hồi đa chiều từ giáo viên, HSSV và các bên liên quan. Đồng thời, quá trình này còn chịu sự giám sát liên tục của Phòng Đào tạo và kiểm tra định kỳ của Ban kiểm tra hoạt động đào tạo. Thông qua việc tổng hợp và phân tích thông tin từ nhiều nguồn này, Nhà trường xác định các điểm cần cải thiện và triển khai các biện pháp cụ thể như cập nhật nội dung và cấu trúc bài kiểm tra, điều chỉnh tiêu chí và thang điểm đánh giá, áp dụng phương pháp đánh giá mới, hoặc điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT. Chu trình cải tiến khép kín và bắt buộc này đảm bảo hệ thống đánh giá luôn được cập nhật, chính xác, công bằng, khách quan và là công cụ hiệu quả để định hướng HSSV đạt được các chuẩn đầu ra đã cam kết của CTĐT. (2.8.11- Sổ theo dõi giám sát đào tạo năm 2024, 2025)

Khảo sát ý kiến của cán bộ quản lý và nhà giáo về việc Trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.

Qua kết quả khảo sát cho thấy cán bộ quản lý cán và nhà giáo phản hồi hoàn toàn đồng ý về việc Trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

3.2.3 Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

*Mở đầu

Trường TCN-CKXD dựng trải qua 25 năm xây dựng và phát triển. Nhận thức được vai trò quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ trong những năm qua, Đảng ủy, viên chức lãnh đạo Nhà trường đã có nhiều chủ trương, biện pháp tích cực nhằm phát triển đội ngũ GV, VC-NLĐ đảm bảo về số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của nhà trường. Nhà trường đã hoàn thiện các văn bản chỉ đạo như: Quy chế tổ chức và hoạt động, Quy chế chi tiêu nội bộ... thực hiện tốt công tác chế độ chính sách, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá viên chức lãnh đạo, quản lý và nhiều chính sách khác làm cơ sở cho GV, VC-NLĐ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

*Những điểm mạnh:

- Đội ngũ VCQL và GV của nhà trường cơ bản đạt chuẩn theo quy định. Đội ngũ GV có trình độ sau đại học chiếm tỉ lệ cao. Nhiều VCQL hiện nay được tiếp tục đào tạo sau đại học, ưu tiên học nghiên cứu sinh, đội ngũ kế thừa trẻ, có năng lực, đặc biệt là số VCQL trẻ có trình độ ngoại ngữ tốt. Phần lớn GV đều có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

- Trường có chính sách khuyến khích và hỗ trợ tích cực về tài chính, tạo điều kiện cho đội ngũ GV học tập, bồi dưỡng và tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Tỷ lệ người học/giáo viên đảm bảo tỷ lệ quy đổi.

***Những tồn tại:**

- Trình độ, năng lực chuyên môn của một số chuyên viên các bộ phận chưa đồng đều, chưa được đào tạo chính quy về lĩnh vực phụ trách. Còn không ít VCQL, VC-NLĐ chưa thể hiện sự quan tâm đóng góp ý kiến cho những hoạt động chung của nhà trường.

Tiêu chuẩn 3.1: Quy trình tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý của trường được ban hành và đưa vào áp dụng; hằng năm được rà soát, đánh giá để cải tiến.

Mô tả, nhận định: Nhà trường đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý theo quy định hiện hành, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm. Các quy trình được phổ biến, triển khai thống nhất trong toàn trường và đưa vào áp dụng trong thực tiễn.

Hằng năm, căn cứ nhu cầu phát triển đội ngũ và kế hoạch công tác của nhà trường, các quy trình tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được rà soát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý. Việc tổ chức thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý cấp trên.

Quy trình về tuyển dụng

Công tác tuyển dụng viên chức (giáo viên) của Trường được thực hiện đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Để triển khai hiệu quả công tác tuyển dụng, Trường đã xây dựng Kế hoạch xét tuyển viên chức (giáo viên) năm 2025 (3.1.01 – Kế hoạch xét tuyển viên chức (giáo viên) năm 2025 – Số 102/KH-MCC ngày 10/7/2025) và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo để phê duyệt chủ trương. Trên cơ sở đó Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 5681/BGDĐT-TCCB ngày 17/9/2025 đồng ý chủ trương để Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng thực hiện tuyển dụng viên chức năm 2025 theo hình thức xét tuyển (3.1.02 - Công văn đồng ý chủ trương để Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng thực hiện tuyển dụng viên chức năm 2025 theo hình thức xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Số 5681/BGDĐT-TCCB ngày 17/9/2025).

Nhà trường ban hành đầy đủ nội quy, quy chế tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng và các ban giúp việc của Hội đồng, Ban Giám sát đúng quy định. Quá trình tổ chức tuyển dụng được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình, bảo đảm lựa chọn được đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, trình độ chuyên môn và năng lực thực hiện nhiệm vụ. (3.1.03 - Quyết định Ban hành Nội quy, Quy chế tuyển dụng viên chức năm 2025 - Số 204/QĐ-MCC ngày 24/10/2025; 3.1.04 – Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025, Quyết định thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng; 3.1.05 – Quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025; 3.1.06 – Các thông báo liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức).

Quy trình quy hoạch

Công tác quy hoạch cán bộ quản lý tại Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng được thực hiện theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước, cụ thể là Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung Ương hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ và các Quy định cụ thể của cơ quan chủ quản.

Trường đã xây dựng Kế hoạch quy hoạch, hàng năm rà soát, bổ sung đưa vào quy hoạch những nhân tố tích cực, đủ điều kiện đồng thời đưa ra khỏi quy hoạch những người không đủ điều kiện. (3.1.07 – Các kế hoạch, thông báo triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch; 3.1.08 – Các Quyết định phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý).

Quy trình đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý

Nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn của cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động trong Nhà trường để đáp ứng nhu cầu thay đổi của chất lượng đào tạo và nhu cầu của xã hội, Trường đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện một số quy định cụ thể trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động. (3.1.09 - Quyết định về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức: - Số 123/QĐ-TTCN ngày 01/4/2021; 3.1.10 - Quy trình đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động).

Ban Giám hiệu luôn coi trọng việc gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới. Nhà trường đã tổ chức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động được thường xuyên học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo đúng quy định. Hàng năm, Phòng Tổng hợp phối hợp với các Phòng, Khoa, cán bộ quản lý trong Nhà trường tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng báo cáo Hiệu trưởng. Phòng Tổng hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tổng thể cả năm. Căn cứ vào kế hoạch, nhu cầu đã xây dựng, Nhà trường cử cán bộ, giáo viên, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt như nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, kỹ năng nghề quốc gia, trình độ chính trị, kỹ năng lãnh đạo quản lý... (3.1.11 – Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2024, 2025; 3.1.12 – Các quyết định cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2024, 2025; 3.1.13 – Văn bằng chứng chỉ hoặc báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.2: Trường thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động. Hàng năm, trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trình cấp

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động, đảm bảo quyền lợi về tài chính, bảo hiểm và các phúc lợi khác. Trường cũng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm nhằm chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, góp phần duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Quy chế thu chi nội bộ của trường xác định rõ các khoản thu, chi, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong việc chi trả lương, thưởng, phụ cấp và các khoản hỗ trợ khác. Bằng cách này, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng không chỉ nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn tạo ra môi trường làm việc công bằng, khuyến khích sự phát triển nghề nghiệp của đội ngũ nhân sự. Việc thực hiện chính sách đầy đủ và công khai minh bạch các chế độ đãi ngộ giúp trường duy trì một đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý có chuyên môn cao, từ đó nâng cao uy tín và chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực cho xã hội. (1.2.05 - Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ - Số 16/QĐ-MCC ngày 21/01/2025)

Ngoài ra, nhà trường đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu và yêu cầu thực tế, trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động để chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy và quản lý. Đặc biệt, nhà trường hỗ trợ 100% học phí cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động có nhu cầu học hỏi, nâng cao nghiệp vụ. (3.1.11 – Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2024, 2025; 3.1.12 – Các quyết định cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2024, 2025; 3.1.13 – Văn bản chứng chỉ hoặc báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng)

Bên cạnh đó, các chính sách phúc lợi cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động cũng được thực hiện đầy đủ như nghỉ phép năm, nghỉ lễ, chế độ hỗ trợ ốm đau, thai sản, thăm hỏi hiếu hỷ, khám sức khỏe định kỳ và các chế độ phúc lợi khác. Nhà trường cũng tổ chức các hoạt động đoàn thể để tăng cường sự đoàn kết, gắn bó và tạo môi trường làm việc lành mạnh cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Tất cả các chế độ này đều được công khai, minh bạch và quản lý chặt chẽ để đảm bảo quyền lợi của mọi cá nhân trong trường. (1.2.05 – Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ - Số 16/QĐ-MCC ngày 12/01/2025; 1.2.04 - Quyết định về việc ban hành Quy định chế độ làm việc của giáo viên giáo dục nghề nghiệp tại Trường: - Số 280/QĐ-CKXD ngày 29/9/2023; 3.2.01 – Quyết định ban hành Quy chế tiền thưởng đối với viên chức - Số 157/QĐ-MCC ngày 10/12/2024; 3.2.04 – Các quyết định chi tiền thưởng Tết dương lịch, Tết âm lịch, 30/4, 01/5, 02/9, 20/11 cho viên chức, người lao động; 3.2.05 – Thông báo khám sức khỏe định kỳ năm 2023, 2024, 2025; 3.2.06 – Thông báo nghỉ mát 2023, 2025; 1.5.06 – Danh sách đoàn viên Công Đoàn có hoàn cảnh khó khăn nhận quà tết Nguyên Đán tết tết Quý Mão 2023, tết Giáp Thìn 2024, tết Ất Tỵ 2025).

Hằng năm Nhà trường lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về việc thực hiện đầy đủ chính sách chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Qua kết quả khảo sát cho thấy nhà giáo phản hồi đồng ý về thực hiện đầy đủ chính sách chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động (1.1.04 - Bộ hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác, bảo đảm về số lượng, cơ cấu ngành, nghề đáp ứng yêu cầu đào tạo của trường.

Mô tả, nhận định:

Đội ngũ nhà giáo tham gia giảng dạy tại Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo các quy định hiện hành, đặc biệt là Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH. Đội ngũ giáo viên bao gồm cả giáo viên cơ hữu và thỉnh giảng, được bố trí phù hợp với các nghề đào tạo của trường. Hầu hết giáo viên đều có trình độ đại học trở lên, đúng chuyên ngành đào tạo, đồng thời đã được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định. (3.3.01 – Bảng thống kê trình độ chuyên môn của giáo viên năm 2024, 2025)

Về mặt số lượng và cơ cấu ngành nghề, nhà trường đã chủ động xây dựng đội ngũ giáo viên cơ hữu có năng lực chuyên môn, đảm bảo cân đối giữa lý thuyết và thực hành. Việc rà soát, đánh giá và bồi dưỡng giáo viên được nhà trường thực hiện định kỳ hằng năm. Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp và chuẩn hóa theo Thông tư 05/2024/TT-BLĐTBXH, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, đặc biệt là các nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng mềm và năng lực thực hành.

Hàng năm, nhà trường cũng tổ chức đánh giá và phân loại năng lực, chuyên môn của giáo viên theo các quy định hiện hành, nhằm đảm bảo rằng giáo viên của trường đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm theo quy định, giáo viên dạy thực hành đạt chuẩn về kỹ năng thực hành nghề theo quy định; ngoài ra Nhà trường chú trọng việc ký hợp đồng với giáo viên thỉnh giảng đạt tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

Năm học 2024, 46/46 (100%) viên chức và người lao động đều có phẩm chất tốt và hoàn thành nhiệm vụ được giao trở lên: 03 hoàn thành xuất sắc, 37 hoàn thành tốt, 06 hoàn thành nhiệm vụ; 01 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 06 tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, 01 tập thể hoàn thành nhiệm vụ.

Năm học 2025, 44/44 (100%) viên chức và người lao động đều có phẩm chất tốt và hoàn thành nhiệm vụ được giao trở lên: 05 hoàn thành xuất sắc, 33 hoàn thành tốt, 06 hoàn thành nhiệm vụ; 01 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 05 tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ (3.3.02 – *Quyết định phê duyệt kết quả xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân của Trường năm 2024,2025*).

Căn cứ Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 05/2023/BLĐTBXH ngày 15/6/2023 của BLĐTBXH ban hành danh mục ngành/ngành học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ trung cấp và cao đẳng. Tỷ lệ HSSV/nhà giáo thuộc các ngành/ngành của Nhà trường đảm bảo đúng quy định. Tỷ lệ HS/GV là $776 \text{ HS} / 49 \text{ GV} = 16 \text{ HS} / \text{GV}$. GV cơ hữu đảm nhận trên 60% khối lượng chương trình các nghề đào tạo. Đội ngũ GV có trình độ sau đại học $21/49 = 43\%$.

Hàng năm, nhà trường thực hiện khảo sát nhà giáo và cán bộ quản lý về Đội ngũ nhà giáo, CBQL đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác. Qua kết quả khảo sát cho thấy, cán bộ quản lý và nhà giáo phản hồi đồng ý với chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác (1.1.04 - *Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)*).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu, yêu cầu của chương trình đào tạo và thực hiện các quy định về tổ chức đào tạo có liên quan.

Mô tả, nhận định: Hàng năm, Nhà trường thực hiện theo CTĐT đã ban hành phù hợp với yêu cầu của các ngành nghề cụ thể, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; xây dựng kế hoạch đào tạo cho từng nghề, theo từng học kỳ, từng năm học được lãnh đạo trường phê duyệt, 100% GV dạy nghề thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giảng dạy theo đúng

kế hoạch. Trong hoạt động giảng dạy, GV thực hiện đầy đủ các bước lên lớp theo giáo án đã được duyệt, đồng thời GV thực hiện việc ghi chép mẫu biểu sổ sách quản lý đào tạo theo quy định. Công tác đánh giá, kiểm tra, thi được thực hiện đầy đủ, chặt chẽ theo đúng quy định. Bộ phận thanh tra, P.ĐT&KĐCL, Khoa chuyên môn thường xuyên kiểm tra các hoạt động lên lớp, giảng dạy theo tiến độ, thời khóa biểu đảm bảo đúng theo kế hoạch, chương trình giảng dạy.

Các chương trình đào tạo được xây dựng trên cơ sở mục tiêu, chuẩn đầu ra nhằm đáp ứng thực tế yêu cầu lao động của xã hội. Để đảm bảo các hoạt động đào tạo được thực hiện đúng theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, Phòng Quản lý Đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo cho các lớp. Kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo đã được triển khai đến các khoa chuyên môn thực hiện giảng dạy. Các khoa lập kế hoạch giáo viên phân công giáo viên giảng dạy các môn học, mô đun. Giáo viên được phân công giảng dạy lập kế hoạch giảng dạy, soạn giáo án và được Trưởng khoa phê duyệt, việc triển khai thực hiện các hoạt động giảng dạy, quản lý theo kế hoạch đã lập đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo các nghề đã được Nhà trường phê duyệt. (2.1.02 - Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021 và năm 2025; 2.4.02 - Kế hoạch đào tạo năm 2024, 2025; 2.4.03 - Tiến độ đào tạo năm học 2024- 2025; 2025 - 2026; 2.4.04 - Thời khóa biểu năm học 2024 -2025, 2025 - 2026).

Tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường và Quy định chế độ làm việc của giáo viên có quy định rõ Nhiệm vụ và Quyền hạn của nhà giáo tham gia giảng dạy phải giảng dạy theo nội dung chương trình chi tiết của từng môn học, mô-đun của chương trình đào tạo đã được phê duyệt ban hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo (1.1.03 - Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Trường TCN-CKXD về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; 1.2.04 - Quyết định về việc ban hành Quy định chế độ làm việc của giáo viên giáo dục nghề nghiệp tại Trường - Số 280/QĐ-CKXD ngày 29/9/2023.

- Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo có liên quan.

Nội dung chương trình đào tạo của Nhà trường được xây dựng đảm bảo quy định về nội dung chương trình bao gồm:

- + Số lượng các môn học chung;
- + Số lượng các MH/MĐ chuyên môn trong đó có số lượng các MH/MĐ cơ sở, mô đun chuyên môn, thời lượng của từng MH/MĐ tương ứng với phương thức đào tạo, thời gian học lý thuyết và thời gian học thực hành, thực tập, thi, kiểm tra, nội dung và thời lượng học tập các môn học được thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- + Bảo đảm tính khoa học, hệ thống, thực tiễn và linh hoạt, đáp ứng xu hướng thay đổi của xã hội;
- + Phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các MH/MĐ để đảm bảo thực hiện được mục tiêu GDNN;



+ Quy định phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các MH/MĐ của CTĐT;

+ Bảo đảm tính hiện đại và hội nhập quốc tế, có xu hướng tiếp cận với trình độ đào tạo nghề nghiệp tiên tiến của khu vực và thế giới.

Nội dung chương trình đào tạo của Nhà trường được xây dựng đảm bảo quy định rõ về mục tiêu của CTĐT trong đó: Bao gồm mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể. Trong từng MH/MĐ theo kết cấu xây dựng chương trình cũng đã quy định rõ mục tiêu của từng môn học, từng mô đun bao gồm các mục tiêu cần đạt được đối với người học về kiến thức, về kỹ năng, về thái độ. Từng chương, bài trong các MH/MĐ cũng đều có những mục tiêu đặt ra về kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với mục tiêu của các MH/MĐ để sau khi hoàn thành toàn bộ khóa học người học đạt được những mục tiêu mà CTĐT đã đặt ra. Nhiệm vụ của tất cả các nhà giáo tham gia giảng dạy ở tất cả các MH/MĐ (các môn học chung; các MH/MĐ chuyên môn) là phải tuân thủ nội dung chương trình chi tiết của từng MH/MĐ để hướng dẫn người học đạt được các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở được phân công giảng dạy, nhà giáo đã căn cứ theo thời khóa biểu, chương trình MH/MĐ đã được phê duyệt để giảng dạy và có đầy đủ hồ sơ giảng dạy theo quy định khi lên lớp gồm: Lịch giảng dạy, giáo án, sổ tay giáo viên, giáo án lên lớp đảm bảo đủ, đúng nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo có ký duyệt trước khi lên lớp. Các nhà giáo đã giảng dạy đảm bảo đúng nội dung, mục tiêu của CTĐT của các MH/MĐ.

Nhà giáo đã thực hiện các quy định về tổ chức đào tạo có liên quan:

Căn cứ Nghị định 15/2019/NĐ-CP hướng dẫn Luật giáo dục nghề nghiệp; Văn bản hợp nhất số 4083/VBHN-BLĐTBXH của Bộ LĐTB&XH quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng LĐTB&XH quy định về Điều lệ trường trung cấp. Trong quá trình giảng dạy các môn học, nhà giáo đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo (CTĐT); Thực hiện các nội dung chương trình đã được phân công giảng dạy, đảm bảo cung cấp cho người học đầy đủ các kiến thức, kỹ năng quy định trong chương trình. Sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo phù hợp với từng môn học, mô đun được phân công giảng dạy, áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phù hợp và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Tuân thủ các quy định về thi, kiểm tra đánh giá người học theo đúng quy định của Bộ LĐTB&XH, cũng như các quy định hiện hành của Nhà trường. Nhà giáo đã ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm, lồng ghép công nghệ thông tin, thực hành nhóm, mô phỏng nghề nghiệp vào bài giảng. Việc đổi mới phương pháp đã nâng cao tính chủ động, sáng tạo của HSSV trong học tập, đồng thời giúp tăng cường kỹ năng nghề nghiệp thực tiễn.

Hàng năm, công tác kiểm tra và giám sát đào tạo được thực hiện định kỳ và thường xuyên. Kết quả đánh giá cho thấy, 100% nhà giáo thực hiện giảng dạy đúng theo nội dung và mục tiêu của các CTĐT, đồng thời hoàn thành đầy đủ các yêu cầu mà CTĐT đề ra.

Hàng năm, nhà trường thực hiện khảo sát nhà giáo và cán bộ quản lý về việc thực hiện chương trình đào tạo của nhà trường. Kết quả trên cho thấy cán bộ quản lý, nhà giáo và HS phản hồi hoàn toàn đồng ý. (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát năm 2024, 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.5: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và năng lực đội ngũ, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã triển khai các chính sách thiết thực khuyến khích nhà giáo học tập, tự bồi dưỡng, không ngừng hoàn thiện về chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy. Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng định kỳ hằng năm, gắn với yêu cầu thực tiễn giảng dạy và định hướng phát triển của từng ngành nghề. Các nhà giáo được khuyến khích đăng ký tham gia các khóa học nâng cao trình độ, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng dạy học tích hợp và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Những hoạt động này không chỉ được hỗ trợ về mặt thời gian mà còn được tạo điều kiện tối đa về cơ chế tài chính, biểu dương khen thưởng, qua đó nâng cao tinh thần chủ động học tập, nghiên cứu trong đội ngũ giáo viên.

- Nhà trường có chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đổi mới phương pháp giảng dạy:

Nhằm khuyến khích nhà giáo tham gia học tập bồi dưỡng, Phòng Tổng hợp đã tổng hợp nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động trong toàn trường, lên kế hoạch cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động được tham gia học tập bồi dưỡng. Căn cứ vào kế hoạch và nhu cầu đã được phê duyệt, Hiệu trưởng ra quyết định cử đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ. Những chính sách này được quy định tại Quy chế thu chi nội bộ và Quy định chế độ làm việc của giáo viên, như: hỗ trợ kinh phí, học phí cho cán bộ, nhà giáo và người lao động học Thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đang giảng dạy; Giáo viên đi học chuyên môn nghiệp vụ được hưởng nguyên lương và hỗ trợ chi phí học tập, chi phí tài liệu và các chế độ khác của trường. Ngoài ra còn tùy theo các loại hình đào tạo, bồi dưỡng khác nhau sẽ được Nhà trường xem xét hỗ trợ thời gian làm việc và học phí, mức hỗ trợ tùy theo từng đối tượng hoặc có cơ chế hỗ trợ tài chính và thời gian, bao gồm quy

đổi giờ dạy cho giáo viên được cử đi học tập, bồi dưỡng. Trong thời gian đi học Nhà trường sẽ tạo điều kiện sắp xếp kế hoạch tiến độ cụ thể để giáo viên có thể đạt được kết quả tốt nhất. (3.1.09 - *Quyết định về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức: - Số 123/QĐ-TTCN ngày 01/4/2021; 1.2.05 - Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ - Số 16/QĐ-MCC ngày 21/01/2025*)

- Nhà trường thực hiện chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đổi mới phương pháp giảng dạy:

Nhà trường xác định đào tạo, bồi dưỡng là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo GDNN, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chuyên môn và kỹ năng giảng dạy. Trong các năm vừa qua, Nhà trường đã xây dựng và thực hiện nhiều kế hoạch cử nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt, tạo động lực và nâng cao chất lượng giảng dạy của đội ngũ nhà giáo. Kết quả đánh giá cho thấy trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy của giáo viên được cải thiện rõ rệt, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường tiếp tục duy trì và mở rộng chương trình bồi dưỡng, đảm bảo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục nghề nghiệp.

Nhà trường hỗ trợ kinh phí cho đội ngũ nhà giáo tham gia học tập bồi dưỡng theo Quy chế thu chi nội bộ. Năm 2025, đã cử 01 viên chức quản lý (đồng chí Phó Hiệu trưởng) tham gia lớp học bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 2; cử 01 viên chức quản lý đi học nâng cao trình độ chuyên môn (học Thạc sỹ); cử 05 lượt với tổng số 10 viên chức đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; cử 06 viên chức tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ Sơ cấp. (3.1.11 – *Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2023, 2024, 2025; 3.1.12 – Các quyết định cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động năm 2023, 2024, 2025; 3.1.13 – Văn bằng chứng chỉ hoặc báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng*)

Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Qua kết quả khảo sát cho thấy, CBQL, người lao động và nhà giáo phản hồi đồng ý với thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy các chính sách hiện hành đã và đang phát huy hiệu quả. Nhà trường tiếp tục duy trì, củng cố những điểm mạnh, đồng thời lắng nghe những phản hồi trung lập để có giải pháp điều chỉnh, nâng cao hơn nữa sự hài lòng của đội ngũ nhà giáo trong thời gian tới.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.6: Nhà giáo định kỳ được học tập, bồi dưỡng, thực tập để cập nhật kiến thức, công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu đặc thù của ngành, nghề đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 28/2022/TT-BLĐ TBXH ngày 28 tháng 12 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của các thông tư quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng và chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 4083/VBHN-BLĐ TBXH ngày 30 tháng 8 năm 2024 quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Theo Điều 4 của Thông tư số 4083/VBHN-BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, nhà trường xác định rõ việc phát triển năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp là một nội dung quan trọng trong chế độ làm việc chính thức của giáo viên.

Theo quy định nhà giáo được bố trí thời gian nhất định trong quỹ thời gian làm việc để tham gia học tập, bồi dưỡng, thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... nhằm cập nhật kiến thức mới, công nghệ mới phục vụ trực tiếp cho công tác giảng dạy. Đây được xem là nhiệm vụ bắt buộc và có tính chu kỳ để đảm bảo tính thực tiễn, hiện đại và thích ứng của chương trình đào tạo với nhu cầu xã hội.

Nhà trường đã cụ thể hóa điều khoản này bằng việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ, phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị đào tạo kỹ năng để tổ chức thực tập thực tế cho nhà giáo. Đồng thời, trường cũng có chính sách khuyến khích giáo viên tự học, tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu hoặc chương trình trao đổi chuyên môn trong và ngoài nước.

Việc thực hiện đúng nội dung Điều 4 góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bảo đảm nhà giáo luôn được cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp sát với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, từ đó đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

- Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 28/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng và chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Văn bản hợp nhất số 4083/VBHN-BLĐTBXH ngày 30/8/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 5 năm 2024 quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Nhà trường đã ban hành Quy định về chế độ làm việc của giáo viên, trong đó quy định “*giáo viên giảng dạy trình độ trung cấp phải thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn tối thiểu 04 tuần mỗi năm*”. Nhà trường giao cho khoa chủ động đề xuất cử nhà giáo đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao

động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức và quản lý sản xuất, đảm bảo giáo viên luôn nắm bắt kịp thời xu hướng thực tiễn, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. (1.2.05 – Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ - Số 16/QĐ-MCC ngày 21/01/2025; 1.2.04 - Quyết định về việc ban hành Quy định chế độ làm việc của giáo viên giáo dục nghề nghiệp tại Trường - Số 280/QĐ-CKXD ngày 29/9/2023).

- Hàng năm, Nhà trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.

Hàng năm, Nhà trường cử nhiều lượt giáo viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo cập nhật kiến thức chuyên môn, công nghệ mới, phương pháp giảng dạy và nâng cao kỹ năng giảng dạy theo yêu cầu thực tiễn. Để nâng cao hiệu quả đào tạo, Nhà trường thực hiện tổng kết, đánh giá hàng năm, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp cho những năm tiếp theo. Kết quả cho thấy, giáo viên đã ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác hiệu quả phần mềm dạy học trực tuyến, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và phát triển năng lực tự học. Nội dung đánh giá được tổng hợp trong Báo cáo tổng kết công tác đào tạo và Báo cáo tổng kết công tác của Nhà trường hàng năm, phản ánh rõ những cải tiến và tác động tích cực đến chất lượng đào tạo (2.8.10 - Báo cáo tổng kết công tác của Nhà trường năm 2024,2025).

Hàng năm trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến đội ngũ nhà giáo về được học tập, bồi dưỡng, thực tập để cập nhật kiến thức, công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu đặc thù của ngành, nghề đào tạo với 5 mức độ khảo sát.

Qua kết quả khảo sát cho thấy nhà giáo phản hồi đồng ý về việc thực hiện bồi dưỡng cho nhà giáo tại đơn vị sử dụng lao động của nhà trường (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát). Các chính sách, hoạt động do nhà trường triển khai đang đáp ứng tốt nhu cầu, kỳ vọng của đội ngũ nhà giáo. Nhà trường đã và đang xây dựng được niềm tin, sự gắn bó từ đội ngũ nhà giáo, yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững. Tiếp tục phát huy các chính sách hiện có, đồng thời duy trì cơ chế phản hồi hai chiều để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng môi trường giảng dạy và hỗ trợ đội ngũ giáo viên.

Hàng năm, 100% nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

Tiêu chuẩn 3.7: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đáp ứng các tiêu chuẩn và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao. Đội ngũ viên chức, người lao động đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Cán bộ quản lý,

viên chức, người lao động định kỳ được bồi dưỡng, cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Căn cứ theo các quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTĐBXH và Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH (nay được hợp nhất trong Thông tư số 1550/VBHN-BLĐTĐBXH và Thông tư số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12/4/2024), Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã tổ chức, quản lý và sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động theo đúng các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường được bổ nhiệm, đánh giá và giám sát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định về chức năng, quyền hạn, trách nhiệm trong công tác quản trị, điều hành hoạt động đào tạo và quản lý nhà trường. Các vị trí quản lý chủ chốt đều đảm bảo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng quản lý và có kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với yêu cầu công việc.

Cán bộ quản lý trong nhà trường được tuyển dụng đảm bảo đúng quy định pháp luật, có đủ số lượng, bố trí đúng chuyên môn, đảm bảo thực hiện hiệu quả các chức năng được phân công. Định kỳ, nhà trường tổ chức hoặc cử cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, nâng cao trình độ chuyên môn – nghiệp vụ, kỹ năng quản lý theo kế hoạch hàng năm. Đây là hoạt động quan trọng nhằm bảo đảm chất lượng đội ngũ, thích ứng với đổi mới giáo dục nghề nghiệp và yêu cầu thực tiễn ngày càng cao.

Đồng thời, căn cứ Nghị định số 174/2016/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán, công tác tổ chức nhân sự trong lĩnh vực tài chính – kế toán của trường cũng được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn lực con người trong quản lý tài chính, kế toán và các hoạt động liên quan.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đáp ứng các tiêu chuẩn và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.

Cơ cấu tổ chức, quản lý của Nhà trường hiện nay gồm 03 phòng chức năng và 03 khoa chuyên môn, bao gồm: Các phòng chức năng: Phòng Tổng hợp; Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng; Phòng Tài chính - Kế toán; Các khoa: Khoa Cơ bản cơ sở; Khoa Công nghệ kỹ thuật; Khoa Điện. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Nhà trường, Hiệu trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị, Trường các đơn vị thực hiện phân công công việc trong nội bộ đơn vị và triển khai tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Kết quả công tác của các đơn vị nói chung, của cán bộ quản lý cấp phòng/khoa nói riêng đã góp phần quan trọng tạo nên thành tích chung của Nhà trường. Đối với các CBQL là giáo viên

cơ hữu, ngoài nhiệm vụ quản lý đơn vị, còn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy. CBQL làm nhiệm vụ giảng dạy đều hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo viên.

Như vậy đội ngũ cán bộ quản lý của Nhà trường đều có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên; có chuyên môn tin học, ngoại ngữ đảm bảo đúng quy định. Trong đó, đối với cán bộ quản lý làm nhiệm vụ giảng dạy đều có chứng chỉ kỹ năng nghề.

Căn cứ vào cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường, chức năng và nhiệm vụ của các đơn vị, Trường đã bổ nhiệm cán bộ quản lý, đảm bảo 100% CBQL có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt chuẩn theo quy định. Các quyết định thành lập các phòng, khoa trực thuộc trường là những tài liệu quan trọng xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của từng đơn vị. Những quy định này không chỉ giúp các đơn vị hoạt động một cách đồng bộ mà còn tạo cơ sở cho việc phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cán bộ quản lý. Điều này đảm bảo rằng mọi hoạt động đều được thực hiện theo đúng quy trình và mục tiêu đã đề ra. Ngoài ra còn có danh sách trích ngang cán bộ quản lý các đơn vị trong năm học 2023 - 2024, 2024 - 2025 cho thấy sự ổn định và phát triển của đội ngũ CBQL. Danh sách này không chỉ liệt kê thông tin cá nhân mà còn phản ánh sự đa dạng về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng cán bộ, từ đó tạo ra một môi trường làm việc phong phú, giúp nâng cao hiệu quả quản lý (1.1.03 - Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Trường TCN-CKXD về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; 3.7.01 - Danh sách trích ngang cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Trường năm 2024,2025).

Hàng năm, để đánh giá việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ được giao đối với các cán bộ quản lý, Nhà trường tổ chức đánh giá xếp loại theo quy định. Việc đánh giá, xếp loại được thực hiện theo Nghị định 90/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và các quy định của cơ quan chủ quản.

Trong tiêu chí đánh giá cán bộ quản lý có nội dung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị được giao quản lý. Trong 2 năm qua, 100 % cán bộ quản lý của Trường đều được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. (3.3.02 – Quyết định phê duyệt kết quả xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân của Trường năm 2024,2025).

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người lao động như sau:

Năm	Xếp loại chất lượng				Ghi chú
	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành Tốt Nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Tổng cộng	
2024	3	36	7	46	
2025	5	33	6	44	02 HĐLĐ dưới 6 tháng không xếp loại

- Đội ngũ viên chức, người lao động đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng có đủ số lượng đội ngũ người lao động, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định. Nhà trường có đội ngũ lao động đông đảo và đáp ứng năng lực chuyên môn giúp Nhà trường có đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục. Sự đa dạng về chuyên môn của các thành viên trong danh sách này cũng phản ánh sự cân bằng và phù hợp với các nhu cầu đào tạo khác nhau trong trường.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động của Trường là nhiệm vụ trọng tâm. Thực hiện mục tiêu, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động viên để chuẩn hóa về chất lượng một cách đồng bộ theo mục tiêu và định hướng phát triển của Nhà trường. Đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cốt cán, đội ngũ kế cận dự nguồn để nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả quản lý trong nhà trường. Hàng năm, căn cứ nhu cầu đề xuất đào tạo, bồi dưỡng từ các đơn vị trong Nhà trường, Phòng hành chính- Tổng hợp đã tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động của Trường.

Hàng năm, căn cứ kế hoạch đã phê duyệt, nhiều lượt cán bộ quản lý đã được cử đi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số,... Đội ngũ người lao động được Nhà trường luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt. Kết quả là trên 80% đội ngũ người lao động đã được đào tạo, bồi dưỡng ít nhất 1 lần trong 2 năm qua.

Hàng năm, Nhà trường thực hiện tổng kết đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ quản lý thông qua Hội nghị tổng kết năm. Kết quả đào tạo cho thấy đa số đội ngũ quản lý trẻ, năng động, có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong công việc; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể và lãnh đạo nhà trường. Từ đó tạo được niềm tin trong đơn vị mà mình phụ trách. Trong thời gian tới Nhà trường sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cũng như có chính sách, cơ chế về vật chất tốt nhất để giáo viên và người lao động quản lý được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hàng năm, Nhà trường thực hiện tổng kết đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ giáo viên và người lao động, người lao động thông qua Hội nghị tổng kết năm. Trong thời gian tới Nhà trường sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cũng như có chính sách, cơ chế về vật chất tốt nhất để đội ngũ giáo viên và người lao động, người lao động được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Như vậy Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã xây dựng và duy trì một đội ngũ người lao động đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và có năng lực chuyên môn, đáp ứng



tốt yêu cầu công việc. Việc định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ cho họ là minh chứng cho sự cam kết của nhà trường đối với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục tại trường. Đội ngũ người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Hàng năm trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến đội ngũ CBQL về việc được học tập, bồi dưỡng, cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ với 5 mức độ: ① Rất kém;

② Kém; ③ Trung bình; ④ Tốt; ⑤ Rất tốt. Kết quả lấy ý kiến phản hồi cho thấy CBQL hoàn toàn đồng ý. (1.1.04. Hồ sơ khảo sát năm 2024, 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm.

3.2.4. Tiêu chí: Chương trình đào tạo, giáo trình

*Mở đầu:

Toàn bộ CTĐT của Nhà trường đều có quyết định phê duyệt, ban hành, đảm bảo 100% CTĐT được xây dựng, chuyển đổi theo đúng các quy định tại Thông tư 03/2017/TT-BLĐ-TBXH ngày 01/03/2017, 01/2024TT-BLĐ-TBXH ngày 19/02/2024 của Bộ LĐ - TBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình, tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng. Song song với việc xây dựng, chuyển đổi CTĐT nhà trường đã triển khai kế hoạch biên soạn giáo trình, bài giảng các môn học, mô đun và tổ chức thẩm định, nghiệm thu toàn bộ các giáo trình môn học, mô đun trong CTĐT ở cấp Khoa. Các giáo trình, bài giảng và tài liệu giảng dạy hiện có đã cụ thể hoá yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm cần đạt trong CTĐT, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

*Những điểm mạnh:

- Nhà trường có kinh nghiệm trong việc biên soạn chương trình, giáo trình. CTĐT có sự tham gia đóng góp ý kiến của toàn thể các GV trực tiếp giảng dạy ở các Khoa chuyên môn, các giảng viên từ các cơ sở GDNN khác, các chuyên gia từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, VCQL GDNN.

- Chương trình, giáo trình của Nhà trường đáp ứng tốt các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của từng trình độ đào tạo, được thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu của HS và của thị trường lao động.

*Những tồn tại:

- Ý kiến tham gia của các chuyên gia từ các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong việc xây dựng chương trình chưa đều khắp ở các nghề đào tạo của Nhà trường.

*Kế hoạch nâng cao chất lượng:

- Hàng năm thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện các chương trình, giáo trình đào tạo;

- Hàng năm tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các DN về sự thích ứng với thực tế của các chương trình, giáo trình đào tạo hiện có.

- Tổ chức khảo sát, thu thập ý kiến nhận xét đánh giá của viên chức, GV, HS về chất lượng chương trình, giáo trình tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Tiêu chuẩn 4.1: Trường ban hành và áp dụng quy trình bảo đảm chất lượng về xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo. Quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan.

Trên cơ sở thực tế hoạt động đào tạo, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã tiến hành xây dựng các chương trình đào tạo trình độ trung cấp nghiêm túc và theo đúng quy định của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/3/2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

100% ngành nghề đào tạo tại trường có đầy đủ chương trình và giáo trình đào tạo. Nhà trường đã ban hành Quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo, trong đó cụ thể hóa quy định, trình tự, thủ tục và các biểu mẫu cần thiết để xây dựng, lựa chọn, điều chỉnh, cập nhật các CTĐT.

Trên cơ sở đó, Trường đã tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo vào các năm từ 2023, 2025 đúng quy trình cho tất cả các chương trình đào tạo. Cụ thể như sau:

- Lập kế hoạch rà soát, xây dựng, chỉnh sửa chương trình đào tạo
- Thành lập Ban chủ nhiệm CTĐT
- Tổ chức xây dựng, cập nhật, cải tiến CTĐT
- Thành lập hội đồng thẩm định CTĐT và tổ chức thẩm định theo quy định
- Phê duyệt và ban hành các chương trình đào tạo

Bước đầu quá trình xây dựng chương trình, Trường đã xây dựng và ban hành chuẩn đầu ra của các ngành nghề đào tạo. Trong đó chuẩn đầu ra được xây dựng trên cơ sở quy định theo khung trình độ quốc gia Việt Nam và theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ Trung Cấp, Cao đẳng.

Nhà trường đã thực hiện đúng theo qui trình xây dựng chương trình đào tạo đã công bố, quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan. (4.1.01 – Hồ sơ thẩm định xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung CTĐT năm 2025).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 4.2: Trường ban hành đầy đủ các chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo mà trường được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.



Tất cả các chương trình đào tạo đều được nhà trường ban hành và áp dụng theo đúng quy định của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/3/2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. (4.2.01 - Quyết định ban hành CTĐT năm 2017; 2.3.02 - Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2023, 2024, 2025)

Tất cả các chương trình đào tạo đang được tổ chức giảng dạy tại trường đều được ban hành chuẩn đầu ra. Chuẩn đầu ra được xây dựng trên cơ sở quy định theo khung trình độ quốc gia Việt Nam và theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 và Thông tư 04/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 6 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tất cả các chương trình đào tạo đang được tổ chức giảng dạy tại trường đều được xây dựng theo đúng quy trình xây dựng, điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/3/2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Trong thời gian tới, căn cứ kế hoạch tuyển sinh các ngành nghề đào tạo, trường đảm bảo đáp ứng thực tiễn giáo dục nghề nghiệp đồng thời sẽ tiếp tục cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng đối với tất cả các chương trình đào tạo của trường đã được cấp phép và đang thực hiện đào tạo.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 4.3: Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu của ngành, nghề đào tạo và được công bố công khai.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng hiện được cấp phép 11 nghề đào tạo trình độ trung cấp. Tất cả các chương trình đào tạo của các nghề của nhà Trường đều được Sở LĐ-TB&XH cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN

Mỗi CTĐT đều thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ đáp ứng chuẩn đầu ra của ngành nghề, cụ thể như sau:

Về mục tiêu: Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ Trung cấp, Cao đẳng, nhà Trường xây dựng mục tiêu của từng CTĐT gồm mục tiêu chung; mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm. Trong chương trình chi tiết các môn học 100% các môn học đều có mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm. (2.1.01 – Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021, 2025)

Về khối lượng kiến thức và thời gian khóa học: 100% CTĐT đều đảm bảo tỷ lệ khối lượng kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành theo đúng tỷ lệ quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đảm bảo tỷ lệ lý thuyết chiếm từ 25 % - 45%; thực hành từ 55% - 75% (trình độ Trung cấp).

Về kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp: được thể hiện rất rõ trong nội dung CTĐT. Ban chủ nhiệm và Hội đồng thẩm định CTĐT đều căn cứ trên nội dung của Thông tư số 03/2017/BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội qui định.

Về phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng môn học, từng chuyên ngành và từng trình độ: được thể hiện trong Mục VI (Hướng dẫn sử dụng chương trình) và cụ thể nhất trong từng môn học của CTĐT. Trong đó việc quy định tổ chức kiểm tra kết thúc môn học được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 13 tháng 3 năm 2017 và Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tổ chức đào tạo theo phương thức niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ. (2.3.01. Quyết định ban hành quy chế đào tạo theo niên chế; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp – Số 181/QĐ-TTCN ngày 09/9/2022).

Tương ứng với từng ngành nghề đào tạo, nhà Trường đã ban hành chuẩn đầu ra quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp chi tiết cho từng ngành nghề đào tạo.

Chuẩn đầu ra các CTĐT của Trường được xây dựng theo quy định tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và Thông tư số 12/2017/TT- BLĐTB&XH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng BLĐTB&XH về quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ Cao đẳng,. Nội dung của chuẩn đầu ra các ngành nghề đào tạo bao gồm: Giới thiệu chung về ngành nghề, quy định về khối lượng kiến thức của từng ngành nghề, yêu cầu về kỹ năng, mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp, khả

năng học tập nâng cao trình độ. (2.1.01 – *Quyết định ban hành chuẩn đầu ra các nghề đào tạo năm 2021, 2025*)

Hàng năm Nhà trường lấy ý kiến phản hồi của CBQL, Nhà giáo, người lao động, HSSV về việc Nhà trường ban hành chuẩn đầu ra cho từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết. Kết quả khảo sát cho thấy CBQL, Nhà giáo, HSSV được khảo sát đánh giá tốt và rất tốt về việc ban hành và công bố công khai 100% các chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của Trường. (1.1.04 - *Hồ sơ khảo sát năm 2024, 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)*).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 4.4: Các chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, đánh giá, cập nhật và cải tiến chất lượng để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và sự phát triển của ngành, địa phương.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Tất cả các chương trình đào tạo đang được tổ chức giảng dạy tại trường đều được xây dựng theo đúng quy trình xây dựng, điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/3/2017; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Việc rà soát điều chỉnh CTĐT tập trung vào các nội dung: (1) Thêm các môn học/mô đun do đòi hỏi của thực tế, do áp dụng những tiến bộ khoa học mới hoặc quy định của nhà nước; (2) Thay đổi thời lượng của một số môn học/mô đun theo yêu cầu của thực tế hoặc quy định của nhà nước; (3) Lược bớt các môn học/mô đun không còn phù hợp hoặc có nội dung trùng lặp với các môn học khác; (4) Tách hoặc gộp các môn học/mô đun cho phù hợp với yêu cầu thực tế. Việc điều chỉnh chương trình của trường cũng tuân theo quy trình xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo của trường.

Năm 2025, khi có Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, Trường xây dựng và ban hành lại 06 chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

Chương trình đào tạo năm 2024 điều chỉnh có những thay đổi căn bản như sau:

- Lược bớt các môn học/mô đun không còn phù hợp hoặc có nội dung trùng lặp với các môn học khác.
- Cập nhật nội dung chi tiết một số mô đun trong các chương trình đào tạo
- Bổ sung một số môn học, mô-đun

Sự thay đổi chương trình đào tạo 2023 so với 2025 để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và sự phát triển của ngành, địa phương. Cụ thể:

Nhà trường luôn chú trọng ý kiến của đơn vị sử dụng lao động với từng CTĐT, trong quá trình biên soạn và thẩm định CTĐT nhà Trường mời các đơn vị sử dụng lao động đến hội thảo và xin ý kiến để điều chỉnh cho phù hợp yêu cầu của đơn vị sử dụng lao động.

Tính thực tiễn về đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động của CTĐT còn thể hiện rõ qua việc trường luôn lắng nghe ý kiến của người học đã tốt nghiệp đi làm về CTĐT. Hằng năm, nhà Trường đã thực hiện thu thập ý kiến đánh giá về chất lượng CTĐT bằng hình thức phiếu khảo sát để thu thập ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, HS, các cựu HS trong đó có nội dung liên quan đến tính thực tiễn. Kết quả khảo sát ở các đối tượng (CBQL, GV; HS và cựu HS) trong các năm 2023 – 2024, 2024-2025 cho thấy CTĐT có tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động rất cao.

Tất cả sự thay đổi này được tiến hành theo quy trình điều chỉnh chương trình đào tạo, được điều chỉnh trong chương trình tổng thể và điều chỉnh chương trình môn học của các môn liên quan, sau đó được thẩm định, ra quyết định điều chỉnh chương trình và ban hành chương trình đào tạo mới. (2.5.01 – *Hồ sơ xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo năm 2025 (Kế hoạch, Quyết định thành lập ban chủ nhiệm, Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, Biên bản của Hội đồng thẩm định, Quyết định ban hành chương trình đào tạo năm 2025)*).

Như vậy, trường đã đảm bảo ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành và cải tiến chất lượng.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 4.5: Trường ban hành và áp dụng quy trình bảo đảm chất lượng về xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo. Quá trình xây dựng và thẩm định giáo trình đào tạo có sự tham gia của chuyên gia, cán bộ quản lý có kinh nghiệm của ngành, nghề đào tạo và các bên liên quan.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Để có tài liệu giảng dạy, học tập chính thức, Trường đã biên soạn, lựa chọn các giáo trình đào tạo cho tất cả môn học, mô-đun trong các chương trình đào tạo. Nhà trường đã ban hành quy trình về việc tổ chức biên soạn, cập nhật, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình đào tạo và thực hiện theo đúng quy trình đã ban hành.

Để lựa chọn giáo trình làm giáo trình giảng dạy của trường, Trường thực hiện theo thứ tự sau: (1) Các Khoa đề xuất giáo trình lựa chọn; (2) Trường tổ chức thẩm định giáo trình lựa chọn và (3) Trường ban hành giáo trình lựa chọn.

Biên soạn Quy trình biên soạn giáo trình bao gồm các bước: (1) Chuẩn bị: Xác định nhu cầu; đăng ký; QĐ thành lập tổ chỉnh sửa bổ sung; (2) Triển khai biên soạn giáo trình: Biên soạn, hội thảo nghiệm thu cấp khoa; (3) Thẩm định và hoàn thiện: Thành lập Hội

đồng thẩm định, tiến hành thẩm định, hoàn thiện giáo trình và (4) Ban hành giáo trình và đưa vào sử dụng.

Về thành phần của Hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo của trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập theo quy định hiện hành.

Tất cả giáo trình đào tạo trong quá trình xây dựng, điều chỉnh, cập nhật luôn tuân thủ thiết kế cấu trúc theo mẫu phụ lục 05 của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐT BXH ngày 01/3/2017; phụ lục 04 của Thông tư số 01/2024/TT-BLĐT BXH ngày 19/2/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trọng tâm chú ý đến các khâu: xây dựng mục tiêu của chương, bài trong môn học, mô đun; xác định kiến thức cốt lõi, đặc trưng; kết cấu, thể loại câu hỏi, bài tập/sản phẩm để hình thành kỹ năng và cách thức giảng dạy, đánh giá đảm bảo hoàn thành được mục tiêu của chương, bài trong môn học/mô đun. *(4.5.01 – Hồ sơ xây dựng chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo năm 2025 (Kế hoạch, Quyết định thành lập tổ chỉnh sửa bổ sung, Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, Biên bản của Hội đồng thẩm định, Quyết định ban hành giáo trình đào tạo)*

Hàng năm Nhà trường tổ chức lấy ý kiến phản hồi của Nhà giáo, cán bộ quản lý, đơn vị sử dụng lao động về việc “Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động”. Phiếu khảo sát được thiết kế 5 mức đánh giá: (Mức 1) Rất không hài lòng, (Mức 2) Không hài lòng, (Mức 3) Bình thường, (Mức 4) Hài lòng, (Mức 5) Rất hài lòng. Kết quả khảo sát cho thấy Nhà giáo, cán bộ quản lý, đơn vị sử dụng lao động đánh giá rất hài lòng. *(1.1.04 - Hồ sơ khảo sát năm 2024 , 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)*

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 4.6: Trường ban hành đầy đủ giáo trình các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo. Các giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo và phù hợp với phương pháp dạy học.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Tất cả các chương trình đào tạo của các ngành nghề của Nhà trường đều được Sở LĐ-TB&XH cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN. Tất cả 100% các môn học của các nghề đều có giáo trình đầy đủ. Trường tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu học tập hoặc tổ chức lựa chọn tài liệu giảng dạy đúng quy định, đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo danh mục các môn học trong từng CTĐT GDNN

Năm 2025, Trường đã tổ chức chỉnh sửa, bổ sung giáo trình cho một số môn học chuyên môn thuộc 05 nghề, đồng thời cũng tiến hành lựa chọn giáo trình để sử dụng trong

quá trình đào tạo theo đúng quy định. Căn cứ vào kết luận của Hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, Hiệu trưởng ra quyết định ban hành giáo trình đào tạo cho từng môn học của từng CTĐT và đưa vào sử dụng. Tất cả các giáo trình, bài giảng được chọn lọc, chuyển tải trực tiếp đến người học.

Giáo trình của từng mô đun/môn học của nhà Trường đã được cụ thể hóa theo mẫu phụ lục 05 Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017; phụ lục 04 Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Mỗi giáo trình đều thể hiện rõ yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng môn học trong CTĐT. Hiện tại trường đang tổ chức đào tạo 2 chuyên ngành trình độ Trung cấp. Tất cả các ngành đào tạo đều có đủ chương trình giảng dạy chi tiết và giáo trình tương ứng đã được các giáo viên có kinh nghiệm soạn thảo, cập nhật các thành tựu của khoa học tiên tiến, hiện đại đáp ứng mục tiêu học tập và bắt kịp xu thế công nghệ thông tin, đặc biệt quy trình soạn thảo, điều chỉnh cập nhật thực hiện đúng qui trình.

Mỗi môn học của Trường đều có đủ giáo trình và tài liệu tham khảo đảm bảo 100% đúng theo CTĐT. Tất cả các giáo trình, tài liệu, đề cương môn học biên soạn hoặc lựa chọn phục vụ công tác giảng dạy của trường đều đáp ứng quy định, cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học trong từng môn học, phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập các môn học trong chương trình giảng dạy. Nội dung giảng dạy về kiến thức, kỹ năng trong từng giáo trình được các nhà giáo dày kinh nghiệm chọn lọc, tham khảo biên soạn, điều chỉnh, bổ sung... đảm bảo tính chuẩn xác, khoa học và cập nhật hiện đại. Trong từng mục tiêu bài giảng rất chú trọng đến thái độ học tập, rèn luyện cũng như cách ứng xử của người học.

Tất cả giáo trình giảng dạy, tài liệu đào tạo của nhà trường đều được biên soạn và lựa chọn đúng theo đề cương chi tiết của môn học trong CTĐT. Thực hiện phương châm tạo điều kiện thuận lợi cho người học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng CTĐT luôn chú trọng tính liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân. Khi xây dựng CTĐT nhà Trường rất quan tâm đến tính nhất quán của từng ngành nghề: Cấu trúc CTĐT bao gồm: các môn học chung, các môn học bắt buộc của các môn cơ sở ngành, các môn học thuộc chuyên ngành để người học sau khi học xong CTĐT tại trường có thể thuận lợi học tiếp liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân. Người học sau khi tốt nghiệp các chương trình học ở bậc Trung cấp của nhà Trường đều đủ điều kiện để liên thông lên trình độ cao hơn ở bậc Cao đẳng - Đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. (2.5.01 – *Biên bản của Hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo năm 2025, Quyết định ban hành giáo trình đào tạo*; 4.6.01 - *Bản in giáo trình đào tạo chỉnh sửa bổ sung năm 2025*).

Nội dung của giáo trình giảng dạy về kiến thức, kỹ năng được chọn lọc, tham khảo biên soạn, cập nhật các thành tựu khoa học tiên tiến, hiện đại đáp ứng mục tiêu học tập. Trong mục tiêu bài giảng chú trọng đến thái độ học tập, rèn luyện cũng như cách ứng xử của người học. Giáo trình biên soạn rất chú trọng nội dung giảng dạy, cách trình bày diễn đạt cũng như hệ thống các câu hỏi, nội dung và bài tập sau cuối mỗi bài học để giáo viên tổ chức cho học sinh tự rèn luyện, trao đổi, thảo luận, tích cực hóa trong hoạt động học của mình.

Kết quả khảo sát nhà giáo, CBVC và HS về nội dung “Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực” đã cho thấy được rằng, trong các năm học từ năm 2024 đến năm 2025, giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực đạt mức từ phù hợp tới rất phù hợp. Không có ý kiến nào chọn không phù hợp. (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát năm 2024 , 2025 (Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 4.7: Các giáo trình định kỳ được rà soát, đánh giá và cập nhật theo quy định, đáp ứng sự thay đổi của chương trình đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Hiện tại Trường đã tiến hành rà soát để điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo sao cho không những phù hợp với quy định của cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp, mà còn phù hợp với hoạt động thực tiễn nghề nghiệp và đáp ứng được nhu cầu về sự thay đổi của thị trường lao động, theo đó giáo trình của các môn học cũng được nhà Trường tổ chức rà soát, điều chỉnh đảm bảo yêu cầu theo quy định (4.5.01 – Hồ sơ xây dựng chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo năm 2025 (Kế hoạch, Quyết định thành lập tổ chỉnh sửa bổ sung, Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, Biên bản của Hội đồng thẩm định, Quyết định ban hành giáo trình đào tạo)

Như vậy khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường đã thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

3.2.5 Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

***Mở đầu:**

Trường TCN-CKXD đã trải qua hơn 25 năm trưởng thành và phát triển, qua từng giai đoạn Trường đã đổi tên và được nâng cấp phù hợp với mục tiêu đào tạo. Được sự quan tâm của Bộ LĐ-TB&XH và các sở ban ngành ngoài việc đầu tư xây dựng Nhà trường còn được tiếp nhận và đưa vào khai thác sử dụng CSVC.

Về cơ sở vật chất như nhà xưởng, nhà điều hành, khu KTX cũng như khuôn viên nhà trường ngày càng khang trang hiện đại đảm bảo ổn định theo chỉ tiêu và kế hoạch đào tạo cũng như cảnh quan môi trường sư phạm trong nhà trường.

Về trang thiết bị, phương tiện máy móc đáp ứng được nhu cầu đào tạo các nghề đang đào tạo trong Nhà trường.

***Những điểm mạnh:**

- Nhà trường có 01 cơ sở đào tạo chính với tổng diện tích 6.182m² nằm trên vùng đất bằng phẳng, nền đất tốt, cao ráo, không bị úng ngập, thuận tiện cho việc cung cấp điện và nước sinh hoạt. Vị trí xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực dân cư và mạng lưới cơ sở dạy nghề, giao thông thuận tiện.

- Cơ sở của nhà trường có hệ thống hạ tầng cơ sở được trang bị tương đối đầy đủ và hoạt động tốt, phù hợp với CTĐT nhà trường.

- Các công trình bảo đảm quy chuẩn xây dựng và các yêu cầu về ngăn cách, vệ sinh, kiến trúc, chiếu sáng, thông gió, quy hoạch nội bộ thuận tiện cho vận chuyển, lắp đặt, vận hành thiết bị. Có hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước chung, riêng cho các khu vực trong nhà trường theo nhu cầu hoạt động học tập và sinh hoạt. Các công trình xây dựng đều được lắp đặt hệ thống thiết bị phòng chống cháy nổ đầy đủ và hiện đại.

- Nhà trường có đầy đủ phương tiện, thiết bị và dụng cụ trong xưởng thực hành phong phú về số lượng, chủng loại và chất lượng. Đảm bảo các yêu cầu về sư phạm, mỹ thuật công nghiệp, an toàn vệ sinh công nghiệp và vệ sinh môi trường. Hệ thống kho lưu giữ, bảo quản được thiết kế xây dựng ở những vị trí an toàn thuận tiện, đảm bảo các tiêu chuẩn như có mái che, hệ thống chiếu sáng, thông gió, chống ẩm mốc, phòng chống cháy nổ.

***Những tồn tại:**

Còn một số nghề mới chuyển sang đào tạo theo chương trình mới nên một số thiết bị chưa đủ về số lượng trên đầu HS

***Kế hoạch nâng cao chất lượng:**

- Trong giai đoạn 2020 - 2025 đẩy mạnh việc xây dựng nhà trường trên cơ sở quy hoạch tổng thể được Bộ Xây dựng phê duyệt để đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Trang bị thêm các thiết bị đào tạo thực hành cho các nghề trọng điểm nhằm đáp ứng được nhu cầu thực tiễn đồng thời mở rộng quy mô đào tạo. Tăng cường công tác quản lý, khai thác thiết bị thực hiện liên doanh, liên kết đào tạo với thực tế sản xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và cải thiện đời sống cho GV, VC-NLĐ.

Tiêu chuẩn 5.1: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ quản lý thiết bị, xưởng thực hành, phòng học, các phòng công năng khác đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu, dịch vụ người học và các hoạt động khác của trường.

Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ quản lý thiết bị, xưởng thực hành, phòng học, các phòng công năng khác đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu, dịch vụ người học và các hoạt động khác của trường.

Nhà trường cũng đã ban hành các quy trình về quản lý công cụ, thiết bị, phòng thực hành, phòng học. Thực hiện phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận và cá nhân

trong việc quản lý, theo dõi, bảo trì, bảo dưỡng tài sản, đảm bảo thiết bị và cơ sở vật chất luôn trong trạng thái hoạt động tốt, đáp ứng nhu cầu đào tạo. Hệ thống báo cáo, kiểm kê tài sản được thực hiện định kỳ, kết hợp với ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả theo dõi, quản lý, góp phần giảm thiểu lãng phí và nâng cao chất lượng sử dụng tài sản công. (5.1.01 – Quy trình quản lý và sử dụng tài sản; 5.1.02 – Quyết định công khai việc quản lý và sử dụng tài sản công năm 2024, 2025; 5.1.03 – Các quyết định giao nhiệm vụ quản lý trang thiết bị, quản lý phòng thực hành; 5.1.04 – Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật năm 2024, 2025)

Hàng năm, Nhà trường tổ chức lấy ý kiến đánh giá từ người học, nhà giáo và cán bộ quản lý về công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất. Các phản hồi thu nhận được đều thể hiện sự hài lòng và đánh giá tích cực về hiệu quả sử dụng, tính phù hợp và chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ giảng dạy, thực hành.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể các khuôn viên của trường phù hợp với công năng, bền vững về môi trường. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường theo quy chuẩn và tiêu chuẩn hiện hành, đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhà trường được quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, tuân thủ các tiêu chuẩn thiết kế Trường nghề và các quy định về chỉ giới quy hoạch. Quy hoạch tổng thể đảm bảo phù hợp với công năng sử dụng, đáp ứng các yêu cầu về giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm. Hệ thống đường nội bộ rộng rãi, thông thoáng, tạo thuận lợi cho việc di chuyển giữa các khu vực trong Nhà trường.

Cơ sở vật chất của Nhà trường được bố trí thành các khu chức năng riêng biệt, bao gồm: khu hành chính, khu học tập, khu rèn luyện thể chất, khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo. Các khối công trình chính gồm nhà hội trường, phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, thư viện, nhà hiệu bộ, khu thể thao, nhà để xe, nhà ăn. Hệ thống giao thông nội bộ được quy hoạch khoa học, đảm bảo kết nối giữa các khu vực chức năng, tạo cảnh quan thông thoáng, môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp. (5.2.01 - Sơ đồ vị trí nhà đất ngày 21/5/2006; Hồ sơ kỹ thuật nhà đất: Số 05024 GH/2018-HSKT ngày 03/5/2018; 5.2.02 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng: Số 01/NTHT_BGDVSD ngày 01/11/2022, Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp năm 2003.)

*** Hệ thống điện:** Nhà trường có khảo sát và lắp đặt 01 trạm biến áp 1500 KVA phối hợp với Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng, Lắp máy và điện nước, ngoài ra còn được đầu tư trang bị 01 máy phát điện có công suất lớn. Do đó việc cung cấp điện phục vụ cho đào tạo, sản xuất và sinh hoạt trong nhà trường rất ổn định.

*** Hệ thống cấp, thoát nước:** Hệ thống cung cấp nước sạch do Công ty nước sạch số 2 Hà Nội cung cấp với công nghệ xử lý hiện đại đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho toàn trường. Hệ thống thoát nước của Nhà trường được thiết kế hợp lý, đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường. Trường không đào tạo các nghề có thải ra chất độc hại, nguy hiểm nên được

thiết kế hòa nhập vào hệ thống thoát nước chung của khu vực, đảm bảo không ngập úng vào mùa mưa. (5.2.03 - *Hợp đồng dịch vụ cấp nước ngày 11/12/2014; 5.2.04 - Phiếu kiểm định nước năm 2024, 2025*)

Nhà trường ký hợp đồng thu gom và xử lý rác thải với Công ty Cổ phần môi trường đô thị Gia Lâm để vận chuyển rác thải đến khu xử lý rác thải tập trung của địa phương. (5.2.05 – *Hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt năm 2024, 2025*)

***Hệ thống phòng cháy, chữa cháy của Nhà trường:** Nhà trường đã thành lập lực lượng PCCC tại chỗ, xây dựng phương án PCCC theo hướng dẫn của cơ quan chức năng, đảm bảo khả năng xử lý kịp thời khi có sự cố. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy của trường được thực hiện theo đúng thiết kế, có hệ thống báo cháy tự động. Tại các dãy phòng nhà trường đều trang bị bình chữa cháy mi ni theo quy định. Toàn bộ các công trình trong Nhà trường đã được Đội Công an PCCC&CNCH – Công an Gia Lâm nghiệm thu, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy. (5.2.06 – *Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ năm 2024, 2025*)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 5.3: Khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành, khu rèn luyện thể chất, khu phục vụ và các hạng mục khác phục vụ sinh hoạt cho người học, nhà giáo có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo, bảo đảm các yêu cầu công nghệ và bảo vệ môi trường.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhà trường có đầy đủ các khối công trình phục vụ đáp ứng nhu cầu đào tạo và các hoạt động khác. Khu học tập và nghiên cứu khoa học gồm phòng học lý thuyết, phòng thực hành chuyên môn, được trang bị đầy đủ thiết bị giảng dạy theo yêu cầu từng nghề, đáp ứng điều kiện rèn luyện kỹ năng thực tế, đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định. Ngoài ra Nhà trường còn có khu rèn luyện thể chất, khu hiệu bộ và khu phục vụ sinh hoạt, tạo môi trường thuận lợi cho học tập, rèn luyện. Tất cả các khu chức năng được khai thác hiệu quả, đáp ứng tiêu chuẩn đào tạo. (5.3.01 - *Báo cáo kiểm kê tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư xưởng thực hành tại trường và các trung tâm liên kết năm 2024, 2025*)

Nhà trường có 20 phòng lý thuyết và 08 phòng, xưởng thực hành. Các phòng học lý thuyết, giảng đường, phòng thực hành chuyên môn được sử dụng đúng mục đích, tuân thủ quy định hiện hành. Mỗi đơn vị được giao phụ trách quản lý và khai thác hiệu quả các phòng học, đảm bảo phục vụ tốt nhất cho hoạt động đào tạo.

Đối với phòng, xưởng thực hành chuyên môn, Nhà trường giao các Khoa trực tiếp quản lý, sử dụng bố trí giảng dạy theo kế hoạch, đồng thời có hướng dẫn cụ thể về nội quy



thực hành, quy trình vận hành thiết bị tại từng phòng. (5.3.02 - *Nội quy phòng học Lý thuyết, Thực hành, Tin học, Tiếng Anh*)

Nhà trường đã khai thác tốt công năng của các phòng học, đáp ứng được lưu lượng học sinh như hiện nay, việc bố trí các phòng học theo quy định của Nhà trường. Cuối năm học, các phòng/khoa có báo cáo về việc sử dụng phòng học, phòng thực hành, nêu ra những tồn tại, khó khăn và đưa giải pháp khắc phục và đề xuất.

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, HS về nội dung “Trường có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường: khu học tập; khu thực hành; khu vực rèn luyện thể chất và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo. Các thiết bị đào tạo đảm bảo công tác giảng dạy, thực hành

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 5.4: Các tiêu chuẩn về môi trường, an toàn, sức khỏe nghề nghiệp được trường xác định và triển khai, bao gồm cả các nhu cầu, các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật (nếu có) và không phân biệt đối xử về giới.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Khi tuyển sinh vào học tại Trường tất cả HS đều được tôn trọng, đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân. Tất cả HS đều được tự vẫn lựa chọn nghề phù hợp với khả năng, sở thích; tất cả HS đều được tham gia các hoạt động phong trào theo năng lực sở trường; Nhà trường đã ban hành đầy đủ các quy định về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn và cháy nổ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng thực hành, nhà vệ sinh và khu vui chơi được trang bị phù hợp với sức khỏe và độ tuổi của HS, đảm bảo an toàn cho việc học tập, sinh hoạt (5.4.01 – *Các hoạt động của Công đoàn, Ban nữ công, Đoàn Thanh niên*; 5.4.02 – *Báo cáo bình đẳng giới*; 5.4.03 – *Báo cáo công tác khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động*)

Nhà trường đã ban hành đầy đủ các quy định về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn, cháy nổ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng thực hành, nhà vệ sinh được trang bị phù hợp với sức khỏe và độ tuổi của học sinh, đảm bảo an toàn cho việc học tập, sinh hoạt. (5.2.06 – *Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ năm 2024, 2025*; 5.1.01 – *Quyết định công khai việc quản lý và sử dụng tài sản công năm 2024, 2025*; 5.4.04 – *Biên bản giám sát y tế học đường*).

Hàng năm Nhà trường đều lấy ý kiến của người học và cán bộ quản lý về nội dung hệ thống hạ tầng của Nhà trường theo quy chuẩn.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm.

Tiêu chuẩn 5.5: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo và được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, bố trí hợp lý, bảo đảm các yêu cầu sư phạm, an toàn sức khỏe, vệ sinh môi trường.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Các thiết bị đào tạo của Nhà trường hiện có đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng nghề và quy mô đào tạo của chương trình đào tạo đảm bảo chất lượng trang thiết bị, dụng cụ, tài liệu cho các hoạt động thực hành về chủng loại, công năng, các yêu cầu kỹ thuật, vệ sinh và an toàn lao động. (5.3.01 - Báo cáo kiểm kê tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư xưởng thực hành tại trường và các trung tâm liên kết năm 2023, 2024, 2025; 5.5.01 – Các Hợp đồng mua sắm trang thiết bị)

Trong năm, Nhà trường có thống kê số lượng người học theo từng lớp, từng nghề cụ thể của các chương trình đào tạo, đánh giá việc đáp ứng trang thiết bị đào tạo với quy định trong chương trình đào tạo, thống kê cụ thể số lượng người học tại mỗi lớp học lý thuyết và thực hành của các môn học theo từng ngành cụ thể của chương trình đào tạo. (5.5.02 - Báo cáo số lượng học sinh năm 2024,2025; 2.2.07 - Quyết định thành lập lớp năm 2024, 2025)

Để quản lý, sử dụng tài sản hiệu quả tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, phát huy quyền làm chủ, dân chủ, công khai tăng cường công tác giám sát nội bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy định quản lý, sử dụng tài sản công và Quy trình quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị nhằm tối ưu hóa việc khai thác và sử dụng cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập. (5.1.01 – Quy trình quản lý và sử dụng tài sản; 5.1.02 – Quyết định công khai việc quản lý và sử dụng tài sản công năm 2024,2025; 5.1.04 – Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật năm 2024,2025)

Điểm tự đánh giá: 02 điểm.

Tiêu chuẩn 5.6: Trường ban hành và áp dụng quy trình quản lý, cấp phát nguyên, nhiên, vật liệu. Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí hợp lý, đáp ứng đầy đủ nhu cầu theo kế hoạch, tiến độ đào tạo và được tái sử dụng hiệu quả.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhà trường đã ban hành các văn bản quy định về quản lý, cấp phát và sử dụng vật tư đào tạo, chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng quy trình nhằm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí và kịp thời đáp ứng kế hoạch, tiến độ đào tạo. Công tác quản lý vật tư được thực hiện theo định mức kinh tế - kỹ thuật của từng ngành nghề, phù hợp với quy định tại các Thông tư hướng dẫn của hệ thống giáo dục nghề nghiệp (GDNN).

Việc quản lý mua sắm, cấp phát và sử dụng vật tư đào tạo tuân theo quy trình chặt chẽ, công khai, minh bạch, đáp ứng đúng nhu cầu giảng dạy. Các đơn vị đề xuất vật tư theo từng học kỳ dựa trên kế hoạch đào tạo và định mức quy định, giúp chủ động tổ chức giảng dạy, tránh thiếu hụt hoặc chậm cấp phát. Việc cấp phát được thực hiện theo đề xuất đã phê duyệt, đảm bảo vật tư luôn sẵn sàng phục vụ hoạt động giảng dạy và thực hành

Công tác mua sắm vật tư đào tạo tuân theo quy trình thống nhất, từ Ban Giám hiệu đến các phòng/khoa, đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định. Việc cấp phát được quản lý chặt chẽ qua hồ sơ giao nhận, đảm bảo minh bạch và chính xác. Các khoa nghề sắp xếp vật tư ngăn nắp, gọn gàng, thuận tiện cho việc sử dụng và bảo quản. Nhà trường có kho chung do nhân viên Hành chính quản lý, thực hiện xuất/nhập kho. Tại kho chung, vật tư được bố trí khoa học, đảm bảo dễ thấy, dễ lấy, dễ sử dụng. Khi cấp phát cho các khoa/bộ môn, vật tư được lưu trữ trên giá, tủ, sắp xếp hợp lý, đảm bảo bảo quản tốt và duy trì tình trạng kỹ thuật. Các vật tư chưa sử dụng hoặc tái sử dụng được cất giữ đúng quy định, đảm bảo an toàn. (5.6.01 – Dự trù, kế hoạch mua sắm vật tư đào tạo năm 2024,2025; 5.6.02 – Phiếu nhập kho, xuất kho; 5.6.03 - Sổ theo dõi, cấp phát vật tư)

Hàng năm Nhà trường đều lấy ý kiến của cán bộ quản lý, nhà giáo người học và về nội dung này, các ý kiến đều đánh giá đáp ứng các tiêu chí đề ra.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 5.7: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc điện tử; phòng đọc của cán bộ, nhà giáo; phòng đọc của người học; kho sách bảo đảm tiêu chuẩn thiết kế và định mức diện tích sử dụng.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhà trường có thư viện bao gồm: phòng đọc và phòng lưu trữ chương trình, giáo trình, sách tham khảo, tài liệu chuyên môn và một số loại tạp chí chuyên ngành phù hợp với các nghề đào tạo.

Thư viện có tổng diện tích 60 m² được trang bị 10 máy tính tra cứu và 01 máy tính được kết nối internet để quản lý việc đọc và mượn tài liệu của học sinh, giáo viên; gồm chương trình, giáo trình, tài liệu chuyên môn, sách tham khảo, tạp chí... (5.7.01 - Thống kê diện tích phòng đọc, phòng lưu trữ ngày 30/11/2022).

Theo Thông tư số 38/2018/TT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực GDNN và theo yêu cầu của nội hàm tiêu chuẩn về số giáo trình lưu giữ tại thư viện, Nhà trường tự đánh giá đạt yêu cầu.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 5.8: Thư viện, nguồn học liệu đầy đủ và phù hợp, được cập nhật, áp dụng những tiến bộ về công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng, bảo đảm hỗ trợ hiệu quả các hoạt động dạy, học, nghiên cứu của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Để phục vụ tốt, kịp thời và hiệu quả cho giảng viên, HS và người đọc đến tra cứu tài liệu, thư viện Trường tổ chức kho tài liệu mở nhằm tạo điều kiện thuận lợi và phù hợp với nhu cầu tra cứu thông tin của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học. Thư viện có nội quy đọc sách để người đọc có thể thực hiện tốt những quy định chung. (5.8.01 – Nội quy thư viện)

Quản lý sách trong kho: thư viện thực hiện chế độ ghi chép đầy đủ theo quy định, đăng ký cá biệt sách, xếp kho, tổ chức hệ thống mục lục tra cứu. (5.8.02- Danh mục các loại giáo trình và Tài liệu giảng dạy)

Quản lý sách trong bạn đọc: BGH nhà trường có những quy định về mượn sách thư viện như đối tượng mượn sách là GV, viên chức, HS, thời hạn mượn sách; trách nhiệm của người mượn sách...

Trường có hệ thống mạng Internet của Nhà trường hoạt động tốt đáp ứng được nhu cầu cập nhật thông tin, tìm kiếm, sưu tầm tài liệu của cán bộ, giáo viên và học sinh (5.8.03 - Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet của nhà Trường).

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, Nhà trường tổ chức khảo sát hàng năm để thu thập ý kiến từ nhà giáo và người học về hình thức và phương thức phục vụ. Kết quả khảo sát cho thấy trên 90% đánh giá thư viện ở mức tốt phản ánh sự phù hợp của thư viện với nhu cầu tra cứu, học tập.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

3.2.6. Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Mở đầu:

NCKH và hợp tác quốc tế được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng gắn liền với sứ mạng và sự phát triển của nhà trường. Hoạt động NCKH góp phần nâng cao tri thức của GV, từ đó góp phần vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Trong những năm gần đây, hoạt động NCKH trong Nhà trường có chiều hướng phát triển và đã đạt được những kết quả khả quan, đáp ứng được những yêu cầu đổi mới của Nhà trường và nhu cầu xã hội.

Đây là một trong những hoạt động góp phần xây dựng đội ngũ GV phát triển năng lực khoa học, nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần khẳng định thương hiệu, uy tín, vai trò của Nhà trường trong khu vực. Hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ là cơ sở, chỗ dựa để góp phần đẩy mạnh việc hợp tác với các DN sản xuất trong nước và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh toàn cầu hóa đang là xu hướng phổ biến như hiện nay, với vai trò quan trọng của tri thức khoa học, việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế về KHKT và đào tạo trong các Trường Trung cấp lại càng có ý nghĩa thiết thực. Đây cũng là cơ sở cần thiết để tiến hành

đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội, hướng đến đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, tạo tiền đề vững chắc để phát triển cao hơn trong bối cảnh hội nhập toàn cầu hiện nay. Được sự quan tâm và đầu tư phát triển của BGH Nhà trường nên chất lượng đề tài NCKH, sáng kiến kinh nghiệm ngày càng được cải tiến đã phần nào tạo được bước phát triển đột phá, nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút các nguồn lực, tạo nên thương hiệu của Trường.

Những điểm mạnh:

Nhà trường rất quan tâm đến công tác NCKH, có nhiều biện pháp chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện nhiệm vụ NCKH của VCQL, GV. Hướng nghiên cứu của các đề tài cũng như các dạng đề tài đã được mở rộng và phong phú hơn, cấp độ của đề tài đã được nâng lên không chỉ tập trung các đề tài trong Nhà trường mà còn liên kết với các DN cũng như cấp Bộ. Các đề tài nghiên cứu có nội dung phù hợp và giải quyết được các vấn đề cấp bách đang đặt ra với các hoạt động của Nhà trường.

Những tồn tại:

Chưa xây dựng văn bản quy định việc thực hiện đề tài NCKH đối với HS.

Trang thiết bị, CSVC, mặt bằng để triển khai chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh của Nhà trường còn thiếu thốn và không đồng bộ so với cơ sở sản xuất kinh doanh.

Tỷ lệ VC, GV tham gia NCKH còn thấp.

Định mức chi cho thực hiện đề tài khoa học cấp Trường còn thấp.

Thiếu lòng đam mê, lý tưởng nghiên cứu, chưa nhận thấy hết tầm quan trọng giá trị của việc NCKH với một người thầy.

Kế hoạch nâng cao chất lượng:

Tổ chức Hội thảo về nâng cao năng lực và nhận thức của đội ngũ VC - NLĐ Nhà trường về công tác NCKH.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định của Nhà trường liên quan đến hoạt động NCKH để thúc đẩy và phát huy tối đa sức sáng tạo, khả năng NCKH của VC - NLĐ phù hợp với thực tiễn và điều kiện của Nhà trường trong giai đoạn mới.

Tăng cường, bổ sung CSVC; phòng thí nghiệm đáp ứng cho quá trình nghiên cứu.

Xây dựng và ban hành quy định về thực hiện NCKH đối với HS.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học và công nghệ vừa là mục tiêu, vừa là phương thức để đẩy nhanh tốc độ hội nhập và tạo bứt phá cho phát triển khoa học công nghệ của Nhà trường.

Tiêu chuẩn 6.1: Trường ban hành quy định và thực hiện chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo và phục vụ cộng đồng.

Mô tả, phân tích, nhận định: Hoạt động NCKH là quá trình nghiên cứu gắn liền với quá trình giáo dục - đào tạo và hội nhập quốc tế nhằm nghiên cứu và phát minh mới trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội phục vụ cho sự phát triển của mỗi quốc gia, đem lại lợi ích cho loài người. Chính vì lẽ đó mà NCKH luôn được xác định là một nhiệm vụ quan trọng cần được các đơn vị, viên chức, GV trong Nhà trường tập trung thực hiện. Nhà trường

có chính sách khen thưởng và vinh danh các nhà khoa học, các giáo viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH và có chính sách đãi ngộ, ưu đãi, khuyến khích tạo điều kiện cho giáo viên tham gia NCKH với các cơ sở đào tạo ngoài trường. Sự quan tâm của Nhà trường đến công tác NCKH còn thể hiện trong việc tạo điều kiện về thời gian, dành thời gian thích đáng cho VC-NLĐ, GV NCKH đưa NCKH vào hệ thống những tiêu chí quan trọng để bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm; dành 1% tổng thu hàng năm để chi cho hoạt động khoa học và công nghệ và cấp kinh phí kịp thời cho các đề tài theo đúng hợp đồng đã ký kết. Hầu hết các đề tài đã nghiệm thu trong thời gian qua đều được ứng dụng thực tế trong công tác đào tạo và quản lý của Nhà trường và hoàn thành đúng tiến độ. (1.2.05 - Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; 1.2.04 - Quyết định ban hành Quy định chế độ làm việc của giáo viên; 6.1.01 - Quyết định kiện toàn Hội đồng khoa học và đào tạo; 6.1.02 - Thông báo tuyển chọn danh mục cấp Trường năm 2024; 6.1.03 - Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm học 2023 - 2024)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 6.2: Hàng năm, trường có tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên, được ứng dụng, phục vụ trực tiếp công tác đào tạo của trường và phục vụ cộng đồng.

Mô tả, phân tích, nhận định: Trong những năm qua Nhà trường đã đẩy mạnh hoạt động NCKH và phát huy sáng kiến kinh nghiệm, triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào công tác giáo dục, đào tạo, thực tế sản xuất và đời sống. Thông qua hoạt động NCKH, đội ngũ GV có điều kiện tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức để khẳng định năng lực tổ chức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình.

Trong những năm qua, việc đăng ký các đề tài sáng kiến kinh nghiệm đã được VC-NLĐ trong Trường hưởng ứng tích cực. Việc chấm chọn sáng kiến kinh nghiệm hàng năm đã được Hội đồng Khoa học và đào tạo từ cơ sở đến ngành thực hiện nghiêm túc; nhiều sáng kiến kinh nghiệm đã được các đơn vị phổ biến và ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, quản lý, hoạt động của đơn vị mình hoặc trong nhà trường và đem lại hiệu quả cao.

Năm 2024, Trường đã công nhận 01 sáng kiến cấp cơ sở “Cải tiến phương pháp gia công phối tẩm”, sáng kiến có nhiều tính mới, tính hiệu quả và đang được triển khai áp dụng có hiệu quả tại Trường. (6.1.03 – Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm học 2023 - 2024; 6.2.01 – Báo cáo kết quả ứng dụng của sáng kiến)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 6.3: Hàng năm, trường có các bài báo của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc ấn phẩm tương đương.

Mô tả, phân tích, nhận định: Nhà trường xác định việc công bố bài báo khoa học là một trong những hình thức thể hiện năng lực nghiên cứu, đóng góp học thuật và lan tỏa kết quả thực tiễn trong hoạt động đào tạo và quản lý giáo dục nghề nghiệp. Hoạt động này được khuyến khích triển khai thường xuyên trong toàn thể đội ngũ VC&NLĐ nhà trường. Tuy nhiên, trong năm 2024, 2025 trường vẫn chưa có bài đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc ấn phẩm tương đương.

Điểm tự đánh giá: 0 điểm

Tiêu chuẩn 6.4: Có hoạt động hợp tác với các trường hoặc các tổ chức, cá nhân nước ngoài góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Hàng năm, Nhà trường đều khuyến khích liên kết, hợp tác với doanh nghiệp, đơn vị trong và ngoài nước về các hoạt động, chương trình đào tạo để phục vụ cho người học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

Tháng 5/2025, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng đã ký kết: Biên bản ghi nhớ hợp tác 3 bên giữa Công ty TNHH Nhân lực hàng không Tasseco, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng và Công ty TNHH MTV 133 về việc phối hợp tổ chức đào tạo nghề Cắt gọt kim loại trình độ trung cấp theo nhu cầu doanh nghiệp.

Tháng 12/2025: Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Công ty cổ phần COMA18 và Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc phối hợp tuyển sinh, đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu doanh nghiệp làm việc tại khu công nghiệp Kim Thành

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

3.2.7. Tiêu chí 7: Người học và hoạt động hỗ trợ người học

***Mở đầu:**

Nhà trường xác định nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo quyền lợi của “Người học” là nhiệm vụ chính trị trọng tâm xuyên suốt của Đảng ủy, viên chức lãnh đạo Trường. Do vậy, Nhà trường có một đơn vị chuyên trách về công tác HS và mỗi khối đều có một cán bộ quản lý HS và kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm.

Để thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện cho HS, Nhà trường đã có những biện pháp cụ thể giúp HS hiểu rõ về mục tiêu đào tạo, CTĐT và các yêu cầu kiểm tra đánh giá, thực hiện tốt quy chế đào tạo, rèn luyện và những vấn đề liên quan đến HS.

Các hoạt động của Nhà trường đều nhằm mục đích chăm lo và bảo vệ quyền lợi chính đáng của HS; giúp HS hiểu về quyền lợi cũng như trách nhiệm của người học và tạo điều kiện thuận lợi cho HS học tập, rèn luyện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống. Đồng thời được tạo môi trường thuận lợi để tham gia các hoạt động đoàn thể và các hoạt động xã hội khác.

Nhà trường đặc biệt quan tâm đến các hoạt động bảo đảm phục vụ cho HS khi đến trường, tạo mọi điều kiện để HS ổn định học tập, HS được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được thông tin kịp thời những nội dung cần thiết về chế độ chính sách; định hướng học nghề và giới thiệu việc làm sau khi ra trường; chỗ ăn, chỗ ở, các dịch vụ, chăm sóc y tế... để HS định hướng được nghề nghiệp một cách nhanh chóng, chính xác. Công tác kiểm tra, đôn đốc giáo dục nhắc nhở và xử lý vi phạm thường xuyên được các bộ phận phòng ban chức năng phối hợp thực hiện một cách có hiệu quả.

Để giúp đỡ HS nhanh chóng tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp, Nhà trường đã triển khai công tác tư vấn việc làm cho HS, thông báo nhu cầu tuyển dụng của các cơ sở tuyển dụng để HS chủ động liên hệ tìm việc. Vì vậy, số HS của Nhà trường sau khi tốt nghiệp đã nhanh chóng tìm được việc làm phù hợp với chuyên môn được đào tạo, vị thế và uy tín của Nhà trường đối với xã hội ngày càng được nâng cao.

***Những điểm mạnh:**

HS được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, CTĐT; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với HS; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định qua các buổi tư vấn nghề nghiệp, qua trang web của Nhà trường, quảng cáo trên báo, truyền thông đại chúng - Trung ương và địa phương, tờ rơi, sổ tay HS..., qua đó Nhà trường giới thiệu đến HS những ngành, nghề đào tạo, thời gian đào tạo, kế hoạch đào tạo đồng thời cử các cán bộ có năng lực tư vấn trực tiếp cho HS.

HS được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; được khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng.

Nhà trường có KTX được thiết kế phòng khép kín, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cá nhân và đảm bảo an ninh trật tự trong khu nội trú các em yên tâm học tập. Để bảo đảm cho HS có môi trường giải trí lành mạnh sau giờ học, khu KTX có xây dựng sân bóng chuyền, sân bóng đá và trồng nhiều cây xanh và thường xuyên được tu bổ, sửa chữa nâng cấp các thiết bị sử dụng.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho HS được quan tâm đặc biệt, bên cạnh chức năng của bộ phận y tế trong Nhà trường, Nhà trường thường xuyên phối hợp với các cơ quan chăm sóc sức khỏe để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho HS trong lúc bình thường cũng như lúc cấp cứu.

HS được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội. HS được cung cấp đầy đủ thông tin thông qua các buổi tư vấn nghề nghiệp, qua trang web của Trường qua đó Nhà trường giới thiệu đến HS những ngành nghề đào tạo, thời gian đào tạo, kế hoạch đào tạo đồng thời phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm của huyện Gia Lâm để tư vấn trực tiếp cho HS đồng thời phối hợp với các đơn vị, DN trong và ngoài thành phố để tổ chức ngày hội việc làm cho HS.

***Những tồn tại:**

Do điều kiện tuyển sinh của Nhà trường ngày càng gặp nhiều khó khăn nên vấn đề tài chính gặp nhiều khó khăn; nhiều dự án phục vụ cho việc học tập, rèn luyện thể thao như khu nhà đa năng chưa được triển khai. Thiết bị phục vụ tại một số phòng ở tại KTX học sinh đã xuống cấp, cần được đầu tư kinh phí tu sửa chữa, nâng cấp hàng năm.

Các dịch vụ như chăm sóc sức khỏe, khu vui chơi giải trí cho HS chưa được đầu tư nhiều.

Chưa có cán bộ chuyên trách để phát triển hoạt động tư vấn hướng nghiệp nối kết giữa Nhà trường và các DN, hiện nay các công việc này đều là cán bộ kiêm nhiệm. Chưa có cán bộ chuyên trách thực hiện việc điều tra HS sau khi tốt nghiệp ra trường. Chính vì vậy việc tư vấn, giới thiệu việc làm còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

***Kế hoạch nâng cao chất lượng:**

Xây dựng kế hoạch tổ chức đối thoại giữa BGH nhà trường với HS toàn trường (mỗi năm hai lần theo từng học kỳ) để từ đó tiếp nhận những ý kiến đóng góp của HS để kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến HS.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với các Trường THPT, THCS, các Huyện đoàn trong và ngoài Huyện để tổ chức các buổi tư vấn, thông tin về ngành, nghề đào tạo của Trường, chú trọng đến công tác phân luồng HS cuối cấp THCS.



Chú trọng đến việc giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về SKSS cũng như các kỹ năng thiết yếu khác cho HS.

Xây dựng kế hoạch khảo sát tình hình HS tốt nghiệp khi ra trường có việc làm. Chú trọng công tác theo dõi HS sau khi tốt nghiệp và giới thiệu việc làm.

Xây dựng kế hoạch tư vấn việc làm, hướng nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp cho HS.

Tăng cường mối quan hệ giữa Nhà trường với DN trong việc nắm bắt nhu cầu ngành nghề, giải quyết việc làm cho HS sau tốt nghiệp.

Tiêu chuẩn 7.1: Các thông tin về ngành, nghề, chương trình đào tạo và việc tổ chức thực hiện quy chế đào tạo, kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường và các chế độ, chính sách đối với người học được mô tả rõ ràng, đầy đủ và công khai.

Mô tả, phân tích, nhận định: Việc định hướng nghề nghiệp cho HS nắm rõ mục tiêu đào tạo, chương trình học của từng nghề và những thông tin cần thiết về Trường được Nhà trường hết sức quan tâm và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm. Vì vậy trong nhiều năm qua Nhà trường đã tổ chức tư vấn, tuyên truyền cho học sinh và xã hội thông qua các tờ rơi, các buổi tư vấn trực tiếp tại các địa phương, trên trang Website của nhà trường những thông tin về nhà trường về các nghề đào tạo, CTĐT, giới thiệu việc làm sau khi ra trường.

(2.3.02 - Quyết định ban hành Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp năm 2024, 2025; 2.1.04 - Kế hoạch tuyển sinh các năm 2024, 2025; Thông báo tuyển sinh năm 2024, 2025).

Đầu mỗi năm học, nhà trường đều tổ chức tuần sinh hoạt chính trị cho toàn bộ HS hệ Trung cấp. Trong tuần sinh hoạt này HS được nhà trường giới thiệu quy chế đào tạo của Bộ, các văn bản quy định của nhà trường, các văn bản cụ thể hóa của Trường, triển khai thực hiện những quy chế, quy định có hiệu quả. HS được giới thiệu về Nhà trường, mục tiêu đào tạo, nghề của trường, giới thiệu đề cương chi tiết các học phần, quy định về quy trình đánh giá kết quả rèn luyện học tập của HS. Nhà trường đã cung cấp cho HS đầy đủ các quy chế, quy định, các quyền lợi và nghĩa vụ của HS trong suốt quá trình học tập tại Trường với nhiều hình thức khác nhau. (7.1.01 – Kế hoạch tổ chức tuần sinh hoạt đầu khóa cho học sinh K26,27).

Định kỳ, Khoa CBCS phối hợp Ban công tác học sinh tổ chức họp Ban Cán sự lớp. Tại các cuộc họp này có đại diện BGH, các phòng chức năng phổ biến những quy định, quy chế chế độ chính sách cho HS, giải đáp những thắc mắc, kiến nghị và những thông tin phản hồi từ đại diện của HS. (2.3.01 - Quyết định ban hành quy chế đào tạo theo niên chế; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp; 2.8.01 - Quy chế công tác học sinh).

Ngoài ra nhà trường còn có hệ thống bảng thông báo cho HS, HS còn nhận được nhiều thông tin từ Website của trường; trên Facebook ...

HS được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về mục tiêu, chương trình, chế độ chính sách, các yêu cầu về học tập, kiểm tra đánh giá, giúp cho người học nắm và hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình. Trong những năm qua Nhà trường cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản của Nhà nước, của Bộ và những quy chế, quy định, thông báo của Nhà trường đến từng HS bằng nhiều kênh thông tin khác nhau, giúp HS hiểu rõ mục tiêu, chương trình đào

tạo và các yêu cầu khác về kiểm tra đánh giá HS; đã thực hiện tốt quy chế đào tạo, rèn luyện và các vấn đề liên quan khác đến HS. Nhà trường đã cung cấp các thông tin qua Facebook cá nhân HS để nhận và phản hồi những thông tin trong trường.

Đối với các HS nội trú ở KTX, ngay sau khi bố trí chỗ ở, phòng Ban Quản lý KTX tổ chức cuộc họp KTX đầu năm học. Trong cuộc họp này HS nội trú, đặc biệt là các HS khoá mới được nghe phổ biến nội quy và các quy định của KTX, được hỏi đáp và đề đạt nguyện vọng với nhà trường qua Ban Quản lý KTX. Đối với HS ngoại trú, hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch phối hợp với công an, chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra để nắm bắt tình hình HS, ở ngoại trú, kịp thời giáo dục, uốn nắn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

Việc sử dụng CNTT phục vụ HS còn ở mức độ hạn chế, còn có những thông tin chưa được cập nhật kịp thời, thông tin chưa phong phú.

Kênh thông tin trên trang Website dễ đọc, dễ nhận biết và cung cấp đầy đủ thông tin cho HS, nhận phản hồi thông tin từ HS.

Khoa CBCS phối hợp với P.ĐT&KĐCL, các Khoa và Đoàn Thanh niên tiếp tục duy trì việc phổ biến quy chế, hướng dẫn đầy đủ cho HS, đặc biệt chú trọng đối tượng là HS tốt nghiệp THCS đi học Trung cấp.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 7.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định, bảo đảm quyền lợi của người học, tạo điều kiện cho người học thuộc đối tượng chính sách có cơ hội tiếp cận học nghề, lập nghiệp. Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.

Mô tả, phân tích, nhận định: Đầu năm học Nhà trường thông báo, triển khai rộng rãi trong HS về các chế độ chính sách đối với HS trong tuần sinh hoạt chính trị HS đầu năm học hướng dẫn HS làm hồ sơ hưởng chế độ chính sách đúng đối tượng theo đúng các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, nhà trường nhờ đó việc giải quyết chế độ, chính sách cho HS được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời. Hàng năm, nhà trường đều xét duyệt các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí, xét trợ cấp đột xuất; căn cứ kết quả xếp loại HS về học tập, rèn luyện xét duyệt cấp học bổng khuyến khích học tập. Danh sách HS hưởng chế độ chính sách được công khai trên các bảng thông báo, trên Website của Trường và các phòng chức năng. Trong năm 2024, 2025 nhà trường xét miễn, giảm học phí cho HS khóa 24, 25, 26, 27. Cấp giấy xác nhận vay vốn tín dụng theo Quyết định 157. Xác nhận chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công và con của họ đang học tại các Trường đào tạo cho HS.

Trong từng năm học, nhà trường đều tổ chức họp trực tiếp Ban đại diện cha mẹ học sinh với BGH, với phụ huynh. HS được phản ánh những thắc mắc, đề xuất những tâm tư, nguyện vọng thiết thực để nhà trường điều chỉnh kịp thời các chủ trương, biện pháp nhằm hỗ trợ và nâng cao hiệu quả việc thực hiện chế độ chính sách xã hội. Nhà trường đã triển khai có hiệu quả nhiều hoạt động để 100% HS thuộc diện chính sách được đảm bảo chế độ, chính sách đầy đủ, kịp thời theo quy định. (7.1.01 – Hồ sơ miễn học phí đối với học sinh khóa 25, 26, 27 (Quyết định miễn học phí kèm theo danh sách, chứng từ chi miễn học phí; 7.2.01. Quyết định ban hành Quy chế xét, cấp học bổng khuyến khích học tập)

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 7.3: Trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện; hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Mô tả, phân tích, nhận định:

HS được phổ biến kịp thời các chế độ, chính sách về khen thưởng, khuyến khích học tập theo quy định vào đầu năm học; cung cấp các điều kiện hỗ trợ học tập và rèn luyện. Trong từng năm học Nhà trường đều tổ chức phát động thi đua trong toàn thể HS. (2.8.01 - Quy chế công tác học sinh; 7.1.01 – Hồ sơ miễn học phí đối với học sinh khóa 25, 26, 27 (Quyết định miễn học phí kèm theo danh sách, chứng từ chi miễn học phí)

Trong năm 2024, 2025 nhà trường đã kịp thời biểu dương, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân HS có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện. (7.3.01 - Quyết định khen thưởng học sinh giỏi toàn khóa năm 2024, 2025).

Nhà trường đã triển khai có hiệu quả nhiều hoạt động để HS thi đua trong HS, kịp thời khuyến khích, khen thưởng HS đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện theo qui định.

Hàng năm, khoa CBCS phối hợp với các phòng chức năng, Đoàn thanh niên, Ban công tác học sinh phát động phong trào thi đua trong toàn thể HS.

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 7.4: Người học được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, nghiên cứu khoa học và các hoạt động xã hội khác để phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Nhà trường thường xuyên tổ chức các chương trình VHVN, TDTT, bóng đá...trong HS. Các hoạt động VHVN và TDTT được Nhà trường triển khai có hệ thống, đều đặn hàng năm đáp ứng nhu cầu của HS. Hàng năm, khoa CBCS phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức nhiều chương trình VHVN như: Hội thi học sinh thanh lịch, cùng với các hoạt động TDTT khác như giải bóng đá, cầu lông, bóng bàn... HS được sử dụng miễn phí các cơ sở tập luyện của trường, 02 sân cầu lông, 2 bàn bóng bàn... (7.4.01 – Kế hoạch tổ chức văn nghệ, thể thao năm 2024, 2025; 7.4.02 – Hình ảnh các hoạt động chào mừng các ngày lễ)

Hàng năm, nhà trường ban hành các quyết định về phân công giáo viên chủ nhiệm, ban cán sự lớp và kiện toàn Ban Công tác HS, bảo đảm mỗi lớp học có người trực tiếp quản lý, hỗ trợ và theo sát quá trình học tập, rèn luyện cũng như hành vi ứng xử của người học. Giáo viên chủ nhiệm là người kết nối giữa nhà trường – HS – gia đình – cộng đồng, nắm bắt thông tin, phát hiện sớm các biểu hiện tiêu cực và đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời. (7.4.03 - Quyết định về việc thành lập Ban công tác học sinh; 7.4.04 – Hợp đồng giáo viên chủ nhiệm năm 2024, 2025; 7.4.05 - Quyết định phân công Ban cán sự lớp năm 2024, 2025).

Bên cạnh đó, nhà trường duy trì lực lượng bảo vệ, giám sát trực thường xuyên trong và ngoài giờ hành chính, thực hiện tuần tra, giám sát liên tục các khu vực như cổng trường, hành lang, lớp học, nhà xe, sân trường... Lực lượng bảo vệ giám sát phối hợp nhịp nhàng với giáo viên chủ nhiệm, ban cán sự lớp, Đoàn Thanh niên tạo nên một mạng lưới giám sát nhiều lớp, đảm bảo bao quát toàn bộ khuôn viên trường trong suốt thời gian học sinh học

tập và sinh hoạt tại trường. (7.4.06 - *Danh sách Ban chấp hành Đoàn Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng*)

Nhà trường đặc biệt chú trọng việc xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với công an địa phương, chính quyền xã Gia Lâm, nhằm kịp thời nắm bắt thông tin, cảnh báo sớm và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật có thể ảnh hưởng đến môi trường giáo dục. Nhà trường thường xuyên phối hợp tổ chức các buổi tuyên truyền về: Phòng chống tội phạm, ma túy, bạo lực học đường; An toàn giao thông, Kỹ năng Phòng cháy chữa cháy; Phát hiện – xử lý các hành vi lôi kéo HSSV tham gia các hoạt động tụ tập trái phép, kích động, chia rẽ ... (7.4.07 - *Hình ảnh tuyên truyền*).

Thông qua đó, HS được nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức giữ gìn an ninh học đường và hành xử văn minh, có trách nhiệm hơn với bản thân, bạn bè và cộng đồng. Bên cạnh công tác kiểm tra, giám sát, nhà trường đặc biệt coi trọng giáo dục ý thức giữ gìn an ninh – trật tự – kỷ cương học đường từ trong nội bộ. Thông qua các buổi sinh hoạt lớp, nhà trường lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng kiểm soát cảm xúc, phòng ngừa xung đột cá nhân.

Trong hai năm 2024, 2025, nhà trường đã: Không để xảy ra bất kỳ vụ việc mất an ninh trật tự nghiêm trọng nào trong khuôn viên trường;

Không ghi nhận tình trạng đánh nhau, gây rối, bạo lực học đường hoặc vi phạm pháp luật nghiêm trọng; duy trì được môi trường học đường an toàn, kỷ cương, thân thiện. Kết quả này được thể hiện rõ trong các (7.4.08 - *Báo cáo đánh giá công tác HS các năm học 2023 - 2024, 2024-2025*; 2.8.10- *Báo cáo tổng kết công tác của Nhà trường năm học 2024, 2025*). Đây là minh chứng cụ thể, xác thực cho hiệu quả quản lý – điều hành – phối hợp và giáo dục toàn diện của nhà trường.

Có thể khẳng định rằng, công tác đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng được thực hiện một cách đồng bộ, bài bản, mang tính chủ động cao và đạt hiệu quả bền vững. Không chỉ dừng lại ở việc “bảo vệ an toàn vật lý”, nhà trường còn xây dựng được một hệ thống quản trị mềm, gắn với giáo dục nhân cách, giúp HS tự ý thức, tự điều chỉnh và tự chịu trách nhiệm trong hành vi và ứng xử.

Đây là yếu tố nền tảng, góp phần quan trọng vào môi trường học tập tích cực, chất lượng giáo dục ổn định, tỷ lệ vi phạm giảm, mối quan hệ thầy – trò – bạn học được củng cố, từ đó từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu và chất lượng toàn diện của nhà trường trong mắt người học, phụ huynh và xã hội.

Hàng năm, Nhà trường lấy ý kiến người học về việc người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội, nghiên cứu khoa học và các hoạt động xã hội khác để phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực. Kết quả cho thấy người học hoàn toàn đồng ý. (1.1.04 - *Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát*).

Điểm tự đánh giá: 2.0 điểm

Tiêu chuẩn 7.5: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, quản lý người học được định kỳ rà soát và cải tiến để đáp ứng nhu cầu của người học và các bên liên quan.

Mô tả, phân tích, nhận định:

Trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp ngày càng gắn liền với nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển con người toàn diện, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng xác định rõ ràng: các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học không chỉ là trách nhiệm của một bộ phận chức năng mà là nhiệm vụ cốt lõi, xuyên suốt của toàn bộ hệ thống nhà trường. Mọi chính sách, kế hoạch và hoạt động hỗ trợ đều hướng tới việc lấy người học làm trung tâm, đồng thời đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan như gia đình, doanh nghiệp, cộng đồng và cơ quan quản lý.

Nhà trường đã thiết lập một hệ thống hỗ trợ người học, bao gồm nhiều mảng hoạt động khác nhau:

- Hỗ trợ học tập và chuyên môn:

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng luôn xác định việc hỗ trợ học tập và chuyên môn cho người học là một trong những nội dung then chốt nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo và nâng cao tỷ lệ HS hoàn thành chương trình học đúng tiến độ. Nhà trường đã xây dựng hệ thống quản lý chặt chẽ, phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận chuyên môn và giáo viên trực tiếp giảng dạy, trong đó giáo viên chủ nhiệm và ban cán sự lớp đóng vai trò then chốt trong việc giám sát và đồng hành cùng người học.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường ký các hợp đồng giáo viên chủ nhiệm và ban hành quyết định phân công ban cán sự lớp, tạo cơ sở pháp lý và tổ chức rõ ràng để triển khai công tác quản lý, hỗ trợ học tập cho từng lớp. Giáo viên chủ nhiệm không chỉ thực hiện chức năng quản lý hành chính, mà còn trực tiếp theo dõi tiến trình học tập, thi cử, rèn luyện của từng HS, nắm bắt những khó khăn, hạn chế trong học tập của người học để kịp thời tư vấn, định hướng và hỗ trợ. (7.4.04 - Hợp đồng Giáo viên chủ nhiệm 2024, 2025; 7.4.05 - Quyết định phân công ban cán sự lớp năm 2024, 2025)

Trong các giai đoạn chuẩn bị thi tốt nghiệp hoặc các kỳ kiểm tra quan trọng, nhà trường tổ chức ôn tập có kế hoạch, thông báo thời gian và nội dung ôn tập cụ thể tới từng học sinh/nhóm zalo lớp để theo dõi sát sao để đảm bảo tất cả người học đều được tạo điều kiện tham gia đầy đủ, không bị bỏ sót.

Nhờ vào sự phối hợp đồng bộ, linh hoạt và sát sao giữa giáo viên chủ nhiệm – lớp trưởng – các phòng/khoa chuyên môn, hệ thống hỗ trợ học tập và chuyên môn tại trường đã thực sự trở thành điểm tựa đáng tin cậy cho người học, giúp các em không chỉ cải thiện kết quả học tập mà còn hình thành ý thức tự học, kỹ năng lập kế hoạch và tinh thần vượt khó, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn khóa học.

- Hỗ trợ đời sống và chính sách:

Cùng với việc đảm bảo chất lượng đào tạo chuyên môn, Trường luôn xác định rằng: việc chăm lo đời sống, tinh thần, sức khỏe và chính sách an sinh cho người học là trách nhiệm cốt lõi, thể hiện tính nhân văn trong giáo dục và góp phần tạo dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn, tích cực. Nhà trường đã chủ động xây dựng hệ thống hỗ trợ đời sống HSSV bài bản, thiết thực và phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh.

Nhà trường triển khai nghiêm túc, đúng quy định và kịp thời các chính sách hỗ trợ tài chính cho người học, đảm bảo không để học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn mà phải bỏ học giữa chừng. Cụ thể: Các chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 238/2025/NĐ-CP được áp dụng đầy đủ cho các đối tượng thuộc diện chính sách. (7.01.01 - Quyết định về việc miễn giảm học phí kèm theo danh sách năm 2024, 2025).

Khen thưởng cuối khóa học, căn cứ kết quả học tập – rèn luyện và thành tích nổi bật của HS (7.3.01 - Quyết định khen thưởng học sinh giỏi toàn khóa năm 2024, 2025).

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

3.2.8. Tiêu chí 8: Giám sát, đánh giá chất lượng

*Mở đầu:

Giám sát, đánh giá chất lượng là tiêu chí quan trọng được Nhà trường luôn quan tâm và thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức của VC-NLĐ, qua đó duy trì, phát huy những điểm mạnh, đồng thời khắc phục những điểm còn tồn tại nhằm từng bước cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.

*Những điểm mạnh:

Nhà trường luôn quan tâm đến việc lấy ý kiến của GV, HS và người sử dụng lao động về các vấn đề liên quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Vì thế tỉ lệ HS ra trường có việc làm đúng ngành nghề đào tạo chiếm tỉ lệ cao.

Thực hiện nghiêm túc hoạt động tự đánh giá chất lượng và KĐCL trên cơ sở đó đã đề ra được các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo góp phần vào sự phát triển chung của Nhà trường.

*Những tồn tại:

Mặc dù nhà trường đã quan tâm rất nhiều đến chất lượng đào tạo song một số ngành nghề đào tạo của trường tỉ lệ HS ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo còn chưa cao.

*Kế hoạch nâng cao chất lượng:

Tiếp tục thực hiện lấy ý kiến của đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động, đặc biệt các nghề đào tạo trọng điểm của Nhà trường.

Thường xuyên thu thập ý kiến của VCQL, GV, VC-NLĐ về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm VCQL, GV, VC-NLĐ.

Tiếp tục thu thập ý kiến của HS về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến HS của Nhà trường.

Thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và KĐCL theo quy định.

Xây dựng kế hoạch thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài.

Tiêu chuẩn 8.1: Tỷ lệ tốt nghiệp của người học và tỷ lệ bỏ học được xác lập, giám sát, đối sánh (nếu có) để cải tiến.

Mô tả, phân tích, nhận định

- *Tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học của người học được xác định cụ thể:*

Trường xác định rõ tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ bỏ học là những chỉ số quan trọng, phản ánh trực tiếp chất lượng đào tạo và hiệu quả quản lý của Nhà trường, do đó Nhà trường đã xác lập tỉ lệ người học bỏ học và tốt nghiệp, giám sát, đối sách để cải tiến, cụ thể:

Xác lập tỉ lệ người học bỏ học:

- *Hết thời gian tối đa để hoàn thành chương trình đào tạo:* HS bị buộc thôi học nếu đã học vượt quá thời gian tối đa cho phép để hoàn thành CTĐT được quy định trong quy chế đào tạo của trường.

- *Kỷ luật ở mức buộc thôi học:* HS vi phạm nghiêm trọng kỷ luật của trường và bị xử lý kỷ luật ở mức buộc thôi học.

- *Người học tự thôi học:* Người học tự xét thấy không còn khả năng hoàn thành chương trình do thời gian còn lại không đủ để hoàn thành chương trình theo quy định hoặc thôi học bởi lý do cá nhân.

Căn cứ các quy định, Phòng ĐT&KĐCL tiến hành đề xuất Hiệu trưởng xóa tên HS, từ đó so sánh với số lượng học sinh đầu kỳ để xác lập tỉ lệ người học bỏ học.

- Xác lập tỉ lệ người học tốt nghiệp:

Hàng năm, Nhà trường xác lập tỷ lệ tốt nghiệp theo quy trình sau: Bắt đầu bằng việc rà soát kỹ lưỡng điều kiện tốt nghiệp của từng HS, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định trong quy chế đào tạo. Phòng ĐT&KĐCL phối hợp cùng các đơn vị quản lý khoa để kiểm tra việc hoàn thành chương trình, các nghĩa vụ tài chính và các yêu cầu đặc thù khác của nghề. Tiếp theo, Hội đồng xét tốt nghiệp sẽ tiến hành thẩm định hồ sơ và đưa ra quyết nghị dựa trên các minh chứng cụ thể. Quyết định công nhận tốt nghiệp cuối cùng sẽ được ban hành bởi Hiệu trưởng Nhà trường, đánh dấu sự hoàn thành khóa học của HS (2.8.07 - *Hồ sơ xét và công nhận tốt nghiệp năm 2024, 2025*)

Sau khi danh sách HS được công nhận tốt nghiệp chính thức được phê duyệt, Phòng ĐT&KĐCL sẽ tiến hành thống kê số lượng HS này cùng với tổng số HS thuộc diện xét tốt nghiệp trong năm. Từ hai số liệu này, tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm sẽ được tính toán một cách chính xác theo công thức đã quy định. Kết quả này không chỉ phản ánh năng lực đào tạo của Nhà trường trong năm học đó mà còn là một chỉ số quan trọng để báo cáo lên các cấp quản

lí giáo dục, đồng thời cung cấp thông tin hữu ích cho việc đánh giá và cải tiến chất lượng đào tạo trong những năm tiếp theo.

- Giám sát, đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp, bỏ học của người học để cải tiến:

Trường thực hiện giám sát định kỳ và hệ thống tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học của HS theo từng học kỳ và năm học. Phòng ĐT&KĐCL đóng vai trò chủ chốt trong việc theo dõi sát sao quá trình học tập thông qua hệ thống quản lí học vụ, kịp thời phát hiện các trường hợp có nguy cơ không hoàn thành chương trình hoặc có kết quả học tập yếu kém. Các báo cáo tổng kết công tác đào tạo và của nhà trường cho thấy đã ghi nhận và phân tích các số liệu này, tạo cơ sở dữ liệu quan trọng cho việc đánh giá hiệu quả của các hoạt động đào tạo và quản lí. (2.8.09 - Báo cáo tổng kết công tác đào tạo năm 2024, 2025)

Để đảm bảo chất lượng đào tạo không ngừng được nâng cao, nhà trường tiến hành đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học giữa các khóa, nghề đào tạo và theo thời gian. Việc so sánh này giúp nhận diện các xu hướng và vấn đề nổi bật, từ đó đánh giá được hiệu quả của các biện pháp đã triển khai. Khi phát hiện tỷ lệ tốt nghiệp chưa đạt kỳ vọng hoặc tỷ lệ bỏ học cao ở một ngành cụ thể, Trường sẽ tiến hành phân tích sâu các nguyên nhân để xây dựng kế hoạch can thiệp và điều chỉnh phù hợp.

Dựa trên kết quả giám sát và đối sánh, phòng ĐT&KĐCL chủ động đề xuất Trường xây dựng và triển khai các biện pháp cải tiến chất lượng một cách có mục tiêu. Các biện pháp này có thể bao gồm tăng cường hỗ trợ học tập, đổi mới phương pháp giảng dạy, cải thiện cơ sở vật chất, hoặc điều chỉnh chính sách hỗ trợ người học. Thông qua quy trình giám sát, đối sánh và cải tiến liên tục, nhà trường cam kết nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo người học có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và tạo dựng môi trường học tập tốt nhất, giảm thiểu tỷ lệ bỏ học.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 8.2: Trường triển khai hệ thống khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm cơ sở để đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

- Trường triển khai hệ thống khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Trường triển khai hệ thống khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Trường đã xây dựng và triển khai hệ thống khảo sát nhằm thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người học sau tốt nghiệp đối với yêu cầu thực tiễn sản xuất, kinh doanh và dịch vụ. Nhà trường đã ban hành Quy định khảo sát các bên liên quan nhằm đảm bảo hoạt động này được thực hiện một cách bài bản, minh bạch và hiệu quả. Quy định được cụ thể hóa thông qua việc lập kế hoạch khảo sát hằng năm, thiết kế các công cụ khảo sát phù hợp (phiếu khảo sát, bảng hỏi phỏng vấn, khảo sát trực tuyến...) và triển khai theo một quy trình rõ ràng, khoa học. Nội dung khảo sát tập trung vào các tiêu chí như: mức độ đáp ứng về kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học; chất lượng dịch vụ đào tạo; cũng như nhu cầu tuyển dụng trong tương lai. Các đối tượng khảo sát bao gồm doanh nghiệp theo lĩnh vực đào tạo, cựu HS đang học, giáo viên và cán bộ quản lý. Quy trình còn bao gồm các bước như xác định thời điểm, tần suất khảo sát, thu thập – xử lý dữ liệu và phân công trách nhiệm cho các bộ phận liên quan. Việc tuân thủ đúng quy trình góp phần đảm bảo tính khách quan và hệ thống trong việc thu thập thông tin, từ đó làm cơ sở cho việc đánh giá và cải tiến chất lượng đào tạo.

Nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc khảo sát ý kiến phản hồi của các doanh nghiệp đã tiếp nhận HS tốt nghiệp, nhằm đánh giá mức độ phù hợp giữa chương trình đào tạo với yêu cầu thực tế của thị trường lao động. Trường giao Bộ phận Đảm bảo chất lượng phối hợp với Phòng Công tác HS – Quan hệ doanh nghiệp xây dựng kế hoạch khảo sát, lựa chọn phương pháp phù hợp và tiến hành thu thập dữ liệu từ các đơn vị sử dụng lao động. Hoạt động khảo sát được triển khai đúng theo quy trình khảo sát chất lượng do trường thiết lập, đảm bảo tính hệ thống, khách quan và hiệu quả. Kết quả khảo sát được tổng hợp, phân tích và báo cáo để làm căn cứ điều chỉnh chương trình, nội dung đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ, cũng như cải thiện dịch vụ hỗ trợ người học, từ đó từng bước nâng cao chất lượng và uy tín của nhà trường trên thị trường lao động.

Hằng năm, Phòng ĐT&KĐCL phối hợp với Ban Tuyển sinh và Hợp tác doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch khảo sát ý kiến đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại doanh nghiệp. Kế hoạch khảo sát được thực hiện theo đúng quy trình khảo sát đã ban hành, từ khâu lựa chọn doanh nghiệp phù hợp, thiết kế công cụ khảo sát đến việc thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu phản hồi (1.1.04 - *Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)*)

Để đánh giá chất lượng đào tạo, Trường đã triển khai khảo sát ý kiến phản hồi từ các doanh nghiệp là nơi làm việc của cựu HS. Nội dung khảo sát tập trung vào ba nhóm tiêu chí quan trọng: kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, và thái độ làm việc (bao gồm tác phong và kỷ luật lao động). Để đảm bảo tính khách quan và dễ dàng thu thập thông tin, các phiếu khảo sát đã được thiết kế một cách rõ ràng và dễ hiểu. (8.2.01 - *Mẫu phiếu Phiếu khảo sát ý kiến của Nhà tuyển dụng*)

Kết quả tổng hợp từ các bộ hồ sơ khảo sát trong hai năm cho thấy 100% doanh nghiệp tham gia đều đánh giá tốt về năng lực chuyên môn và kỹ năng làm việc của cựu HS. Đặc biệt, các doanh nghiệp ghi nhận thái độ nghiêm túc, tinh thần trách nhiệm và khả năng thích ứng với môi trường làm việc của người học sau tốt nghiệp. Những phản hồi tích cực này là minh chứng cho sự phù hợp giữa chương trình đào tạo của nhà trường với yêu cầu thực tế của thị trường lao động, đồng thời khẳng định hiệu quả trong công tác đào tạo và chuẩn bị nghề nghiệp cho HSSV. *(1.1.04 - Bộ hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)).*

- Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm cơ sở để đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của trường.

Trường đặc biệt coi trọng việc thu thập và sử dụng thông tin phản hồi đa chiều từ các bên liên quan, bao gồm đơn vị sử dụng lao động, HS đang theo học, cựu HS, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Nhà trường nhận thức rõ ràng rằng những ý kiến này là cơ sở thực tiễn vô cùng quan trọng để đánh giá một cách khách quan và toàn diện chất lượng đào tạo và dịch vụ hiện có. Việc chủ động lắng nghe và phân tích những phản hồi này thể hiện cam kết không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng của trường theo đúng quy chế đào tạo trung cấp.

Thông tin phản hồi từ các doanh nghiệp, đặc biệt là những đánh giá về kỹ năng, kiến thức và thái độ của học sinh tốt nghiệp trong quá trình làm việc thực tế, đóng vai trò then chốt trong việc điều chỉnh và hoàn thiện CTĐT. Dựa trên những thông tin này, các khoa, phòng ban liên quan sẽ tiến hành rà soát nội dung chương trình, cập nhật phương pháp giảng dạy, tăng cường các hoạt động thực hành sát với yêu cầu của thị trường lao động. Thậm chí, các chính sách hỗ trợ HS trong quá trình học tập cũng được xem xét lại để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả, hướng tới mục tiêu cuối cùng là đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng tốt nhất nhu cầu ngày càng cao của các ngành nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ. *(2.5.01 - Hồ sơ xây dựng, chỉnh sửa bổ sung, thẩm định và ban hành CTĐT các nghề trình độ trung cấp 2024, 2025; 7.1.01 – Hồ sơ miễn học phí đối với học sinh khóa 25, 26, 27 (Quyết định miễn học phí kèm theo danh sách, chứng từ chi miễn học phí))*

Nhà trường thực hiện khảo sát doanh nghiệp về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động. Kết quả trên cho thấy, hàng năm doanh nghiệp phản hồi ở mức độ khá và tốt về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động. *(1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát))*

Bên cạnh đó, Trường còn tích cực thu thập ý kiến từ HS đang theo học, cựu HS và đội ngũ cán bộ, giáo viên. Những ý kiến đa dạng này, sau khi được phân tích và tổng hợp, sẽ cung cấp một bức tranh đầy đủ về chất lượng dịch vụ của trường trên nhiều khía cạnh khác nhau. Từ đó, nhà trường có cơ sở vững chắc để rà soát và cải tiến các chính sách liên quan đến công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo, hỗ trợ HS, các hoạt động ngoại khóa và cơ sở vật chất. Mục tiêu là không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ một cách toàn diện, mang

lại trải nghiệm tốt nhất cho tất cả các bên liên quan, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về đào tạo.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 8.3: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo; sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường ban hành quy trình, công cụ khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo

Nhằm đảm bảo hoạt động khảo sát được triển khai một cách có hệ thống và mang lại hiệu quả thiết thực, Trường đã ban hành Quy định khảo sát các bên liên quan. Văn bản này quy định rõ ràng về mục đích, phạm vi, đối tượng, quy trình thực hiện và các công cụ được sử dụng trong quá trình khảo sát. Việc ban hành quy định này thể hiện sự nghiêm túc và chuyên nghiệp của nhà trường trong việc lắng nghe ý kiến từ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, xem đây là một kênh thông tin chính thức và quan trọng để không ngừng hoàn thiện các mặt hoạt động.

Trường đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng các công cụ khảo sát trực tuyến, đảm bảo tính tiện lợi và hiệu quả trong quá trình thu thập ý kiến. Trong đó, đội ngũ nhà giáo, CBQL, nhà trường đã thiết kế các phiếu khảo sát điện tử riêng biệt, dễ dàng truy cập và thực hiện. Đối với Nhà giáo, các khảo sát này tập trung vào việc thu thập ý kiến chi tiết về các chính sách trực tiếp ảnh hưởng đến công tác giảng dạy và học tập, bao gồm chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, các quy định về kiểm tra đánh giá, cũng như các chính sách về tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất để đội ngũ giảng viên có thể bày tỏ quan điểm, từ đó giúp nhà trường có những thông tin giá trị để đảm bảo đội ngũ này luôn được tạo điều kiện tốt nhất để phát huy năng lực và tâm huyết với nghề.

Tương tự, đối với cán bộ quản lý, quy trình và công cụ khảo sát được thiết kế để thu thập thông tin phản hồi về các chính sách liên quan đến công tác quản lý điều hành của trường. Các nội dung khảo sát có thể bao gồm ý kiến về chính sách tuyển dụng và bố trí nhân sự quản lý, các chương trình đào tạo và bồi dưỡng năng lực quản lý, quy trình bổ nhiệm và đánh giá cán bộ, cũng như các quy định về cơ sở vật chất và trang thiết bị hỗ trợ công tác quản lý. Những ý kiến này giúp nhà trường đánh giá hiệu quả của bộ máy quản lý và đưa ra những điều chỉnh phù hợp để nâng cao hiệu suất làm việc.

Trường áp dụng quy trình, công cụ khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo.

Trường không chỉ xây dựng quy trình và công cụ khảo sát mà còn chủ động áp dụng chúng một cách thường xuyên và bài bản. Các cuộc khảo sát được triển khai định kỳ hoặc theo nhu cầu cụ thể, đảm bảo rằng nhà trường luôn có được những thông tin cập nhật và kịp thời từ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý về các chính sách đang được áp dụng. Việc thực hiện khảo sát trở thành một hoạt động thường xuyên trong kế hoạch công tác của trường, thể hiện sự cam kết liên tục trong việc lắng nghe và cải thiện (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)).

Thông qua các công cụ khảo sát đã được xây dựng, nhà trường chủ động thu thập ý kiến phản hồi từ đội ngũ này về các chính sách liên quan đến công tác dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, và bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo. Những thông tin thu thập được không chỉ được xem xét như nguồn dữ liệu tham khảo mà còn được nhà trường ứng dụng trực tiếp vào quá trình đánh giá hiệu quả của các chính sách hiện hành, giúp xác định những điểm mạnh cần duy trì, những hạn chế cần khắc phục và những lĩnh vực cần điều chỉnh để các chính sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Việc Trường nghiêm túc áp dụng quy trình khảo sát và sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát là minh chứng rõ ràng cho cam kết không ngừng nâng cao chất lượng quản lý và đào tạo. Bằng cách lắng nghe và phản hồi tích cực đối với ý kiến của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, nhà trường xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết và khuyến khích sự phát triển. Điều này tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ phát huy năng lực và trách nhiệm, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy, quản lý và các dịch vụ hỗ trợ khác, mang lại trải nghiệm học tập tốt nhất cho HS và củng cố uy tín của nhà trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp. (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát; 8.3.01 - Báo cáo tổng kết công tác của các đơn vị năm 2024, 2025))

Hàng năm, trường có kế hoạch tổ chức khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động. Kết quả khảo sát về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động cho thấy tỉ lệ đồng ý trên 90% ở đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và trên 80% ở người lao động (1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát)).

Trên cơ sở kết quả của báo cáo kết quả khảo sát nhà trường có những điều chỉnh kịp thời các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm.

Tiêu chuẩn 8.4: Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ khảo sát người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức đào tạo, về chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường; sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của việc lắng nghe ý kiến người học, vì vậy đã chủ động và đang triển khai xây dựng một hệ thống khảo sát bài bản và hiệu quả.

Hàng năm, Nhà trường tổ chức thu thập ý kiến đánh giá của người học đại diện các nghề, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường theo quy trình khảo sát. Tổng hợp báo cáo thực hiện thu thập ý kiến đánh giá của người học đại diện các nghề cho thấy số HS được khảo sát đánh giá chưa đáp ứng tốt về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của Nhà trường.

Trường sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo.

Điểm tự đánh giá: 0 điểm

Tiêu chuẩn 8.5: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng, có kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng trường; có kế hoạch và biện pháp để thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng, có kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng trường.

Nhằm thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng CSGDNN một cách bài bản và hệ thống theo đúng quy trình đã ban hành. Hàng năm, Hiệu trưởng Trường sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CSGDNN. Hội đồng này đóng vai trò then chốt, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết cho toàn bộ quá trình tự đánh giá trong năm học. Kế hoạch này sẽ được xây dựng dựa trên Quy trình tự đánh giá đã được ban hành, đồng thời xác định rõ các mục tiêu cụ thể cần đạt được, phạm vi đánh giá, các tiêu chí và tiêu chuẩn cần tập trung, phương pháp thu thập dữ liệu phù hợp, tiến độ thực hiện chi tiết và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng cũng như các đơn vị liên quan trong Trường. Sau khi được phê duyệt, kế hoạch này sẽ trở thành kim chỉ nam

cho mọi hoạt động tự đánh giá trong năm. (1.3.05 - *Kế hoạch tự đánh giá chất lượng 2024, 2025*; 1.3.06 - *Quyết định thành lập HĐ Tự đánh giá CSGDNN năm 2024, 2025*).

Sau khi kế hoạch tự đánh giá được Hiệu trưởng phê duyệt, các đơn vị trực thuộc Trường, bao gồm các phòng, khoa, tổ bộ môn, sẽ bắt đầu triển khai công tác tự đánh giá của đơn vị mình. Dựa trên kế hoạch chung và các tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể được phân công, mỗi đơn vị sẽ tiến hành thu thập thông tin và minh chứng liên quan đến hoạt động của mình. Để đảm bảo hiệu quả, các đơn vị thường phân công một cán bộ hoặc nhóm cán bộ chịu trách nhiệm chính cho phần việc này. Các cán bộ phụ trách có nhiệm vụ thu thập đầy đủ và chính xác các thông tin, minh chứng theo yêu cầu của kế hoạch tự đánh giá, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong đơn vị để đảm bảo tính toàn diện của báo cáo.

Song song với quá trình thu thập dữ liệu tại các đơn vị, Phòng ĐT&KĐCL chất lượng, với vai trò là bộ phận đầu mối chịu trách nhiệm công tác đảm bảo chất lượng của Trường, sẽ theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và hỗ trợ các đơn vị trong quá trình thực hiện tự đánh giá. Sau khi các đơn vị hoàn thành báo cáo tự đánh giá của mình, Phòng ĐT&KĐCL sẽ tiến hành tổng hợp toàn bộ các báo cáo này thành một dự thảo Báo cáo tự đánh giá chất lượng CSGDNN của toàn Trường. Dự thảo này sau đó sẽ được gửi đến tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá chất lượng để tiến hành xem xét, nghiên cứu và đóng góp ý kiến. Quá trình góp ý này có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo tính khách quan, toàn diện và chính xác của Báo cáo, phản ánh đúng thực trạng chất lượng đào tạo của Trường trên mọi phương diện. (1.2.02 - *Quyết định ban hành chức năng và nhiệm vụ của Phòng ĐT&KĐCL*)

Sau khi thu thập đầy đủ ý kiến phản hồi từ các thành viên Hội đồng tự đánh giá, Phòng ĐT&KĐCL sẽ tiến hành rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Báo cáo. Mọi ý kiến đóng góp sẽ được cân nhắc và tích hợp một cách phù hợp để nâng cao chất lượng của Báo cáo. Báo cáo sau khi hoàn thiện sẽ được trình lên Hiệu trưởng để xem xét và phê duyệt chính thức. Đây là bước cuối cùng trong quy trình tự đánh giá nội bộ, thể hiện sự đồng thuận và cam kết của lãnh đạo Trường đối với kết quả tự đánh giá. (8.5.01 - *Thông báo xin ý kiến các đơn vị về nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng năm 2024, 2025*; 8.5.02 - *Biên bản họp thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2024, 2025*; 8.5.03 - *Biên bản họp công bố kết quả tự đánh giá chất lượng năm 2024, 2025*; 1.3.10 - *Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng năm 2024, 2025*).

Sau khi Báo cáo tự đánh giá chất lượng CSGDNN được Hiệu trưởng phê duyệt, Trường sẽ tiến hành công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trường và gửi báo cáo này đến các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Cụ thể, báo cáo sẽ được gửi đến Sở GD&ĐT Hà Nội, đồng thời gửi bản đến Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hành động này



thể hiện sự minh bạch, trách nhiệm giải trình của Trường đối với các cơ quan quản lý và xã hội về chất lượng đào tạo, đồng thời cũng là một bước quan trọng trong quá trình chuẩn bị cho kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng chính thức của Trường trong tương lai. (8.5.05 - Công văn gửi các đơn vị cơ quan quản lý cấp trên các năm 2024; 8.5.06 - Hình ảnh công khai kết quả tự đánh giá chất lượng đăng tải trên website Nhà trường)

Trường có kế hoạch và biện pháp để thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài

Xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng đào tạo

Sau khi hoàn tất Báo cáo tự đánh giá và tổng hợp kết quả kiểm tra nội bộ hàng năm, Trường tiến hành phân tích sâu sắc các dữ liệu này để xác định rõ ràng các điểm mạnh cần phát huy cũng như những điểm yếu, tồn tại cần khắc phục, từ đó xây dựng một Kế hoạch cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo chi tiết. Kế hoạch này bao gồm việc thiết lập các mục tiêu cụ thể, có thể đo lường được và phù hợp với tầm nhìn, chiến lược phát triển của Trường; đồng thời, để đạt được các mục tiêu đó, kế hoạch cũng đề ra các hoạt động chi tiết cần triển khai như rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo theo yêu cầu của thị trường lao động, đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng tích cực, hiệu quả, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, cùng với việc phân bổ nguồn lực hợp lý, xác định rõ thời gian thực hiện cho từng hoạt động và giao trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân liên quan trong Trường. (8.5.07 - Kế hoạch cải tiến chất lượng năm 2024, 2025).

Biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo

Để thực hiện hiệu quả kế hoạch cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường triển khai các biện pháp cụ thể như sau: các đơn vị và cá nhân được giao trách nhiệm sẽ chủ động thực hiện các hoạt động đã được vạch ra theo đúng tiến độ và nội dung chi tiết; đồng thời, Trường thiết lập một hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá định kỳ quá trình thực hiện kế hoạch, bao gồm việc thu thập thông tin về tiến độ hoàn thành công việc, đánh giá mức độ đạt được các mục tiêu đã đề ra, chủ động phát hiện và ghi nhận những khó khăn, vướng mắc phát sinh để kịp thời đưa ra các điều chỉnh phù hợp, đảm bảo kế hoạch được thực hiện một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao nhất; Phòng ĐT&KĐCL đóng vai trò trung tâm trong việc theo dõi sát sao quá trình này, tổng hợp thông tin từ các đơn vị và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến cho Ban Giám hiệu, giúp nhà trường có cái nhìn tổng quan và đưa ra các quyết định điều hành kịp thời. (8.5.08 - Báo cáo kết quả cải tiến năm 2024; 2.8.09 - Báo cáo tổng kết công tác của các đơn vị năm 2024, 2025; 2.8.10 - Báo cáo tổng kết công tác của Nhà trường năm học 2024, 2025).

Trường luôn coi trọng việc tiếp thu và vận dụng các khuyến nghị từ kết quả đánh giá. Các ý kiến đóng góp này sẽ được phân tích kỹ lưỡng và tích hợp vào kế hoạch cải tiến chất lượng hiện tại hoặc làm cơ sở để xây dựng kế hoạch cải tiến cho các giai đoạn tiếp theo, đảm bảo chất lượng đào tạo của Trường ngày càng được nâng cao và đáp ứng tốt hơn nhu

cầu của thị trường lao động cũng như các bên liên quan. Quá trình cải thiện chất lượng là một hành trình liên tục, do đó, Trường luôn duy trì văn hóa tự đánh giá và không ngừng tìm kiếm các biện pháp mới để nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo, hướng tới sự phát triển bền vững.

Điểm tự đánh giá: 02 điểm

Tiêu chuẩn 8.6: Trong vòng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp, ít nhất 80% người học tốt nghiệp có việc làm.

Mô tả, phân tích, nhận định

Tổ chức khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp.

Hàng năm, Phòng ĐT&KĐCL được giao nhiệm vụ chủ trì và thực hiện công tác khảo sát ý kiến của HS sau khi tốt nghiệp. Quy trình này bắt đầu bằng việc Phòng ĐT&KĐCL xây dựng kế hoạch khảo sát chi tiết dựa trên danh sách HS đã được công nhận tốt nghiệp trong năm. Kế hoạch này bao gồm việc lựa chọn phương pháp khảo sát phù hợp (ví dụ: sử dụng phiếu khảo sát trực tuyến, gọi điện thoại, hoặc gửi email), thiết kế bộ câu hỏi khảo sát tập trung vào tình hình việc làm, mức độ phù hợp của công việc với chuyên ngành đào tạo và các ý kiến phản hồi khác về chất lượng đào tạo của Trường. Mục tiêu của Phòng là tiến hành khảo sát 100% HS tốt nghiệp để có được bức tranh toàn diện nhất, và thực tế trong những năm qua, tỷ lệ phản hồi luôn đạt trên 90%, cho thấy sự hợp tác tích cực từ phía học sinh. (8.6.01 - Quyết định công nhận tốt nghiệp năm 2024, 2025; 1.1.04 - Hồ sơ khảo sát các năm 2024, 2025 (bao gồm Kế hoạch khảo sát, phiếu khảo sát, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát))

Tuy nhiên đối tượng HS tốt nghiệp tại Trường là học song song trình độ trung cấp và văn hóa GDTX cấp THPT nên tỷ lệ học sinh tốt nghiệp có việc làm trong vòng 12 tháng dưới 80%.

Đối chiếu yêu cầu của nội hàm tiêu chuẩn, Nhà trường tự đánh giá không đạt yêu cầu tiêu chuẩn này.

Điểm tự đánh giá: 0 điểm

Phần III

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG

1. Sứ mạng, mục tiêu, tổ chức và quản lý

Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định về chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân theo hướng cụ thể, chi tiết hơn nhằm giải quyết triệt để tồn tại nêu trên.

Tạo điều kiện để đội ngũ VC-NLĐ được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngày càng hoàn chỉnh cơ chế quản lý cấp Trường theo hướng tăng cường quyền tự chủ và tính trách nhiệm ở các đơn vị; nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát.

2. Hoạt động đào tạo

Tham mưu, đề xuất các cấp quản lý tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị dạy nghề để đảm bảo yêu cầu tối thiểu của trường trung cấp.

Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý đào tạo nghề, thiết kế giảng dạy tích hợp cho đội ngũ GV

Có chương trình, giáo trình dùng chung cho các trường trong hệ thống để thống nhất chuẩn đầu ra, trừ những ngành nghề trọng điểm quốc gia, khu vực và quốc tế.

3. Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

Tiếp tục, tập trung cho đội ngũ VC-NLĐ bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thiện các chứng chỉ, tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp.

4. Chương trình đào tạo, giáo trình

Hàng năm thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện các chương trình, giáo trình đào tạo;

+ Năm 2024, thực hiện xây dựng chương trình đào tạo nghề Công nghệ thông tin trình độ trung cấp.

+ Năm 2025, thực hiện chỉnh sửa, bổ sung 06 chương trình đào tạo trình độ trung cấp các nghề: Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Công nghệ ô tô, Hàn, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Cắt gọt kim loại.

Hàng năm tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các DN về sự thích ứng với thực tế của các chương trình, giáo trình đào tạo hiện có.

Tổ chức khảo sát, thu thập ý kiến nhận xét đánh giá của VC, GV, học sinh về chất lượng chương trình, giáo trình tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

5. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Trong giai đoạn 2020 - 2025 đẩy mạnh việc xây dựng Nhà trường trên cơ sở quy hoạch tổng thể được cơ quan chủ quản phê duyệt để đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo.

Trang bị thêm các thiết bị đào tạo thực hành cho các nghề trọng điểm nhằm đáp ứng được nhu cầu thực tiễn đồng thời mở rộng qui mô đào tạo. Tăng cường công tác quản lý, khai thác thiết bị thực hiện liên doanh, liên kết đào tạo với thực tế sản xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và cải thiện đời sống cho VC-NLĐ.

6. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Tổ chức Hội thảo về nâng cao năng lực và nhận thức của đội ngũ VC-NLĐ Nhà trường về công tác NCKH.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định của Nhà trường liên quan đến hoạt động NCKH để thúc đẩy và phát huy tối đa sức sáng tạo, khả năng NCKH của VC-NLĐ phù hợp với thực tiễn và điều kiện, khả năng của Nhà trường trong giai đoạn mới.

Tăng cường, bổ sung CSVC; phòng thí nghiệm đáp ứng cho quá trình nghiên cứu.

Xây dựng và ban hành quy định về thực hiện NCKH đối với học sinh.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học và công nghệ vừa là mục tiêu, vừa là phương thức để đẩy nhanh tốc độ hội nhập và tạo bứt phá cho phát triển khoa học công nghệ của Nhà trường.

7. Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Xây dựng kế hoạch tổ chức đối thoại giữa viên chức lãnh đạo nhà trường với HS toàn trường (mỗi năm hai lần theo từng học kỳ) để từ đó tiếp nhận những ý kiến đóng góp HS để kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến HS.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường THPT, THCS, các xã đoàn trong và ngoài tỉnh/thành phố để tổ chức các buổi tư vấn, thông tin về ngành, nghề đào tạo của Trường, chú trọng đến công tác phân luồng học sinh cuối cấp THCS.

Chú trọng đến việc giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về SKSS cũng như các kỹ năng thiết yếu khác cho HSSV.

Xây dựng kế hoạch khảo sát tình hình HS tốt nghiệp khi ra Trường có việc làm. Chú trọng công tác theo dõi HS sau khi tốt nghiệp và được giới thiệu việc làm.

Xây dựng kế hoạch tư vấn việc làm, hướng nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp cho HS.

Tăng cường mối quan hệ giữa Nhà trường với doanh nghiệp trong việc nắm bắt nhu cầu ngành nghề, giải quyết việc làm cho HS sau tốt nghiệp.

8. Giám sát, đánh giá chất lượng

Tiếp tục thực hiện lấy ý kiến của đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động, đặc biệt các nghề đào tạo trọng điểm của Nhà trường.

Thường xuyên thu thập ý kiến của VCQL, GV, VC-NLĐ về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm.

Tiếp tục thu thập ý kiến của HS về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến HS của Nhà trường.

Thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và KĐCL theo quy định.

Xây dựng kế hoạch thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài.

Phần IV KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

Công tác tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN dựa trên hệ thống các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định do Bộ LĐ-TB&XH ban hành trong giai đoạn hiện nay thực sự có ý nghĩa thiết thực đối với các cơ sở dạy nghề, đáp ứng mục tiêu dạy nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và nhu cầu của xã hội theo đúng chủ trương, đường lối phát triển dạy nghề của nhà nước.

Trường TCN-CKXD luôn xác định, công tác tự đánh giá đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển của Nhà trường; muốn nhà trường phát triển bền vững phải dựa trên cơ sở phân tích, đánh giá một cách toàn diện hiệu quả của quá trình hoạt động, xem xét các nhân tố ảnh hưởng, tác động đến quá trình đó nhằm phát huy và thúc đẩy các yếu tố ảnh hưởng tích cực và loại trừ các yếu tố bất hợp lý.

Qua quá trình tự đánh giá chất lượng dạy nghề theo quy định hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCL, Trường TCN-CKXD đạt tiêu chuẩn KĐCL cơ sở GDNN như sau:

Tổng số điểm đánh giá các tiêu chí kiểm định đạt 90/100 điểm

Điểm đánh giá từng tiêu chí kiểm định đều đạt trên 60% trở lên

Điểm đánh giá các tiêu 2,3,4,5 đều đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên.

Qua hoạt động đánh giá thường xuyên nhà trường sẽ có những điều chỉnh kịp thời, phù hợp với từng giai đoạn phát triển; thúc đẩy chất lượng đào tạo nghề của Nhà trường; gắn kết mọi hoạt động của Nhà trường thành một khối thống nhất, đồng bộ, chuyên nghiệp.

Quan điểm của lãnh đạo nhà trường là luôn sẵn sàng được KĐCL dạy nghề và cam kết sẽ tiếp tục tổ chức thực hiện tốt hoạt động tự đánh giá chất lượng dạy nghề trong những năm tiếp theo.

4.2. Kiến nghị

Cục GDNN - GDTX, Bộ GD&ĐT thường xuyên có kế hoạch tập huấn về các tiêu chí, tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng cơ sở GDNN để từ đó các cơ sở thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đúng quy định và đạt được mục tiêu đã đề ra.

Tổ chức tập huấn các nội dung quy định mới cho các cơ sở GDNN cập nhật kịp thời để thực hiện đúng và đủ theo yêu cầu của Thông tư quy định

Nơi nhận:

- Cục GDNN&GDTX;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, ĐT&KĐCL.

yhm

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

**TM. HỘI ĐỒNG TĐGCL
CHỦ TỊCH**



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Lợi

PHỤ LỤC

1. Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
CƠ KHÍ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66./QĐ-MCC

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng
Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 có các nhiệm vụ sau:

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tự đánh giá chất lượng;
- Thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng và các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng;
- Phối hợp, hỗ trợ đoàn đánh giá ngoài thực hiện kiểm định chất lượng tại Trường (nếu có);

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trưởng phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng; Trưởng các đơn vị có liên quan trực thuộc Trường và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Hội đồng trường;
- Lưu: VT, ĐT&KDCL.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Tự



**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG NĂM 2025**
 Quyết định số: 66/QĐ-MCC ngày 15/4/2025
 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ trong Hội đồng
01	Phạm Văn Tự	Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Nguyễn Xuân Hòa	Phó Hiệu trưởng, Trưởng khoa Điện	Phó Chủ tịch
03	Vũ Thị Phước	Trưởng phòng Đào tạo và KĐCL	Ủy viên Thư ký
04	Nguyễn Đình Khải	Trưởng khoa CBCS	Ủy viên
05	Đỗ Tuấn Nghĩa	Trưởng khoa Công nghệ kỹ thuật	Ủy viên
06	Cù Thị Thủy Dương	Trưởng phòng Tổng hợp	Ủy viên
07	Trịnh Thị Hồng Vân	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Chủ tịch Công đoàn Trường	Ủy viên
08	Nguyễn Văn Huân	Phó trưởng khoa Điện	Ủy viên
09	Trương Thị Mai Trang	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường	Ủy viên
10	Đàm Anh Sơn	Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc Công ty TNHH phát triển giải pháp mới	Ủy viên (Mời tham gia Hội đồng)
11	Nguyễn Ngọc Thiên	Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH Kỹ thuật điện Hưng Thịnh UTE	Ủy viên (Mời tham gia Hội đồng)

ghm



2. Quyết định về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
CƠ KHÍ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66/QĐ-MCC

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng
Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-MCC ngày 15/4/2025 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025;

Theo đề nghị của Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 có nhiệm vụ giúp Hội đồng thực hiện Kế hoạch tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 theo sự phân công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trưởng các đơn vị có liên quan trực thuộc Trường và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Hội đồng trường;
- Lưu: VT, ĐT&KDCL.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Tự

DANH SÁCH



Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng
 Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025
 (Kèm theo Quyết định số 61./QĐ-MCC ngày 15/4/2025
 của Viện trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ trong Ban
01	Vũ Thị Phước	Trưởng phòng Đào tạo và KĐCL	Trưởng ban, Tổng hợp báo cáo
02	Ngô Thị Yến	Chuyên viên phòng Tổng hợp	Thành viên, Phụ trách tiêu chí 1,3,5
03	Nguyễn Thị Hương	Chuyên viên phòng Đào tạo và KĐCL	Thành viên, Phụ trách tiêu chí 2,4,8 Thư ký tổng hợp
04	Đỗ Viết Hanh	Giáo viên phòng Đào tạo và KĐCL	Thành viên, Phụ trách tiêu chí 6
05	Đinh Thị Thanh	Chuyên viên phòng Đào tạo và KĐCL	Thành viên, Phụ trách tiêu chí 7

John



3. Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Số: 59../KH-MCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng
Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KDCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng;

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng xây dựng Kế hoạch tự đánh giá chất lượng năm 2025 như sau:

1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng

- Nâng cao nhận thức của viên chức, người lao động và học sinh trong toàn Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng (sau đây viết tắt là Trường) về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá chất lượng, tự đánh giá các điều kiện bảo đảm chất lượng Trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, qua đó huy động tất cả các đơn vị trong toàn Trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng Trường;

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của Trường dựa trên cơ sở đối chiếu, so sánh với các yêu cầu của hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn và các chỉ số kiểm định chất lượng Trường;

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các điểm mạnh, các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt, qua đó giúp Trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu của Trường.

2. Công cụ tự đánh giá chất lượng

- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng.

3. Quy trình tự đánh giá chất lượng

Thực hiện tự đánh giá chất lượng theo quy trình được quy định tại Điều 15 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng;
- Thực hiện tự đánh giá chất lượng;
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng;
- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng trong Trường và gửi báo cáo về: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

4. Nhiệm vụ chung

4.1. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 (Sau đây gọi tắt là Hội đồng tự đánh giá)

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng.
- Nghiên cứu báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của các đơn vị thuộc Trường.
- Tổng hợp thông tin, minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.
- Tổng hợp, viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gửi các đơn vị để lấy ý kiến.
- Hoàn chỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng trong nội bộ Trường và gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

4.2. Đối với Phòng Đào tạo và kiểm định chất lượng

- Lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2025, thành lập Hội đồng tự đánh giá, Ban thư ký trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và các hướng dẫn có liên quan của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Trường.

4.3. Đối với các đơn vị trực thuộc Trường

- Triển khai kế hoạch và các hoạt động tự đánh giá đến toàn thể viên chức, người lao động của đơn vị.

- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo sự phân công.

- Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng có liên quan. Bên cạnh đó phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch nâng cao chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn của đơn vị mình phụ trách.

- Viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của đơn vị và gửi Ban thư ký tổng hợp, báo cáo Hội đồng tự đánh giá.

5. Bảng phân công các đơn vị thực hiện tự đánh giá chất lượng

3. Bảng phân công các đơn vị phụ trách		
STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị phụ trách
Tiêu chí 1: Sự mạng, mục tiêu, tổ chức và quản lý		
1	Tiêu chuẩn 1.1	Phòng Tổng hợp
2	Tiêu chuẩn 1.2	
3	Tiêu chuẩn 1.3	
4	Tiêu chuẩn 1.4	
5	Tiêu chuẩn 1.5	
Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo		
1	Tiêu chuẩn 2.1	Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng
2	Tiêu chuẩn 2.2	
3	Tiêu chuẩn 2.3	
4	Tiêu chuẩn 2.4	
5	Tiêu chuẩn 2.5	
6	Tiêu chuẩn 2.6	
7	Tiêu chuẩn 2.7	
8	Tiêu chuẩn 2.8	
Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động		
1	Tiêu chuẩn 3.1	Phòng Tổng hợp
2	Tiêu chuẩn 3.2	
3	Tiêu chuẩn 3.3	Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng
4	Tiêu chuẩn 3.4	
5	Tiêu chuẩn 3.5	
6	Tiêu chuẩn 3.6	

7	Tiêu chuẩn 3.7	Phòng Tổng hợp
Tiêu chí 4: Chương trình đào tạo, giáo trình		
1	Tiêu chuẩn 4.1	Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng Các khoa chuyên môn
2	Tiêu chuẩn 4.2	
3	Tiêu chuẩn 4.3	
4	Tiêu chuẩn 4.4	
5	Tiêu chuẩn 4.5	
6	Tiêu chuẩn 4.6	
7	Tiêu chuẩn 4.7	
Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo		
1	Tiêu chuẩn 5.1	Phòng Tổng hợp
2	Tiêu chuẩn 5.2	
3	Tiêu chuẩn 5.3	
4	Tiêu chuẩn 5.4	
5	Tiêu chuẩn 5.5	
6	Tiêu chuẩn 5.6	
7	Tiêu chuẩn 5.7	
8	Tiêu chuẩn 5.8	
Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế		
1	Tiêu chuẩn 6.1	Phòng Tổng hợp Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng
2	Tiêu chuẩn 6.2	
3	Tiêu chuẩn 6.3	
4	Tiêu chuẩn 6.4	
Tiêu chí 7: Người học và hoạt động hỗ trợ người học		
1	Tiêu chuẩn 7.1	Phòng Tổng hợp Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng
2	Tiêu chuẩn 7.2	
3	Tiêu chuẩn 7.3	
4	Tiêu chuẩn 7.4	
5	Tiêu chuẩn 7.5	
Tiêu chí 8: Giám sát, đánh giá chất lượng		
1	Tiêu chuẩn 8.1	Phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng
2	Tiêu chuẩn 8.2	
3	Tiêu chuẩn 8.3	

4	Tiêu chuẩn 8.4	
5	Tiêu chuẩn 8.5	
6	Tiêu chuẩn 8.6	

6. Nội dung, thời gian thực hiện

STT	Thời gian thực hiện	Nội dung	Đơn vị thực hiện
1	Từ 14/4/2025 đến 18/4/2025	- Thành lập Hội đồng tự đánh giá - Thành lập Ban thư ký	Phòng ĐT&KDCL tham mưu trình Hiệu trưởng phê duyệt
2	Từ 21/4/2025 đến 22/4/2025	Họp Hội đồng tự đánh giá	Hội đồng tự đánh giá
3	Từ 23/4/2025 đến 31/10/2025	Hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá	Phòng Đào tạo và KDCL
		Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng theo các tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công	Các đơn vị; Ban thư ký
		Đánh giá, mô tả, phân tích, nhận định và xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn;	Các đơn vị
		Viết dự thảo báo cáo tự đánh giá chất lượng của đơn vị và gửi về Ban thư ký	
4	Từ 03/11/2025 đến 28/11/2024	Tổng hợp báo cáo của các đơn vị và gửi tới Hội đồng tự đánh giá	Ban thư ký
		Nghiên cứu báo cáo tự đánh giá và cho ý kiến phản hồi	Hội đồng tự đánh giá
5	Từ 01/12/2025 đến 12/12/2025	Điều chỉnh dự thảo báo cáo trên cơ sở các ý kiến góp ý	Ban thư ký
		Hội đồng tự đánh giá thẩm định và thông qua báo cáo tự đánh giá	Hội đồng tự đánh giá
		Phê duyệt báo cáo tự đánh giá	Hiệu trưởng
		Họp công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường	Hội đồng tự đánh giá
		Gửi báo cáo kết quả thực hiện tự đánh giá về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.	Thư ký Hội đồng

7. Kinh phí thực hiện: Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025 từ nguồn thu sự nghiệp của Trường theo dự trù kinh phí thực hiện tự đánh giá chất lượng (Căn cứ Công văn số 822/LĐTBXH-TCGDNN ngày

11/3/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn nội dung chi và mức chi hoạt động tự đánh giá chất lượng đối với các trung tâm GDNN, trường trung cấp, trường cao đẳng công lập và điều kiện thực tế của Trường).

Trên đây là Kế hoạch tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng năm 2025. Lãnh đạo Trường đề nghị các tổ chức đoàn thể, đơn vị, cá nhân thuộc Trường triển khai thực hiện theo Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Hội đồng trường;
- Các đơn vị trực thuộc Trường;
- Lưu: VT, DT&KBCI.

[Signature]



HIỆU TRƯỞNG

[Signature]
Phạm Văn Tự



